

<p><b>*Luyện đọc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HD cách đọc chung toàn bài.</li> <li>- Cho HS đọc nối tiếp theo từng khổ thơ.</li> <li>- Giải nghĩa từ: <b>cao nguyên; trăng chơi vơi.</b></li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài</li> <li>- GV đọc mẫu</li> </ul> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p> <p><b>H:</b> Những chi tiết nào gọi lên hình ảnh ... công trường sông Đà?</p> <p><b>H:</b> Tìm 1 hình ảnh đẹp trong bài thơ thể hiện sự gắn bó giữa con người với thiên nhiên trong đêm trăng bên sông Đà?</p> <p><b>H:</b> Những câu thơ nào trong bài sử dụng phép nhân hóa ?</p> <p><b>H:</b> Bài thơ ca ngợi cái gì? Ca ngợi về điều gì?</p> <p>=&gt; Rút ý nghĩa</p> <p><b>* Hướng dẫn đọc diễn cảm và HTL</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Y/c 3 HS đọc</li> <li>- Cho HS luyện đọc diễn cảm khổ thơ 3</li> <li>- Tổ chức cho HS thi đọc</li> <li>- Nhận xét, ghi điểm .</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1HS đọc bài</li> <li>- HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</li> <li>- HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</li> <li>- 1 HS đọc toàn bài</li> <li>- Theo dõi</li> <li>- Cả công trường ngủ say; tháp khoan ngấm ngấm, xe ủi xe ben nằm nghỉ, có tiếng đàn của cô gái Nga, có dòng sông lấp lánh dưới trăng</li> <li>- Câu thơ "Chỉ có tiếng đàn ngân nga.. sông Đà" thể hiện gắn bó....hoặc khổ thơ cuối.</li> <li>- Cả công trường... nằm nghỉ</li> <li>Biển nằm ....muôn ngả</li> <li>- Ca ngợi vẻ đẹp kì vĩ của công trình, sức mạnh của những người đang chế ngự,....</li> <li>- 3 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ.</li> <li>- HS luyện đọc nhóm 3</li> <li>- HS thi đọc diễn cảm và thuộc lòng 2 khổ thơ.</li> </ul>
--	--

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 3. Toán TG: 35'**  
**§33. KHÁI NIỆM SỐ THẬP PHẦN (tt)**

**I. Mục tiêu:**

- Nhận biết khái niệm ban đầu về số thập phân và cấu tạo của số thập phân.
- HS biết, đọc, viết số thập phân (ở các dạng đơn giản) thường gặp.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Sgk.
- HS: Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4’ -Y/c HS đọc kết quả bài 3 và KT vở 1 số em</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28’ <b>a)GTB</b> <b>b)Tìm hiểu bài.</b> *Tiếp tục giới thiệu khái niệm về số TP -Y/c HS q/s bảng, gợi ý để các em tự nêu NX  -GT các số 2,7; 8,56; 0,195 cũng là STP -Rút nhận xét VD:  <div style="text-align: center;"> <math display="block">8,56</math> </div> </p> <p><b>c) Thực hành:</b> <b>Bài 1:</b> Nêu y/c -Cho HS làm miệng <b>Bài 2:</b> Nêu y/c -Cho HS làm bài -Nhận xét</p>	<p>- 2m7dm hay <math>2\frac{7}{10}</math> m đc viết thành 2,7m; 2,7m đọc là :hai phẩy bảy mét. Tương tự với: 8,56m và 0,195m -Lần lượt đọc các số TP -Lần lượt nêu  -HS lần lượt chỉ vào phần nguyên và phần TP của số TP rồi đọc.  -1 em nêu -Lần lượt đọc -1 em nêu -3 em lên bảng, lớp làm bảng con 5,9; 82,45; 810,225</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3’

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 4.**

**Tập làm văn**

**TG: 35’**

**§13.**

**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

**I. Mục tiêu:** giúp HS:

- Xác định được phần mở bài, thân bài, kết bài của bài văn.
- Hiểu quan hệ về nội dung giữa các câu trong một đoạn, biết cách viết câu mở đoạn.
- Rèn luyện kỹ năng viết văn tả cảnh.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Tranh sgk
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b><u>Hoạt động dạy</u></b>	<b><u>Hoạt động học</u></b>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS trình bày dàn ý.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS luyện tập.</b></p> <p><b>Bài 1:</b>Nêu y/c</p> <p>a)Xác định các phần MB, TB, KB.</p> <p>b)Phần TB gồm mấy đoạn? Mỗi đoạn miêu tả những gì?</p> <p>c)Những câu văn in đậm có vai trò gì trong mỗi đoạn và trong cả bài?</p> <p><b>Bài 2:</b> Nêu/y/c</p> <p>-Cho HS trao đổi nhóm 3, trả lời.</p> <p><b>Bài 3:</b> Nêu/y/c</p> <p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>-Đọc bài văn “Vịnh Hạ Long”</p> <p>Mở bài: Vịnh Hạ Long.....k/ hai của đất nc VN</p> <p>Thân bài: cái đẹp ....vang vọng</p> <p>Kết bài: Núi non .....giữ gìn</p> <p>-3 đoạn , mỗi đoạn tả 1 đặc điểm của cảnh.</p> <p>Đ1: Tả sự kì vĩ của vịnh Hạ Long....</p> <p>Đ2: Tả vẻ duyên dáng của vịnh Hạ Long....</p> <p>Đ3: Tả những nét riêng biệt hấp dẫn của vịnh Hạ Long qua mỗi mùa.</p> <p>-có vai trò mở đầu mỗi đoạn, nêu ý bao trùm toàn đoạn; còn có tác dụng chuyển đoạn, nối kết các đoạn với nhau.</p> <p>-Đ1: câu b</p> <p>-Đ1: câu c</p> <p>-HS chọn đoạn và viết câu mở đoạn .</p> <p>-HS trình bày</p>
<p><b>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u></b> 3'</p> <p>- Chốt nội dung bài</p> <p>- Chuẩn bị bài sau.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p>	

**Tiết 4.****Khoa học****TG: 35'****§14.****PHÒNG BỆNH VIÊM NÃO****I. Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

- Nêu đc tác nhân, đường lây truyền bệnh viêm não, nhận ra đc sự nguy hiểm của bvn.
- Thực hiện các cách tiêu diệt muỗi và tránh không để muỗi đốt.
- Có ý thức trong việc ngăn chặn k cho muỗi sinh sản và đốt mọi người.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Tranh sgk
- HS:Sgk, bảng con

**III. Các hoạt động dạy - học:**



- Biết đặt câu phân biệt nghĩa gốc của từ nhiều nghĩa là động từ.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Bảng phụ viết bài 1

-HS:Sgk, vở trắng

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Thế nào là từ nhiều nghĩa? Cho VD</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS luyện tập.</b></p> <p><b>Bài1:</b> Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p> <p><b>Bài2:</b>Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p> <p><b>Bài3:</b>Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p> <p><b>Bài4:</b>Nêu y/c</p> <p>-HD và nêu VD mẫu; HS đặt câu vào vở.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p>	<p>-2 em nêu</p> <p>-1em nêu</p> <p>-Làm cá nhân, 1em lên bảng</p> <p>(1) Bé chạy lon ton trên sân (d)</p> <p>(2) Tàu chạy ....đường ray (c)</p> <p>(3) Đồng hồ chạy đúng giờ. (a)</p> <p>(4) Dân làng khẩn trương chạy lũ (b)</p> <p>-1em nêu</p> <p>-HS thảo luận nhóm 3</p> <p>-Đại diện trả lời ( dòng b)</p> <p>-1em nêu</p> <p>-Trao đổi trả lời</p> <p>Từ “ăn” trong câu c đc dùng với nghĩa gốc (ăn cơm)</p> <p>-HS đọc</p> <p>-Lớp làm vào vở, 2 em lên bảng.</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài

- Chuẩn bị bài sau: “Mở rộng vốn từ: Thiên nhiên”

- Nhận xét tiết học.

**Tiết 2**

**Toán**

**TG: 35'**

**§34. HÀNG CỦA SỐ THẬP PHẦN ĐỌC, VIẾT SỐ THẬP PHẦN**

**I. Mục tiêu:** Giúp HS:

- Nhận biết tên các hàng của STP (dạng đơn giản thường gặp), quan hệ giữa các đơn vị của hai hàng liền nhau.

- Nắm được cách đọc, viết số thập phân .

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Kê bảng phụ như Sgk

-HS:Sgk, bảng con, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p>	



1) **Giới thiệu bài:** (1')GV nêu mục tiêu bài học.Ghi đề bài lên bảng.

2) **Tiến trình bài học.**(28')

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>Hoạt động 1 :</b> Làm cả lớp ? Có mấy cách nấu cơm bằng bếp nào ?</p> <p><b>Hoạt động 2:</b> Thảo luận nhóm</p> <p>*Muốn nấu cơm bằng bếp đun ta chuẩn bị những gì ?</p> <p><b>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u></b> (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà tập nấu cơm</li> <li>- Chuẩn bị bài tiếp.</li> </ul>	<p>+Tìm hiểu cách nấu cơm trong gia đình</p> <p>-Có 2 cách nấu cơm chủ yếu là nấu bằng sòng hoặc nồi (bếp củi, bếp than, bếp dầu , bếp điện</p> <p>-Những gia đình ở thành phố thường nấu cơm bằng bếp điện&gt; Nhiều gia đình ở nông thôn thường nấu cơm bằng bếp củi hoặc bếp than</p> <p>-HS thảo luận trình bày cách nấu bằng bếp đun</p> <p>-Đại diện trình bày kết quả</p> <p>+Chọn nồi đáy dày cơm khỏi cháy và cơm ngon</p> <p>-ước lượng nước vừa phải , đong hoặc đo</p> <p>_Đun nước sôi cho gạo vào thì ngon cơm hơn</p> <p>-Đun to lửa, đều và khi sôi thì giảm lửa . Khoảng 15- 20 phút cơm chín</p> <p>-&gt;Hs nhận xét nhóm làm được</p>



**BUỔI CHIỀU**

**Địa lý**

**Tiết 7: ÔN TẬP**

**I - MỤC TIÊU :** Học xong bài này, HS :

Xác định và mô tả được vị trí Địa lí nước ta trên BĐ.

Biết hệ thống hóa các kiến thức đã học về Địa lí TN VN ở mức độ đơn giản.

Nêu tên và chỉ được vị trí một số dãy núi, đồng bằng, sông lớn của nước ta trên BĐ.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Bản đồ địa lý tự nhiên VN.

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

**1. Kiểm tra bài cũ:** (3')- GV gọi 2 HS lên bảng kiểm tra bài:

Luyện tập tả cảnh của tuần trước.

Gv nhận xét cho điểm.

**2) Bài mới :**

**a) Giới thiệu bài: (1’)**GV nêu mục tiêu bài học.Ghi đề bài lên bảng.

**b) Tiến trình bài học.(28’)**

<u>HOẠT ĐỘNG DẠY</u>	<u>HOẠT ĐỘNG HỌC</u>
<p>* <b>Hoạt động 1 :</b> làm việc cả lớp</p> <p>- Chỉ và mô tả vị trí, giới hạn của nước ta trên BĐ.</p> <p>Nêu một số đảo và quần đảo.</p> <p>Các đặc điểm yếu tố tự nhiên.</p> <p>* <b>Hoạt động 2 :</b> Trò chơi “đôi đáp nhanh”</p> <p><b>Bước 1 :</b> Chọn 2 đội chơi có số HS như nhau, mỗi HS được gán một số thứ tự bắt đầu từ 1. Hai em có STT giống nhau sẽ đứng đối diện nhau.</p> <p><b>Bước 2 :</b> GV hướng dẫn cách chơi như – SGK/94.</p> <p><b>Bước 3 :</b> GV tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá. Tìm đội thắng cuộc.</p> <p style="text-align: center;">Bài học SGK</p>	<p>HS lên bảng chỉ BĐ.</p> <p>Cát Bà, Bạch Long Vĩ...</p> <p>Thảo luận về địa hình khoáng sản.Khí hậu, sông ngòi.....</p> <p>Đại diện nhóm trình bày.</p> <p>- Hai đội chơi bước vào vị trí.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS nhận xét.</p>

**III. Củng cố - Dặn dò : (3p)**

Gv nhận xét tiết học . Dặn hs về nhà học bài và chuẩn bị tiết sau.



Ôn toán  
**SỐ THẬP PHẦN, CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ THẬP PHẦN**

**I.Mục tiêu:**

- Nhận biết tên các hàng của số thập phân(Dạng đơn giản thường gặp )quan hệ của các đơn vị của hai hàng liền nhau
- Biết cách chuyển một phân số thập phân thành hỗn số rồi thành số thập phân
- Củng cố về chuyển số đo viết dưới dạng số thập phân thành số đo viết dưới dạng số tự nhiên

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**1.Giới thiệu bài :2’**

**2 Tiến trình bài học:30’**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b><u>Bài tập 1</u></b> Viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp</p>	<p>a)-Số 5,8 đọc là :năm phẩy tám 5,8 có phần nguyên gồm 5 đơn vị , phần thập</p>



<p><b>Bài tập 2</b> Chuyển các phân số thập phân thành số thập phân</p> <p><b>Bài tập 3:</b> Viết số đo thích hợp vào chỗ chấm</p>	<p>phân gồm 8 phần mười b) Số 37,42 đọc là : ba mươi bảy phẩy bốn hai 37,42 có phần nguyên gồm 3 chục 7 đơn vị ; phần thập phân gồm 4 phần mười, 2 phần trăm c) Số 502,467 đọc là : Năm trăm linh hai phẩy bốn trăm sáu mươi bảy 502,467 có phần nguyên gồm 5 trăm 0 chục 2 đơn vị ; phần thập phân gồm 4 phần mười, 6 phần trăm , 7 phần nghìn</p> $3\frac{2}{10} = 3,2 ; 15\frac{18}{100} = 15,18 ; 56\frac{13}{1000} = 56,013$ <p>2,1 m = 21 dm      4,54 m = 454 cm 7,28 m = 728 cm      6,18 m = 618 cm</p>
--	--

**3. Củng cố, dặn dò :** hệ thống bài



**Luyện đọc  
NHỮNG NGƯỜI BẠN TỐT**

**TL: 35'**

**I. Mục tiêu:**

- Đọc trôi chảy toàn bài, đọc đúng các từ phiên âm tiếng nước ngoài: *A-ri-tôn, Xi-xin*.  
Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng kể chuyện phù hợp những tình tiết bất ngờ của câu chuyện.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**a) Giới thiệu bài:** (1') GV nêu mục tiêu bài học. Ghi đề bài lên bảng.

**b) Tiến trình bài học:** (32')

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>Hoạt động 1: Luyện đọc.</b></p> <p>a) GV (hoặc 1 HS) đọc toàn bài. b) Cho HS đọc đoạn nối tiếp.</p> <p>- GV chia đoạn: 4 đoạn. - Cho HS đọc nối tiếp.</p>	<p>- Cho HS đọc nối tiếp. - Cho HS luyện đọc các từ ngữ: <i>A-ri-tôn, Xi-xin, yêu thích, buồn</i>. HS đọc cả bài trước lớp. - Cho HS đọc cả bài.</p>

- Cho HS luyện đọc các từ ngữ: <i>A-ri-tôn, Xi-xin, yêu thích, buồn.</i> c) HS đọc cả bài trước lớp. - Cho HS đọc cả bài. d) GV đọc diễn cảm toàn bài 1 lần. <b>Hoạt động 2:</b> Đọc diễn cảm. - GV hướng dẫn giọng đọc.Đoạn 2. - Cho HS đọc.	- Cho HS đọc chú giải, giải nghĩa từ.  đọc diễn cảm toàn bài 1 lần. - 2 HS  Đọc nối tiếp Thi đọc trước lớp.
---	---

3. **Củng cố -Dẫn dò :** (3') GV nhận xét tiết học – Chuẩn bị bài sau.



*Thứ sáu*

NS:03/10/20....

ND:05/10/20....

*Tiết 1*

*Tập làm văn*

*TL:35'*

**§14.**

**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

**I. Mục tiêu:**

-Dựa trên kết quả quan sát một cảnh sông nước và dàn ý đã lập. HS biết chuyển một phần của dàn ý thành đoạn văn, thể hiện rõ đối tượng miêu tả, trình tự miêu tả, nét nổi bật của cảnh, cảm xúc của người tả cảnh.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.Một số bài văn, đoạn văn, câu văn hay tả cảnh sông nước..

-HS:Sgk.Dàn ý bài văn tả cảnh sông nước của từng HS.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động dạy**

**Hoạt động học**

<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4' - Gọi HS đọc dàn ý tả cảnh sông nc.	-Nhắc lại dàn ý.
<b>2. Bài mới:</b> 28' <b>a)GTB</b> <b>b)HDHS luyện tập.</b> -Nêu đề bài. Đề bài: <i>Dựa theo dàn ý mà em đã lập trong tuần trước, hãy viết một đoạn văn miêu tả cảnh sông nc.</i> -Xác định y/c của đề. -Y/c HS đọc phần gợi ý. -Nêu đoạn sẽ chọn. +Phần TB có thể có nhiều đoạn mỗi đoạn tả 1 đặc điểm hoặc 1 bộ phận của cảnh. -Trong mỗi đoạn thương có 1 câu văn bao trùm toàn đoạn. c) Viết bài -Chấm 1 số bài, nhận xét	-Đọc đề bài  -2 em đọc -Lần lượt nêu -Lắng nghe  -Viết bài vào vở -1 số em trình bày đoạn văn.





<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia đoạn</li> <li>- Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</li>   <li>- Gọi HS đọc toàn bài</li> <li>- GV đọc mẫu</li> <li><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></li> <li><b>H:</b> Những cây nấm rừng đã khiến tác giả có những liên tưởng thú vị gì?</li>   <li><b>H:</b> Nhờ những liên tưởng ấy mà cảnh vật đẹp thêm như thế nào?</li> <li><b>H:</b> Những muông thú trong rừng được miêu tả như thế nào?</li>   <li><b>H:</b> Sự có mặt của chúng mang lại vẻ đẹp gì cho cảnh rừng?</li> <li><b>H:</b> Hãy nói cảm nghĩ của em khi đọc đoạn văn trên.</li> <li>=&gt; Rút ý nghĩa</li>   <li><b>* Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></li> <li>- Gọi 3 HS đọc bài</li> <li>- Chọn đoạn và HD đọc, đọc mẫu</li> <li>- Cho HS luyện đọc đoạn 2.</li> <li>- Tổ chức cho HS thi đọc</li> <li>- Nhận xét, ghi điểm .</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</li> <li>- HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</li> <li>- 1 HS đọc toàn bài</li> <li>- Theo dõi</li>   <li>- Tác giả nghĩ đó như một thành phố nấm. Mỗi chiếc nấm như một toà kiến trúc tân kì. Tác giả tưởng mình như người khổng lồ đi lạc vào kinh đô... dưới chân.</li> <li>- Cảnh vật trong rừng trở nên lãng mạn, thần bí như trong truyện cổ tích.</li> <li>- Những con vượn bạc má ôm con gọn ghẽ chuyền nhanh như tia chớp... đưa mắt nhìn theo. Những con mang vàng đang ăn cỏ non.</li> <li>- Làm cho cảnh rừng trở nên sống động, đầy bất ngờ và những điều kì thú.</li> <li>- HS phát biểu</li>   <li><b>- Ca ngợi vẻ đẹp kì diệu của rừng xanh, qua đó nói lên tình cảm yêu mến, sự ngưỡng mộ của tác giả đối với vẻ đẹp của rừng.</b></li> <li>- 3 HS nối tiếp đọc</li>   <li>- HS luyện đọc nhóm 2</li> <li>- 4em</li> </ul>
--	---

**3. Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị: Trước công trời
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 3.**

**Toán**

**TG: 35'**

**§36. SỐ THẬP PHÂN BẰNG NHAU**

**I. Mục tiêu:**

- Giúp HS nhận biết số thập phân bằng nhau. Viết thêm chữ số 0 vào bên phải phân thập phân hoặc bỏ chữ số 0 (nếu có) ở tận cùng bên phải của số thập phân thì giá trị của số thập phân không thay đổi.
- HS làm đc các bài tập liên quan.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Gọi HS lên bảng làm bài 4</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Tìm hiểu bài.</b></p> <p><b>* Phát hiện đặc điểm của STP khi viết thêm chữ số 0 vào bên phải STP hoặc bỏ chữ số 0 ở bên phải STP.</b></p> <p>-HD HS ch. đổi đơn vị đo để rút ra đc <math>0,9 = 0,90</math></p> <p>VD1: <math>9dm = ? cm</math>  <math>9dm = ? m ; ...</math></p> <p><b>H:</b> Em có nhận xét gì nếu thêm chữ số 0 vào bên phải phần tp của 1 stp ?</p> <p>VD: <math>8,75 = 8,750 = 8,7500 = 8,75000</math>  <math>12 = 12,0 = 12,00 = 12,000</math></p> <p><b>H:</b> Nếu stp có chữ số 0 ở tận cùng bên phải phần tp, khi bỏ chữ số 0 đó em có nhận xét gì?</p> <p>-Nêu VD cho HS so sánh.</p> <p><b>*Thực hành:</b></p> <p><b>Bài 1:</b>Nêu y/c                      -Cho HS làm bài                      -Nhận xét</p> <p><b>Bài 2:</b>Nêu y/c                      -Cho HS làm bài                      -Nhận xét</p>	<p>-<math>9dm = 90cm</math>  <math>-9dm = 0,9m ; 90cm = 0,90m</math>  <math>0,9m = 0,90m</math>                      Vây: <math>0,9 = 0,90</math> hoặc <math>0,90 = 0,9</math>                      -Thì đc 1 stp bằng nó</p> <p>-Thì đc 1 stp bằng nó</p> <p>-1 em nêu                      -2 em lên bảng, lớp làm bảng con.</p> <p>-1 em nêu                      -2 em lên bảng, lớp làm bảng con.</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài. Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Đạo đức: TG: 35'**

**Tiết 8: NHỚ ƠN TỔ TIÊN (T2)**

**I. MỤC TIÊU**

Học xong bài này HS biết:

- Trách nhiệm của mỗi người đối với tổ tiên, gia đình, dòng họ.

- Thể hiện lòng biết ơn tổ tiên và giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với khả năng.
- Biết ơn tổ tiên; tự hào về truyền thống gia đình và dòng họ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Câu ca dao, tục ngữ, truyện,... nói về lòng biết ơn tổ tiên.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài(1')**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (31')**

<b><u>Hoạt động dạy</u></b>	<b><u>Hoạt động học</u></b>
<b><u>Hoạt động 1:</u></b> tìm hiểu về ngày giỗ tổ Hùng Vương(bài tập 4, SGK). GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm.  + Việc nhân dân ta tổ chức giỗ tổ Hùng Vương vào ngày 10-3 hàng năm thể hiện điều gì? - GV kết luận về ý nghĩa của ngày giỗ tổ Hùng Vương. <b><u>Hoạt động 2:</u></b> Giới thiệu truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ(bài tập 2, SGK). + Em có tự hào về truyền thống đó không? + Em cần phải làm gì để xứng đáng với truyền thống đó? <b><u>Hoạt động 3:</u></b> Bài tập 3, SGK.	HS ý thức hướng về cội nguồn.  HS làm việc theo nhóm nhỏ, đại diện các nhóm lên giới thiệu.  giúp HS biết tự hào về truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ mình và có ý thức giữ gìn phát huy các truyền thống đó.  mỗi gia đình, dòng họ đều có những truyền thống tốt đẹp của riêng mình. . Chúng ta cần có ý thức giữ gìn và phát huy các truyền thống đó. - 3 HS trình bày, HS cả lớp trao đổi, bổ sung.
<b><u>C. Củng cố –dặn dò:(3')</u></b> - GV dặn HS về nhà học thuộc bài cũ và chuẩn bị bài mới.	



**Tiết 2. Chính tả: ( Nghe viết) TG: 36'**

**Tiết 8: KÌ DIỆU RỪNG XANH.**

**I. Mục tiêu :**

-Nghe viết đúng bài chính tả. Kì diệu rừng xanh.

-Tiếp tục củng cố hiểu biết về mô hình cấu tạo vần và quy tắc đánh dấu thanh ở các tiếng chứa yê, ya.Tìm được tiếng có vần yuen để điền BT3

**II. Chuẩn bị :-**Bảng phụ ghi sẵn bài tập lên bảng.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**A. Kiểm tra bài cũ:** (4')Kiểm tra vở bài tập của hs : -GV theo dõi – Đánh giá.

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài: (1')** GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (28')**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>a) Hướng dẫn hs viết chính tả.</b> GV đọc bài chính tả. Nội dung bài Yêu cầu hs nêu một số từ khó.</p> <p>GV đọc lại bài chính tả một lần</p> <p><b>b) Viết chính tả:</b> GV đọc từng bộ phận ngắn trong câu GV đọc toàn bài chính tả .</p> <p><b>c) Chấm chữa bài:</b> gv chấm 6-7 bài nhận xét.</p> <p><b>d) Luyện tập:</b></p> <p><b>Bài 2:</b> Thực hiện vở bài tập.</p> <p><b>Bài 3:</b></p>	<p>HS theo dõi sgk và lắng nghe 1 – 2 hs nêu nội dung. Âm lạnh, rào rào, len lách, gọn ghẽ, mãi miết. HS viết một số từ khó vào bảng con. Hs theo dõi sgk.</p> <p>HS nghe viết bài vào vở. HS soát lại bài Hs ở lớp đổi vở cho nhau để soát lỗi.</p> <p>Viết nhanh: khuya, truyền thuyết, xuyên, uyên. Nêu qui tắc ghi dấu thanh. Quan sát tranh và hoàn thành : truyền, thuyết, khuyên.</p>

**3. Củng cố -Dẫn dò: (3')**

Nhắc lại quy tắc viết dấu thanh.

Hệ thống bài học.

Nhận xét tiết học- Dặn hs chuẩn bị bài sau.



**Tiết 3. Luyện đọc : TG: 35'**

**KÌ DIỆU RỪNG XANH**

**I. Mục tiêu:**

- Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng tả nhẹ nhàng, nhấn giọng ở từ ngữ miêu tả vẻ đẹp rất lạ, những tình tiết bất ngờ, thú vị của cảnh vật trong rừng, sự ngưỡng mộ của tác giả với vẻ đẹp của rừng.

**II. Các hoạt động dạy- học:**

**1) Giới thiệu bài: (1')** GV nêu mục tiêu bài học. Ghi đề bài lên bảng.

**2) Tiến trình bài học. (32')**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>a) Luyện đọc.</b> GV đọc toàn bài (hoặc 1 HS đọc). GV chia đoạn: 3 đoạn.) Hướng dẫn HS đọc</p>	<p>1 hs đọc toàn bài. Cả lớp theo dõi. Đọc nối tiếp theo đoạn, kết hợp phát hiện</p>



đoạn nối tiếp. GV chia đoạn: 3 đoạn. Luyện đọc các từ ngữ: <i>loanh quanh, lúp xúp, sặc sỡ, mãi miết...</i> <b>b) GV đọc diễn cảm lại toàn bài.</b> <b>c) Đọc diễn cảm. (6-7')</b> - GV hướng dẫn giọng đọc. - GV đọc mẫu đoạn văn một lần.  <b>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u> (2')</b> - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. - Chuẩn bị bài tiếp.	từ mới từ khó.  -Hs đọc  HS chú ý lắng nghe.  Đọc nối tiếp theo đoạn. Đọc diễn cảm đoạn 3. Thi đọc trước lớp
---	--



**Thứ ba:** NS:07/10/20.... ND:09/10/20.... **Tiết 1.** **Khoa học** **TG: 35'**

**§15. PHÒNG BỆNH VIÊM GAN A**

**I. Mục tiêu:** Sau bài học HS biết:

- Nêu tác nhân của đường lây truyền bệnh viêm gan A
  - Cách phòng bệnh viêm gan A
  - Có ý thức thực hiện phòng tránh bệnh viêm gan A.
- \*HS có kĩ năng tự bảo vệ và đảm nhận trách nhiệm thực hiện vệ sinh ăn uống để phòng bệnh viêm gan A

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk; VBT

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4' - Tác nhân gây bệnh viêm não là gì? -Nêu cách đề phòng?	-2 em lên bảng
<b>2. Bài mới:</b> 28' <b>a)GTB</b> <b>b)Tìm hiểu bài.</b> <b>HĐ1:</b> Làm việc với SGK *Mục tiêu: (Mục 1 MT chung) *Cách tiến hành : -Y/c HS làm việc cá nhân.	
	-Quan sát và đọc lời thoại của các nhân

<p><b>H:</b> Nêu 1 số dấu hiệu của bệnh viêm gan A?                  Tác nhân gây ra bệnh viêm gan A là gì?  <b>H:</b> Bệnh viêm gan A lây truyền qua đường nào?                  -Gọi HS nêu kết quả                  =&gt;<b>KL:</b>  <b>HĐ2:</b> Quan sát thảo luận                  *Mục tiêu: (Mục 2,3 MT chung) .                  *CÁCH TIẾN HÀNH :                  -Y/c HS q/s H 2,3,4 T33 và nêu nội dung từng hình.</p> <p><b>H:</b> Làm thế nào để phòng bệnh viêm gan A?</p> <p><b>H:</b> Người mắc bệnh cần chú ý điều gì?  <b>KL:</b>                  =&gt; Rút bài học</p>	<p>vật trong hình 1 trang 32, trả lời các câu hỏi SGK</p> <p>-Lần lượt trả lời</p> <p>+H 2: Uống nước đun sôi để nguội                  +H 3: Ăn thức ăn đã nấu chín                  +H 4: Rửa tay bằng nc sạch và xà/p trước khi ăn                  +H5: Rửa tay bg nc sạch và xà phòng sau khi đi đại tiện                  -Thảo luận nhóm 3                  -Đại diện trả lời.                  -ăn chín, uống sôi; rửa tay trước khi ăn và sau khi đi đại tiện.                  -Nghỉ ngơi, ăn thức ăn lỏng,..                  -Nhắc lại</p>
---	--

**3. Củng cố, dặn dò: 3'**

- Chốt nội dung bài

**H:** Qua bài học về nhà em có thể làm gì để giúp bản thân và g. đình phòng bệnh viêm gan A?

- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 2. Toán TG: 35'**  
**§37. SO SÁNH HAI SỐ THẬP PHẦN**

**I. Mục tiêu:**

- Giúp HS biết cách so sánh hai số thập phân và biết sắp xếp các số thập phân theo thứ tự từ bé đến lớn (hoặc ngược lại)
- HS làm đc những bài tập liên quan.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, vở trắng, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. <u>Kiểm tra bài cũ</u> :</b> 4'                  -Khi thêm hoặc bớt chữ số 0 tận cùng bên phải</p>	<p>-Nhắc lại phần NX</p>



-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Yêu cầu HS làm bài 4 (b)</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HD HS làm bài tập.</b></p> <p><b>Bài 1 :</b> Gọi HS đọc y/c. -Y/c HS làm bài. -Nhận xét ghi điểm.</p> <p><b>Bài 2 :</b> Gọi HS đọc y/c. -Y/c HS làm bài. -Nhận xét ghi điểm.</p> <p><b>Bài 3 :</b> Gọi HS đọc y/c. -Y/c HS làm bài .</p> <p>a)Tả chiều rộng : b)Tả chiều dài: c)Tả chiều cao: d)Tả chiều sâu: -Y/c HS đặt câu. -Nhận xét ghi điểm.</p> <p><b>Bài 4 :</b> Gọi HS đọc y/c. -Y/c HS làm bài.</p> <p>a)Tả tiếng sóng: b)Tả làn sóng nhẹ: c)Tả đợt sóng mạnh: -Y/c HS đặt câu -Nhận xét ghi điểm.</p>	<p>- 1 em đọc yc của bài . -Làm việc cá nhân nêu ý đúng. (b)</p> <p>- 1 em đọc yc của bài . - 2 em lên bảng, lớp làm vào vở. a) thác - ghềnh; b) gió – bão; c) nước – đá; d) khoai - đất - mạ - đất</p> <p>- 1 em đọc yc của bài . -Làm bài vào vở rồi nêu miệng a) mênh mông, bát ngát.... b) xa tít, tít mù khơi; dằng dặc... c) chót vót, chắt ngát, vời vợi,... d) thăm thẳm, hoắm hoắm,... -Cánh đồng lúa rộng mênh mông.</p> <p>- 1 em đọc yc của bài . -1 em lên bảng , lớp làm vào vở a) ầm ầm; rì rào; ào ào;.... b) dập dềnh, lững lờ, bò lên... c)trào dâng, ào ạt, điên cuồng, dữ tợn, dữ dội -Những gợn sóng lăn tăn trên mặt nước.</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài  
- Chuẩn bị bài sau.  
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1.**

**Lịch sử**

**TG: 35'**

**Tiết 8: XÔ VIẾT NGHỆ - TỈNH**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS nêu được:

- Xô Viết Nghệ-Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng Việt Nam trong những năm 1930-1931.
- Nhân dân một số địa phương ở Nghệ-Tĩnh đã đấu tranh giành quyền làm chủ thôn xã, xây dựng cuộc sống mới, văn minh, tiến bộ.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bản đồ hành chính Việt Nam.
- Các hình minh họa trong SGK.
- Phiếu học tập cho HS .

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

### **1. Giới thiệu bài(1’)**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

### **3. Tiến trình bài học: (31’)**

<b><u>Hoạt động dạy</u></b>	<b><u>Hoạt động học</u></b>
<p>- GV treo bản đồ hành chính Việt Nam, yêu cầu HS tìm và chỉ vị trí 2 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh.</p> <p>- GV nêu yêu cầu: dựa vào tranh minh họa và nội dung SGK, em hãy thuật lại cuộc biểu tình ngày 12-9-1930 ở Nghệ An.</p> <p>- GV hỏi: cuộc biểu tình ngày 12-9-1930 đã cho thấy tinh thần đấu tranh của nhân dân Nghệ An-Hà Tĩnh như thế nào?</p> <p>Khi sống dưới ách đô hộ của thực dân Pháp người nông dân có ruộng đất không? Họ phải cày ruộng cho ai?</p> <p>Chính quyền Xô Viết Nghệ-Tĩnh còn tạo cho làng quê 1 số nơi ở Nghệ-Tĩnh những điểm mới gì</p> <p><b><u>3. Củng cố –dẫn dò(3’)</u></b></p>	<p>- 1 HS lên bảng chỉ, cả lớp theo dõi.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS làm việc theo cặp, 2 HS ngồi cạnh nhau cùng đọc SGK và thuật lại cho nhau nghe</p> <p>Nhân dân có tinh thần đấu tranh cao, quyết tâm đánh đuổi thực dân Pháp và bè lũ tay sai. . Cho dù chúng đã đàn áp dã man, dùng máy bay ném bom, nhiều người bị chết, người bị thương nhưng không thể lung lạc ý chí chiến đấu của nhân dân.</p> <p>sống dưới ách đô hộ của thực dân Pháp, người nông dân không có ruộng, họ phải cày thuê, cuốc mướn cho địa chủ, thực dân hay bỏ làng đi làm việc khác.</p> <p>người nông dân Hà Tĩnh được cày trên thửa ruộng do chính quyền Xô viết chia . Đã có nhiều áng thơ hay, viết về phong trào này.</p>





NS:08/10/20....

ND:10/10/20....

§16.

Tiết 1

Tập đọc

TRƯỚC CÔNG TRỜI

TL:35'

Nguyễn Đình Ánh

**I. Mục tiêu:**

- Đọc trôi chảy, lưu loát bài thơ, đọc diễn cảm bài thơ thể hiện niềm xúc động của tác giả trước vẻ đẹp vừa hoang sơ, vừa thơ mộng, vừa ấm cúng, thân thương của bức tranh vùng cao.
- Hiểu nội dung bài thơ: Ca ngợi vẻ đẹp thơ mộng của thiên nhiên vùng núi cao và cuộc sống thanh bình trong lao động của đồng bào các dân tộc .
- HTL những câu thơ em thích.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Tranh Sgk

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-HS đọc bài “Kì diệu rừng xanh”, TL câu hỏi</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <p>- HD cách đọc chung toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc nối tiếp theo từng khổ thơ.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài</p> <p>- GV đọc mẫu</p> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p> <p><b>H:</b>Vì sao địa điểm tả trong bài thơ đc gọi là "Công trời"?</p> <p><b>H:</b>Trong những cảnh ....vật nào? vì sao??</p> <p><b>H:</b>Điều gì đã khiến ...giá như ấm lên?</p> <p>=&gt;Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></p>	<p>-2 em lên bảng.</p> <p>- 1HS đọc bài</p> <p>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</p> <p>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</p> <p>- 1 HS đọc toàn bài</p> <p>- Theo dõi</p> <p>-Đọc khổ thơ 1 trả lời: Vì đây là 1 đèo cao giữa 2 vách đá: từ đỉnh đèo có thể nhìn thấy cả một khoảng trời lộ ra, có mây...thoảng, tạo ra cảm giác như đó là công để đi lên trời.</p> <p>-Trả lời.</p> <p>-bởi có sự xuất hiện của con người. Ai nấy tất bật với công việc: Người Tày.....</p> <p><b>-Ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên và con người trên miền núi cao.</b></p>



-Y/c 3 HS đọc -Cho HS luyện đọc diễn cảm khổ thơ 2 -Tổ chức cho HS thi đọc - Nhận xét, ghi điểm .	- 3 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ. - HS luyện đọc nhóm 3 - HS thi đọc diễn cảm và thuộc lòng những câu thơ em thích.
--	--

3. **Củng cố, dẫn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 2. Toán TG: 35'**  
**§38. LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố về:

- So sánh 2 số thập phân, sắp xếp các số TP theo thứ tự từ bé đến lớn.
- Làm quen với 1 số đặc điểm về thứ tự của STP

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'	
-Gọi HS cách ss số TP	1 em lên bảng
<b>2. Bài mới:</b> 28'	
<b>a)GTB</b>	
<b>b)HDHS luyện tập.</b>	
<b>Bài 1:</b> Nêu y/c	-1 em nêu
-Cho HS làm bài.	-2 em lên bảng, lớp làm bảng con
	$84,2 > 84,19$ $47,5 = 47,500$
	$6,843 < 6,85$ $90,6 > 89,6$
-Nhận xét	
<b>Bài2 :</b> Nêu y/c	-1 em lên bảng, lớp làm vào vở
-Cho HS làm bài.	$4,23 ; 4,32 ; 5,3 ; 5,7 ; 6,02$
-Nhận xét, ghi điểm.	
<b>Bài 3:</b> Tìm chữ số x, biết: $9,7x8 < 9,718$	-1 em nêu
-Cho HS làm bài.	-1 em lên bảng, lớp làm vào vở
-Nhận xét, ghi điểm.	$x = 0$
<b>Bài 4:</b> Tìm chữ số tự nhiên x, biết:	-1 em nêu
a) $0,9 < x < 1,2$	-1 em lên bảng, lớp làm vào vở
-Cho HS làm bài.	a) $x = 1$ vì $0,9 < 1 < 1,2$
-Nhận xét, ghi điểm.	

3. **Củng cố, dẫn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Nhận xét tiết học.

Tiết 3.

Tập làm văn

TG: 35'

§15.

LUYỆN TẬP TẢ CẢNH

**I. Mục tiêu:**

- Biết lập dàn ý cho bài văn miêu tả một cảnh đẹp ở địa phương đủ ba phần: MB,TB,KB
- Biết chuyển một phần trong dàn ý đã lập thành đoạn văn hoàn chỉnh. Thể hiện rõ đối tượng miêu tả, trình tự miêu tả, nét đặc sắc của cảnh, cảm xúc của người tả đối với cảnh)

**II Đồ dùng dạy học.**

**II.Chuẩn bị:**

- GV:SGK. Một số tranh, ảnh minh hoạ cảnh đẹp ở các miền đất nước. Bảng phụ
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS đọc đoạn văn tả cảnh sông nước.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p>a)GTB</p> <p>b)HDLuyện tập.</p> <p><b>Bài 1:</b> Lập dàn ý miêu tả một cảnh đẹp của địa phương.</p> <p><b>Bài 2:</b> Nêu y/c</p> <p>-Gợi ý làm bài.</p> <p>+ Nên chọn 1 đoạn trong phần TB để chuyển thành đoạn văn.</p> <p>+Mỗi đoạn có 1 câu mở đầu bao trùm ý toàn đoạn, các câu trong đoạn cùng làm nổi bật ý đó.</p> <p>+Nên sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá cho đoạn văn thêm sinh động.</p> <p>+Cần thể hiện cảm xúc của người viết.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p>-2 em đọc</p> <p>-Lập dàn ý chi tiết cho bài văn có đủ 3 phần MB, TB, KB</p> <p>-1 số em trình bày dàn ý.</p> <p>-1 số em nêu y/c và đọc gợi ý.</p> <p>-Viết bài vào vở</p> <p>-Lần lượt trình bày.</p>

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

Tiết 4.

Khoa học

TG: 35'

§16.

PHÒNG TRÁNH HIV / AIDS

**I. Mục tiêu:** Sau bài học,HS biết:

- Giải thích một cách đơn giản HIV là gì? AIDS là gì?
- Nêu được các đường lây nhiễm và cách phòng tránh HIV.
- Nhận ra được sự nguy hiểm của HIV/AIDS và trách nhiệm của mọi người trong việc phòng tránh nhiễm HIV/AIDS.
- HS có ý thức tuyên truyền, vận động mọi người cùng phòng tránh nhiễm HIV /AIDS.
- \*HS có kỹ năng tìm kiếm, xử lý thông tin, trình bày hiểu biết về bệnh HIV/ AIDS và cách phòng tránh bệnh HIV/ AIDS

## II. Chuẩn bị:

- GV:Sgk. Tranh sgk
- HS:Sgk. VBT

## III. Các hoạt động dạy - học:

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Nêu cách phòng bệnh viêm gan A?</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Tìm hiểu bài.</b></p> <p><b>HĐ1:</b>Trò chơi “Ai nhanh - Ai đúng”</p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Giải thích một cách đơn giản HIV là gì? AIDS là gì? Nêu đc các đường lây nhiễm HIV</p> <p><b>*Cách tiến hành :</b></p> <p>-Phát phiếu giao việc.</p> <p>-Nội dung (Trang 34)</p> <p>-Gọi HS nêu kết quả</p> <p>=&gt;<b>KL:</b> HIV là tên loại vi-rút làm suy giảm khả năng miễn dịch của cơ thể;.....</p> <p><b>HĐ2:</b> Tìm hiểu cách phòng tránh HIV / AIDS.</p> <p><b>*Mục tiêu:</b> HS nêu đc cách phòng tránh HIV. Có ý thức tuyên truyền, vận động mọi người cùng phòng tránh nhiễm HIV AIDS.</p> <p><b>*Cách tiến hành :</b></p> <p>-Y/c HS q/s H T35</p> <p><b>H:</b> Nêu cách phòng tránh HIV/AIDS?</p> <p><b>KL:</b></p> <p>=&gt; Rút bài học</p>	<p>-2 em lên bảng</p> <p>-Thảo luận nhóm 4</p> <p>-Đại diện nhóm trình bày.</p> <p style="text-align: center;">1 – c ; 2 –b ; 3 –d ; 4 – e ; 5 – a</p> <p>-Dùng bơm kim tiêm 1 lần rồi bỏ</p> <p>-Nếu phải dùng chung thì cần luộc 20'</p> <p>-Không tiêm chích ma túy</p> <p>-Không dùng chung các dụng cụ có thể dính máu như dao cạo, bàn chải đánh răng, kim châm,...</p>

3. **Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài

H: Qua bài học em có thể làm gì để phòng bệnh HIV/AIDS?

- Chuẩn bị bài sau.

- Nhận xét tiết học.



*Thứ năm*

NS:10/10/20....

ND:11/10/20.... *Tiết 1 Luyện từ và câu*

TL:35'

§16. LUYỆN TẬP VỀ TỪ NHIỀU NGHĨA

**I. Mục tiêu:**

-Phân biệt được từ nhiều nghĩa và từ đồng âm.

-Hiểu đc các nghĩa của từ nhiều nghĩa (nghĩa gốc, nghĩa chuyển) và mối qhệ giữa chúng

-*Biết đặt câu phân biệt các nghĩa của một số từ nhiều nghĩa là tính từ.*

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-HS đặt câu với từ tìm đc ở bài 3,4 (T 78)</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS luyện tập.</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét</p> <p><b>H:</b> Làm thế nào để phân biệt từ nhiều nghĩa và từ đồng âm?</p> <p><b>Bài 3:</b> Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét</p>	<p>-2 em lên bảng</p> <p>-1 em nêu y/c</p> <p>-Trao đổi cùng bạn nêu miệng</p> <p>a) Từ <b>chín</b> ở câu 1 và 3 là từ nhiều nghĩa</p> <p>-Chúng đồng âm với từ <b>chín</b> ở câu 2</p> <p>b) Từ <b>đường</b> ở câu 2 và 3 là từ nhiều nghĩa</p> <p>-Chúng đồng âm với từ <b>đường</b> ở câu 1</p> <p>c) Từ <b>vạt</b> ở câu 1 và 3 là từ nhiều nghĩa</p> <p>-Chúng đồng âm với từ <b>vạt</b> ở câu 2</p> <p>- <b>TĐÁ:</b> nghĩa khác hoàn toàn</p> <p>- <b>TNN:</b> nghĩa có sự liên hệ</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-Làm bài vào vở</p> <p>-Lần lượt đọc câu đã đặt</p> <p>VD: Lan cao hơn hẳn các bạn trong lớp.</p> <p>Mùa này cà phê nhà em chất lượng rất</p>

	cao.
--	------

3. **Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



Tiết 2 Toán TG: 35'  
§39. LUYỆN TẬP CHUNG

I. **Mục tiêu:**

- Củng cố về đọc, viết, so sánh các số thập phân.

II. **Chuẩn bị:**

- GV: Sgk.
- HS: Sgk, vở trắng, bảng con

III. **Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. <b>Kiểm tra bài cũ :</b> 4'	
- HS làm bài 4 b (T43)	
2. <b>Bài mới:</b> 28'	
a) GTB	
b) HDHS luyện tập.	
<b>Bài 1:</b> Nêu y/c	- 1 em nêu
- Cho HS làm bài.	- lần lượt đọc các số TP
- Nhận xét	
<b>Bài 2 :</b> Nêu y/c	- 1 em nêu
- Cho HS làm bài.	- 2 em lên bảng, lớp làm vào vở.
- Nhận xét, ghi điểm.	a. 5,7; b. 32,85 ; c. 0,01 ; d. 0,304
<b>Bài 3:</b> Viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn:	- 1 em nêu
- Cho HS làm bài.	- 1 em lên bảng, lớp làm vào vở.
- Nhận xét, ghi điểm.	41,538 ; 41,835 ; 42,358 ; 42,538

3. **Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



Tiết 3 Tập làm văn TL: 35'  
§16. LUYỆN TẬP TẢ CẢNH  
(Dựng đoạn mở bài – kết bài)

I. **Mục tiêu:**

- Nhận biết và nêu được cách viết hai kiểu mở bài: MBGT, MBTT

- Biết cách phân biệt được hai cách kết bài: kết bài mở rộng và kết bài không mở rộng, viết được đoạn mở bài kiểu gián tiếp, kết bài kiểu mở rộng cho bài văn tả cảnh thiên nhiên ở địa phương em.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Đọc đoạn văn miêu tả cảnh thiên nhiên ở địa phương.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS luyện tập.</b></p> <p><b>Bài 1:</b>Nêu y/c</p> <p><b>H:</b> Thế nào là MB trực tiếp, MB gián tiếp?</p> <p>-Y/c HS đọc 2 đoạn văn.</p> <p><b>H:</b> Xác định kiểu MB cho từng đoạn?</p> <p><b>H:</b> Nêu cách viết mỗi đoạn?</p> <p><b>Bài 2:</b> Nêu y/c</p> <p><b>H:</b> Có mấy loại KB?</p> <p><b>H:</b> Thế nào là KB mở rộng, KB không mở rộng?</p> <p>-Y/c HS đọc 2 đoạn KB</p> <p><b>H:</b> Nêu điểm giống và khác nhau giữa 2 kiểu KB?</p> <p><b>Bài 3:</b> Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p>-2 em đọc</p> <p>-MBTT: Kể hay giới thiệu ngay vào việc, cảnh định tả.</p> <p>-MBGT: Nói chuyện khác để dẫn đến chuyện hoặc đối tượng định kể hoặc tả.</p> <p>a) MBTT            b) MB gián tiếp</p> <p>-Trả lời</p> <p>-có 2 loại</p> <p>-KBKMR:cho biết kết cục, k bình luận thêm</p> <p>-KBMR: Sau khi cho biết kết cục, có lời bình luận thêm.</p> <p>-Giống:Đều nói lênT/c yêu quý, gắn bó...</p> <p>-Khác: a)khẳng định con đường rất thân thiết với HS.</p> <p>b) Vừa nói về t/c yêu quý con đường, vừa ca ngợi công ơn của các cô bác công nhân...</p> <p>-Làm bài vào vở.</p> <p>-HS nêu miệng</p>
<p><b>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u></b></p>	<p>3'</p>

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1                      Địa lý                      TL:35'**

**Tiết 8: DÂN SỐ NƯỚC TA.**

**I - MỤC TIÊU :** Học xong bài này, HS :

- Biết dựa vào bảng số liệu, biểu đồ để biết số dân và đặc điểm tăng dân số ở nước ta.
- Biết được nước ta có dân số đông, gia tăng dân số nhanh.
- Nhớ số liệu dân số của nước ta ở thời điểm gần nhất.
- Nêu được một số hậu quả do dân số tăng nhanh và thấy được sự cần thiết của việc sinh ít con trong một gia đình.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bảng số liệu về dân số các nước Đông Nam Á năm 2004 .

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

**1. Kiểm tra bài cũ :(3')**

- Chỉ và nêu vị trí giới hạn nước ta trên BĐ?
- Nêu vai trò của đất, rừng đối với đời sống SX của nd ta?
- Chỉ và mô tả vùng biển VN?

**2. Bài mới :**

**a. Giới thiệu bài(1')**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**b. Tiến trình bài học: (28')**

<b><u>HOẠT ĐỘNG DẠY</u></b>	<b><u>HOẠT ĐỘNG HỌC</u></b>
HS quan sát bảng số liệu dân số các nước ĐNÁ năm 2004 và trả lời câu hỏi 1 – SGK. HS trình bày trước lớp kết quả – NX. GV kết luận. HS quan sát biểu đồ dân số qua các năm, trả lời câu hỏi ở mục 2 – SGK. HS dựa vào tranh ảnh và vốn hiểu biết, nêu một số hậu quả do dân số tăng nhanh	Năm 2004 nước ta có 82 triệu người và đứng thứ 3 Đông Nam Á.  Hs quan sát biểu đồ và trình bày kết quả  - Nhà ở chật chội, thiếu ăn không đủ chất dinh dưỡng, thiếu tiện nghi, học hành không đến nơi, đến chốn.
<b>Bài học SGK</b> <b><u>4/ Củng cố, dẫn dò :(3)</u></b> - Nhận xét tiết học- Chuẩn bị bài sau.	





Tiếp tục củng cố cách viết đoạn mở bài (kiểu gián tiếp) và kết bài (kiểu mở rộng) cho bài văn tả cảnh thiên nhiên ở địa phương

**II) Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**1. Giới thiệu bài**

**2. Hướng dẫn hs luyện tập**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
Viết một đoạn mở bài kiểu gián tiếp và một đoạn kết bài kiểu mở rộng. -Gv yêu cầu hs đọc đoạn văn đã viết -Gv nhận xét, sửa bài	-hs đọc đề bài và làm bài vào vở  -Hs đọc bài viết của mình –lớp nhận xét

**3. Củng cố, dẫn dò** Hệ thống bài, liên hệ giáo dục



Thứ sáu

NS:10/10/20....

ND:12/10/20.... **Tiết 1:** Kỹ thuật : TL:35'

**NẤU CƠM (tiết 2)**

**I/ Mục tiêu :**

HS cần phải :

- Biết cách nấu cơm.
- Biết liên hệ với việc nấu cơm ở gia đình.

**II/ Đồ dùng dạy học :**

- Gạo tẻ.
- Nồi nấu cơm điện.
- Nước, rá, chậu để vo gạo.

**III/ Các hoạt động dạy học :**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b>1/ Giới thiệu bài :</b></p> <p><b>2/ HĐ 1:</b> Tìm hiểu các cách nấu cơm bằng nồi cơm điện.</p> <p>-Y/c :</p> <p>. SS nguyên liệu và dụng cụ chuẩn bị để nấu cơm bằng nồi cơm điện và bếp đun ?</p> <p>. Nêu cách nấu cơm bằng nồi cơm điện ?</p> <p>-Y/c :</p>	<p>-Nhắc lại các nd đã học ở tiết 1.</p> <p>-Đọc nd mục 2 và qs hình 4 SGK.</p> <p>-Giống: Chuẩn bị gạo, nước, rá, chậu.</p> <p>-Khác: Dụng cụ nấu và nguồn cung cấp nhiệt khi nấu cơm.</p> <p>+Cho gạo đã vo sạch vào nồi.</p> <p>+Đổ nước theo các khắc vạch phía trong nồi.</p> <p>+San đều gạo trong nồi, lau khô đáy nồi.</p> <p>+Đậy nắp, cắm điện và bật nấc nấu.</p> <p>-Vài HS nhắc lại cách nấu cơm bằng nồi</p>

<p><b>3/ HĐ 2 :</b> Đánh giá kquả học tập.                  . Có mấy cách nấu cơm? Đó là những cách nào ?                  . Nêu cách nấu cơm bằng nồi cơm điện ?  <b>4/ <u>Củng cố, dặn dò :</u></b>                  -Về nhà giúp gia đình nấu cơm.                  -Chuẩn bị bài Luộc rau.                  -Nhận xét tiết học.</p>	<p>cơm điện.</p>
---	------------------



**Tiết 2. Toán TG: 35'**

**§40. VIẾT CÁC SỐ ĐO ĐỘ DÀI DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHÂN**

**I. Mục tiêu:**Giúp HS củng cố về:

- Bảng đơn vị đo độ dài.
- Quan hệ giữa các đơn vị đo liên kế và quan hệ giữa 1 số đơn vị đo thông dụng.
- Luyện tập viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân theo các đơn vị đo khác nhau.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, bảng con, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động dạy Hoạt động học**

<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'                  -HS làm bài 4b (T43)</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'  <b>a)GTB</b>  <b>b)Tìm hiểu bài.</b>  <b>* Ôn lại hệ thống đơn vị đo độ dài.</b>                  -Y/c HS nhắc lại bảng đơn vị đo độ dài.                  -Nêu qh giữa các đơn vị đo liên kế?                  KL:Hai đơn vị đo độ dài đứng liền nhau hơn hoặc kém nhau 10 lần.                  -Nêu qh giữa 1 số đơn vị đo độ dài thông dụng?</p> <p><b>*VD về viết số đo độ dài.</b>  <b>VD1</b> 6m 4dm = .....m</p> <p>Vậy : 6m 4dm = 6,4m  <b>VD2:</b> 3m 5cm = ....m</p>	<p>-1 em lên bảng.</p> <p>- Lần lượt nhắc lại                  -VD: 1km = 10hm ; 1hm = <math>\frac{1}{10}</math>km = 0,1km...                  -VD: 1km = 1000m; 1m = <math>\frac{1}{1000}</math>km = 0,001km                  1m = 1000mm; 1mm = <math>\frac{1}{1000}</math>m = 0,001m                  -Nêu cách làm                  6m 4dm = <math>6\frac{4}{10}</math>m = 6,4m</p>
--	---

<p><b>*Thực hành:</b>  <b>Bài 1:</b> Nêu y/c          -Cho HS làm bài.          -Nhận xét</p> <p><b>Bài2 :</b> Nêu y/c          -Cho HS làm bài.          -Nhận xét, ghi điểm.</p> <p><b>Bài 3:</b> Viết số thích hợp vào chỗ chấm.          -Cho HS làm bài.          -Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p><math>3m\ 5cm = 3\frac{5}{100}m = 3,05m</math></p> <p>-1em nêu          -2 em lên bảng; lớp làm bảng con          a) <math>8m\ 6dm = 8,6m</math>;    b) <math>2dm\ 2cm = 2,2dm</math>          c) <math>3m\ 7cm = 3,07m</math>; d) <math>23m\ 13cm = 23,13m</math></p> <p>-1em nêu          -2 em lên bảng, lớp làm vào vở          a) <math>3,4m</math> ; <math>2,05m</math>; <math>21,36m</math>          b) <math>8,7dm</math>; <math>4,32dm</math>; <math>0,73dm</math></p> <p>a) <math>5km\ 302m = 5,302km</math>          b) <math>5km\ 75m = 5,075km</math>;          c) <math>302m = 0,302km</math></p>
---	--

### 3. Củng cố, dặn dò:

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



Tiết 5.

SINH HOẠT LỚP

TG: 35'

#### I. Yêu cầu:

- HS nhận biết các công việc đã đạt được và đạt trong tuần 8.
- Nắm được nhiệm vụ của tuần 9

#### II. Nội dung:

##### a. Đánh giá công tác tuần qua 8

- Vệ sinh sạch sẽ.
- Nề nếp thực hiện nghiêm túc.
- Trang phục qui định hs thực hiện rất tốt
- Còn 1 số em chưa chăm chỉ học tập, hay nói chuyện riêng.
- Nộp các loại quỹ chậm.
- Chữ viết còn cầu thả.

##### b. Công tác tuần tới 9

- Duy trì việc thực hiện nề nếp, sĩ số. Ra vào lớp đúng quy định
- Kiểm tra sát sao việc học tập ở nhà và ở trường của HS
- Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.
- Thực hiện tốt nội quy , quy định do nhà trường đề ra.
- Thực hiện đầy đủ chương trình tuần 9.
- Thi đua học tốt chào đón các thầy, cô về dự giờ thăm lớp.
- Tiếp tục rèn chữ giữ vở .
- Đóng góp các loại quỹ.

Tham gia phong trào do Đội tổ chức.  
 Lập thành tích chào mừng ngày PNVN  
**BUỔI SÁNG**

**TUẦN 9**

**Thứ hai**

**NS:13/10/20....**

**ND:15/10/20....**

**Tiết 2**  
**§17.**

**Tập đọc**                      **TL:35'**  
**CÁI GÌ QUÝ NHẤT ?**

*Trịnh Hạnh*

**I. Mục tiêu:**

- Đọc lưu loát và diễn cảm toàn bài, biết phân biệt lời dẫn chuyện và lời nhân vật.
- Nắm được vấn đề tranh luận (cái gì quý nhất) và ý được khẳng định qua tranh luận: Người lao động là đáng quý nhất.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Tranh sgk
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Gọi HS đọc bài: <i>Trước cổng trời</i></p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <p>- Chia đoạn</p> <p>-Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài</p> <p>- GV đọc mẫu</p> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p> <p><b>H:</b>Theo Hùng, Quý, Nam cái quý nhất trên đời là gì?</p> <p><b>H:</b>Mỗi bạn đưa ra lí lẽ như thế nào để bảo vệ ý kiến của mình?</p> <p><b>H:</b>Vì sao thầy giáo cho rằng người lao động mới là quý nhất?</p> <p>&gt;Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></p> <p>-Gọi 5 HS đọc bài</p> <p>-Chọn đoạn và HD đọc, đọc mẫu</p> <p>-Cho HS luyện đọc</p>	<p>-2 HS lên bảng đọc và TLCH. .</p> <p>- 1HS đọc bài</p> <p>-3 đoạn</p> <p>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</p> <p>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</p> <p>-1 HS đọc toàn bài</p> <p>-Theo dõi</p> <p>-Hùng quý nhất lúa gạo - Quý quý nhất là vàng - Nam quý nhất thì giờ</p> <p>-Lúa gạo nuôi sống con người – Có vàng có tiền sẽ mua đc lúa gạo – Thì giờ mới làm ra đc lúa gạo, vàng bạc.</p> <p>- Khẳng định: cái đúng của 3 bạn: Lúa, gạo, vàng, thì giờ đều rất quý, nhưng chưa phải là quý nhất.K có người lđg ....cách vô vị. Vì vậy, người lđg là quý nhất.</p> <p>- 5 HS phân vai</p> <p>-đoạn Hùng nói.... ra đc lúa gạo và vàng bạc!.</p> <p>- HS luyện đọc nhóm 3</p>

-Tổ chức cho HS thi đọc	- 4em
-------------------------	-------

3. **Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

Tiết 3.

Toán

TG: 35'

§41.

LUYỆN TẬP

I. **Mục tiêu:** Giúp HS:

- Nắm vững cách viết số đo độ dài dưới dạng STP trong các trường hợp đơn giản
- Rèn luyện cách viết số đo độ dài dưới dạng STP

II. **Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

III. **Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. <b>Kiểm tra bài cũ :</b> 4'	
-Gọi HS lên bảng làm bài 3b, c	-2 em lên bảng.
2. <b>Bài mới:</b> 28'	
a)GTB	
b)HD luyện tập.	
<b>Bài 1:</b> Nêu y/c	-1 em nêu
-Y/c HS làm bài.	-3 em lên bảng, lớp làm vào vở.
-Nhận xét ghi điểm	a) 35,23m ; b) 51,3dm ; c)14,07m
<b>Bài 2:</b> Nêu y/c	-1 em nêu
-Y/c HS làm bài.	-4 em lên bảng, lớp làm vào bảng con.
-HD bài mẫu.	315cm = 3,15m ; 234cm = 2,34m
-Nhận xét ghi điểm	506cm = 5,06m ; 34dm = 3,4m
<b>Bài 3:</b> Nêu y/c	-1 em nêu
-Y/c HS làm bài.	-3 em lên bảng, lớp làm vào vở.
-Nhận xét ghi điểm.	a) 3,245km ; b) 5,034km ; c) 0,307m
<b>Bài 4:</b> Nêu y/c	-1 em nêu
-Y/c HS làm bài.	-2 em lên bảng, lớp làm vào vở.
-Nhận xét ghi điểm	a) 12,44m = 12m 44cm;
	b)3,45km = 3450m

3. **Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1.**

**Đạo đức:**  
**Tiết 9: TÌNH BẠN**

**TG: 35'**

**I. MỤC TIÊU**

Học xong bài này HS biết:

- Biết được bạn bè cần phải đoàn kết ,thân ái,giúp đỡ lẫn nhau,nhất là những khi khó khăn, hoạn nạn.
- Cư xử tốt với bạn bè trong cuộc sống hàng ngày.

**\*Các kĩ năng sống cần đạt:**

- Kĩ năng tư duy phê phán (biết phê phán, đánh giá những quan niệm sai, những hành vi ứng xử không phù hợp với bạn bè).
- Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan đến bạn bè.
- Kĩ năng giao tiếp, ứng xử với bạn bè trong học tập, vui chơi và trong cuộc sống.
- Kĩ năng thể hiện sự cảm thông, chia sẻ với bạn bè.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bài hát *Lớp chúng ta*, nhạc và lời: Mộng Lân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

**A. Kiểm tra bài cũ: ( 3’)**

hs lên bảng làm bài tập 3 đã cho về nhà.

GV theo dõi nhận xét- ghi điểm – Nhận xét chung.

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài:(1’)**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (28’)**

<b><u>Hoạt động dạy</u></b>	<b><u>Hoạt động học</u></b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS hát bài <i>Lớp chúng ta</i> đoàn kết.</li> <li>+ Bài hát nói lên điều gì?</li> <li>+ <i>Lớp chúng ta</i> có như vậy không?</li> <li>+ Điều gì sẽ xảy ra nếu xung quanh chúng ta không có bạn bè?</li> <li>+ Trẻ em có quyền tự do được kết bạn không?</li> <li>- GV kết luận: Ai cũng cần có bạn bè. Trẻ em cũng cần có bạn bè và có quyền được tự do kết giao bạn bè.</li> <li>- GV đọc 1 lần truyện <i>Đôi bạn</i>.</li> <li>- GV mời vài HS lên đóng vai theo nội dung truyện.</li> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận, trả lời các câu hỏi trang 17 SGK.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cùng hát.</li> <li>Tinh thần đoàn kết cùng các bạn.</li> <li>Rất buồn nếu không có bạn bè.</li> <li>Ai cũng cần có bạn bè.</li> <li>HS hiểu được bạn bè cần phải đoàn kết, giúp đỡ nhau những lúc khó khăn, hoạn nạn.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS cả lớp thảo luận và trả lời câu hỏi.</li> <li>Bạn bè cần phải biết thương yêu, đoàn kết,</li> </ul>

<p><b>Bài tập 2, SGK.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS tự làm việc cá nhân bài tập 2, SGK.</li> <li>- GV gọi HS lên trình bày cách ứng xử trong mỗi tình huống và giải thích lí do.</li> <li>- GV yêu cầu HS tự liên hệ sau mỗi tình huống theo gợi ý (em đã làm được như vậy đối với bạn bè trong các tình huống tương tự chưa? Hãy kể 1 trường hợp cụ thể)</li> <li>- GV nhận xét và kết luận về cách ứng xử phù hợp trong mỗi tình huống:</li> </ul> <p><b>3. củng cố – dặn dò: (3')</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dặn HS về nhà học thuộc bài cũ và sưu tầm truyện, ca dao, tục ngữ... về chủ đề <i>tình bạn</i>.</li> </ul>	<p>giúp đỡ lẫn nhau, nhất là lúc khó khăn hoạn nạn.</p> <p>HS biết cách ứng xử phù hợp trong các tình huống có liên quan đến bạn bè</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân và trao đổi với bạn ngồi bên cạnh.</li> <li>- 3 HS trình bày, lớp nhận xét, bổ sung.</li> <li>- HS tự liên hệ.</li> </ul> <p>Tình huống a: Chúc mừng bạn.</p> <p>Tình huống b: An ủi, động viên, giúp đỡ bạn.</p> <p>Tình huống c: Bênh vực bạn hoặc nhờ người lớn bênh vực bạn.</p> <p>Tình huống d: Khuyên ngăn bạn không nên sa vào những việc làm không tốt.</p> <p>Tình huống đ: Hiểu ý tốt của bạn, không tự ái, nhận khuyết điểm và sửa chữa khuyết điểm.</p> <p>Tình huống e: Nhờ bạn bè, thầy cô giáo hoặc người lớn khuyên ngăn bạn.</p>
--	---

**Tiết 2.**

**Chính tả: (nhớ - viết)**

**TG: 37'**

**Tiết 9: TIẾNG ĐÀN BA-LA-LAI-CA TRÊN SÔNG ĐÀ**

**I. Mục tiêu :**

- Nhớ- viết đúng bài chính tả Tiếng đàn Ba-La-Lai-Ca trên sông Đà.
- Trình bày đúng khổ thơ, dòng thơ.
- Ôn lại cách viết những từ ngữ có tiếng chứa âm đầu n/l hoặc âm cuối ng/n.

**II. Chuẩn bị :**

Bảng phụ ghi sẵn bài tập lên bảng.

**III. Các hoạt động dạy học:**

- A. Kiểm tra bài cũ: (3')** - Kiểm tra vở bài tập của hs BT4.  
- GV theo dõi – Nhận xét – ghi điểm.

**B. Bài mới:**

- 1. Giới thiệu bài: (1')** GV Nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.
- 2. Tiến trình bài học: (30')**

<u>Hoạt động của gv</u>	<u>Hoạt động của hs</u>
-------------------------	-------------------------

<p><b>a) Hướng dẫn hs viết chính tả.</b> GV đọc bài chính tả.</p> <p>Nội dung bài Yêu cầu hs nêu một số từ khó.</p> <p>GV đọc lại bài chính tả một lần</p> <p><b>b) Viết chính tả:</b> Hướng dẫn gồm 3 khổ thơ. Viết theo thể thơ tự do.</p> <p><b>c) Chấm chữa bài:</b> gv chấm 6-7 bài nh xét.</p> <p><b>d) Luyện tập:</b> <b>Bài 2:</b> Tổ chức làm theo nhóm.</p> <p><b>Bài 3:</b> Hướng dẫn hs làm bài vào vở bài tập.</p>	<p>HS theo dõi sgk và lắng nghe. 3-4 hs đọc lại bài. 1 – 2 hs nêu nội dung.</p> <p>HS viết một số từ khó vào bảng con. Hs theo dõi sgk.</p> <p>HS nhớ- viết bài vào vở. HS soát lại bài. Hs ở lớp đổi vở cho nhau để soát lỗi.</p> <p>a) phân biệt l / n b) phân biệt n / ng a) Từ láy âm l: lạ lẫm , long lanh, lạ lùng... b) Từ láy âm cuối ng: l thang, văng vẳng, ..</p>
---	--

**3. Củng cố -Dẫn dò: (3)**

Hệ thống bài học.

Nhận xét tiết học- Dặn hs chuẩn bị bài sau. Ôn tập.



*Tiết 3.*

**Luyện đọc**

*TG: 35'*

**CÁI GÌ QUÝ NHẤT?**

**I. Mục tiêu :**

- Đọc trôi chảy lưu loát hơn toàn bài.
- Hs đọc bài diễn cảm hơn

**II. Các hoạt động dạy học:**

**1. Giới thiệu bài: (1')** GV Nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (31')**

<b><u>Hoạt động của gv</u></b>	<b><u>Hoạt động của hs</u></b>
<p><b>a) <u>Luyện đọc:</u></b> Chia đoạn 3 đoạn Theo dõi sửa sai cho hs GV đọc toàn bài</p> <p><b>b) <u>Đọc diễn cảm</u></b> Chọn đoạn 4 hướng dẫn hs đọc. Bình chọn bài đọc hay nhất</p>	<p>1hs đọc toàn bài . Đọc nối tiếp theo đoạn ; 3 đoạn Đọc theo cặp. Hs theo dõi</p> <p>Đọc nối tiếp, 5 hs đọc theo 5 vai. Thi đọc cá nhân</p>

**3. Củng cố -Dẫn dò: (3')**

Hệ thống bài học.

Nhận xét tiết học- Dặn hs chuẩn bị bài sau. Đất Cà Mau

**BUỔI SÁNG**



**Thứ ba**

**NS:14/10/20....**

**ND:16/10/20....**

**Tiết 3.**

**Tiết 1**

**TL:35'**

**Khoa học**

**TG: 35'**

**§17. THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI NHIỄM HIV/AIDS.**

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng:

-Xác định được các hành vi tiếp xúc thông thường không lây nhiễm HIV.

-Có thái độ không phân biệt đối xử với người bị nhiễm HIV và gia đình của họ.

\*HS có kĩ năng thể hiện sự cảm thông, chia sẻ, tránh phân biệt kì thị với người nhiễm HIV

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Tranh sgk

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>- Bệnh HIV lây truyền qua đường nào?</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Tìm hiểu bài.</b></p> <p><b>HD1:</b> Trò chơi tiếp sức: “HIV lây truyền hoặc không lây truyền qua...”</p> <p><b>*Mục tiêu :</b>phần 1 MT chung.</p> <p><b>*Cách tiến hành :</b></p> <p>-HD cách chơi</p> <p>-Cho HS chơi</p> <p>=&gt;<b>KL:</b> HIV không lây truyền qua tiếp xúc thông thường như bắt tay, ăn cơm cùng mâm,....</p> <p><b>HD2:</b> Đóng vai “Tôi bị nhiễm HIV”</p> <p><b>*Mục tiêu :</b>HS biết đc trẻ em bị nhiễm HIV có quyền đc học tập, vui chơi và sống chung cộng đồng.</p> <p>Không phân biệt đối xử đối với người bị nhiễm HIV</p> <p><b>*Cách tiến hành :</b></p> <p><b>-B1:</b>Tổ chức HD</p> <p><b>-B2:</b> Thực hành đóng vai</p> <p><b>H:</b> Các em nghĩ ntn về từng cách ứng xử?</p> <p><b>H:</b>Theo em người nhiễm HIV có cảm nhận ntn trong mỗi tình huống?</p> <p><b>HD3:</b>Quan sát và thảo luận</p>	<p>-2 em lên bảng</p> <p>-Lắng nghe</p> <p>-Lần lượt lên dán các tấm phiếu vào cột tương ứng.</p> <p>-Lắng nghe</p> <p>-5em tham gia đóng vai</p> <p>-Trả lời</p> <p>-Đại diện trả lời.</p> <p>-Q/s Thảo luận nhóm 3</p>

<p>-Cho HS qs hình (trang 36, 37 )và trả lời câu hỏi.                  +Nói nội dung từng hình.                  +Các bạn trong hình nào có cách ứng xử đúng.                  +Nếu các bạn ở hình 2 là những người quen của em, em sẽ đối xử với họ ntn? tại sao?                  =&gt;<b>KL:</b> HIV k lây... thông thường. Những người bị nhiễm HIV, đặc biệt là trẻ em có quyền và cần đc sống trong môi trường có sự hỗ trợ và chăm sóc của bạn bè và người thân....                  =&gt; Rút bài học</p>	<p>-Đại diện nhóm trình bày.  -Nhắc lại</p>
---	---

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Trẻ em có thể làm gì để tham gia phòng tránh HIV/AIDS ?
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 2.**

**Toán**

**TG: 35'**

**§42. VIẾT CÁC SỐ ĐO KHỐI LƯỢNG DƯỚI DẠNG SỐ THẬP PHẦN**

**I. Mục tiêu:** Giúp HS biết ôn:

- Bảng đơn vị đo khối lượng
- Quan hệ giữa các đơn vị đo liền kề và qh giữa 1 số đơn vị đo khối lượng thường dùng.
- Luyện tập viết số đo khối lượng dưới dạng STP với các đơn vị đo khác nhau.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. <u>Kiểm tra bài cũ :</u></b> 4'</p>	
<p>-Y/c HS lên bảng làm bài 4 b,d</p>	<p>-2 em lên bảng.</p>
<p><b>2. <u>Bài mới:</u></b> 28'</p>	
<p>a)<b>GTB</b></p>	
<p>b)<b>Tìm hiểu bài.</b></p>	
<p><b>2.1:Ôn lại qh giữa các đơn vị đo khối lượng thường dùng.</b></p>	<p>-1 tấn = 10 tạ; 1 tạ = <math>\frac{1}{10}</math> tấn = 0,1 tấn</p>
<p><b>H:</b>Hai đơn vị đo khối lượng liền kề gấp hoặc kém nhau bao nhiêu lần?</p>	<p>-1kg = <math>\frac{1}{1000}</math> tấn = 0,001 tấn</p>
<p><b>2.2:VD:</b> Viết stp thích hợp vào chỗ chấm:</p>	<p>-Trả lời</p>
<p>5 tấn 132kg = ..... tấn</p>	<p>-Nêu cách làm</p>
<p>Vậy 5 tấn 132kg = 5,132tấn</p>	<p>5 tấn 132kg = <math>5 \frac{132}{1000}</math> tấn = 5,132tấn</p>

<p>- 5 tấn 32 kg = .....tấn          Vậy 5 tấn 32kg = 5,032tấn</p> <p><b>c) Thực hành:</b>  <b>Bài 1:</b>Nêu y/c          -Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét</p> <p><b>Bài 2:</b>Nêu y/c          -Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét</p> <p><b>Bài 3:</b>Nêu y/c          -Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét</p>	<p><math>5 \text{ tấn } 132\text{kg} = 5 \frac{32}{1000} \text{ tấn} = 5,032\text{tấn}</math></p> <p>-1em nêu          -2 em lên bảng, lớp làm bảng con          a) 4,562 tấn; b) 3,014tấn;          c)12,006tấn; d) 0,500tấn (0,5tấn)</p> <p>-1em nêu          -2 em lên bảng, lớp làm vào vở          a) 2.050kg (2,05kg); 45,023kg;          10;003kg; 0,500kg (0,5kg)</p> <p>-1em nêu ,hs làm bài b          -1 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Một ngày cả 6 con ăn hết là:  <math>6 \times 9 = 54 \text{ (kg)}</math></p> <p>Số thịt để nuôi 6 con sư tử trong 30 ngày là:  <math>54 \times 30 = 1620 \text{ (kg)}</math>  <math>1620 \text{ kg} = 1,62\text{tấn}</math></p> <p style="text-align: right;">ĐS:</p>
--	---

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 3. Luyện từ và câu TG: 35'**  
**§17. MỞ RỘNG VỐN TỪ: THIÊN NHIÊN**

- I. Mục tiêu:**
- Mở rộng vốn từ thuộc chủ điểm “Thiên nhiên”, biết 1 số từ ngữ thể hiện sự so sánh và nhân hoá bầu trời.
  - Có ý thức chọn lọc từ ngữ gợi tả, gợi cảm khi viết đoạn văn tả một cảnh đẹp thiên nhiên.
  - Giáo dục lòng yêu thiên nhiên và bảo vệ thiên nhiên.
- II. Chuẩn bị:**
- GV:Sgk. Bảng phụ viết sẵn các từ ngữ miêu tả về bầu trời.
  - HS:Sgk
- III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<b>1. <u>Kiểm tra bài cũ</u> :</b>	4'

<p>-Y/c HS làm bài 3 b,c</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HD làm bài tập.</b></p> <p><b>Bài 1:</b> -Đọc mẫu chuyện “ Bầu trời mùa thu”</p> <p><b>Bài 2:</b> Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét</p> <p>+Những từ ngữ miêu tả thể hiện sự so sánh:</p> <p>+Những từ ngữ nào thể hiện sự nhân hoá:</p> <p>+Những từ ngữ khác.</p> <p><b>Bài 3:</b> Nêu y/c</p> <p>-HD HS làm bài: Có thể tả 1 ngọn núi, cánh đồng, công viên, vườn cây, dòng sông, hồ nước...</p> <p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét</p>	<p>-2 đặt câu.</p> <p>-Lần lượt đọc.</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-Làm theo nhóm đôi</p> <p>-Đại diện vài nhóm nêu</p> <p>-Bầu trời xanh như mặt nước mênh mông trong ao</p> <p>-Bầu trời được rửa mặt sau cơn mưa /dịu dàng /buồn bã /trầm ngâm nhớ tiếng hót của bầy chim sơn ca /cúi xuống lắng nghe....</p> <p>-Bầu trời rất nóng và cháy lên những tia sáng của ngọn lửa /xanh biếc / cao hơn</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-HS làm vào vở</p> <p>-Lần lượt đọc đoạn văn vừa viết.</p>
--	--

- 3. Củng cố, dặn dò:** 3'
- Chốt nội dung bài
  - Chuẩn bị bài sau.
  - Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 3.**  
**§ 09.**

**LỊCH SỬ**  
**CÁCH MẠNG MÙA THU**

**TG: 37'**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS nêu được:

- Mùa thu năm 1945, nhân dân cả nước vùng lên phá tan xiềng xích nô lệ, cuộc cách mạng này được gọi là Cách mạng tháng Tám.
- Tiêu biểu cho Cách mạng tháng Tám là cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội vào ngày 19-8-1945. Ngày 19-8 trở thành ngày kỉ niệm của Cách mạng tháng Tám.
- Ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bản đồ hành chính Việt Nam.

- Ảnh tư liệu về Cách mạng tháng Tám.
- Phiếu học tập cho HS .
- HS sưu tầm thông tin về khởi nghĩa giành chính quyền ở quê hương mình năm 1945.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

#### **A. Kiểm tra bài cũ:(3')**

- GV gọi 2 HS lên bảng hỏi và yêu cầu trả lời các câu hỏi về nội dung bài cũ, sau đó nhận xét và cho điểm HS.
- + Thuật lại cuộc khởi nghĩa 12-9-1930 ở Nghệ An?
- + Trong những năm 1930-1931, ở nhiều vùng nông thôn Nghệ-Tĩnh diễn ra điều gì mới?

#### **B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài: (1')** GV Nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (30')**

<u>HOẠT ĐỘNG DẠY</u>	<u>HOẠT ĐỘNG HỌC</u>
<p><b><u>Hoạt động 1:</u></b><i>Làm việc cả lớp.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc phần chữ nhỏ đầu tiên trong bài Cách mạng mùa thu.</li> <li>- GV nêu vấn đề: tháng 3-1945, phát xít Nhật hất cẳng Pháp, giành quyền đô hộ nước ta. Giữa tháng 8-1945, quân phiệt Nhật ở châu á đầu hàng quân đồng minh. Đảng ta xác định đây là thời cơ để chúng ta tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên cả nước. Theo em, vì sao Đảng ta lại xác định đây là thời cơ ngàn năm có một cho cách mạng Việt Nam ?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc thành tiếng”cuối năm 1940...đã giành được thắng lợi quyết định với cuộc khởi nghĩa ở các thành phố lớn Huế, Sài Gòn, lớn nhất ở Hà Nội”.</li> <li>- HS thảo luận tìm câu trả lời.</li> </ul> <p>Đảng ta lại xác định đây là thời cơ ngàn năm có một vì: từ 1940, Nhật và Pháp cùng đô hộ nước ta nhưng tháng 3-1945 Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm nước ta. Tháng 8-1945, quân Nhật ở châu Á thua trận và đầu hàng quân đồng minh, thế lực của chúng đang suy giảm rất nhiều, nên ta phải chớp thời cơ này làm cách mạng.</p>
<p><b><u>Hoạt động 2:</u></b><i>Làm việc cá nhân.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu vấn đề:</li> <li>+ Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội không toàn thắng thì việc giành chính quyền ở các địa phương khác sẽ ra sao?</li> <li>+ Cuộc khởi nghĩa của nhân dân Hà Nội</li> </ul>	<p>HS: chiều 19-8-1945, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội toàn thắng.</p> <p>+ Hà nội là nơi cơ quan đầu não của giặc, nếu Hà Nội không giành được chính quyền thì việc giành chính quyền ở các địa phương khác sẽ</p>

<p>có tác động như thế nào đến tinh thần cách mạng của nhân dân cả nước? quyền ở địa phương năm 1945, dựa theo lịch sử địa phương.</p>	<p>gặp rất nhiều khó khăn. + Cuộc khởi nghĩa của nhân dân Hà Nội đã cổ vũ tinh thần nhân dân cả nước đứng lên đấu tranh giành chính quyền.</p>
<p><b>Hoạt động 4:</b> Làm việc cá nhân. + Vì sao nhân dân ta giành được thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám?(gợi ý: nhân dân ta có truyền thống gì? Ai là người lãnh đạo nhân dân làm cách mạng thắng lợi) + Thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám có ý nghĩa như thế nào? mạng tháng Tám.</p>	<p>+ Nhân dân ta giành thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám là vì nhân dân ta có lòng yêu nước sâu sắc, đồng thời có Đảng lãnh đạo. + Thắng lợi của cuộc Cách mạng tháng Tám cho thấy lòng yêu nước và tinh thần cách mạng của nhân dân ta. Chúng ta đã giành được độc lập, dân ta thoát khỏi kiếp nô lệ, ách thống trị của thực dân, phong kiến.</p>
<p><b>3. Củng cố –dẫn dò: (3')</b> - GV nhận xét tiết học, dẫn dò HS về nhà học thuộc bài cũ và chuẩn bị bài sau.</p>	



**Tiết 2.**

**Kể chuyện**

**TG: 35'**

**ÔN TẬP KỂ CHUYỆN TUẦN 8**

-Kể một câu chuyện em đã nghe hay đã đọc nói về quan hệ giữa con người với thiên nhiên.

-Cho HS lần lượt kể chuyện

-Nhận xét, tuyên dương.



**Tiết 3.**

**Ôn Toán**

**TG: 35'**



## Theo Mai Văn Tạo

**I. Mục tiêu:**

- Đọc lưu loát, diễn cảm toàn bài, nhấn giọng những từ ngữ gợi tả, gợi cảm làm nổi bật sự khắc nghiệt của thiên nhiên ở Cà Mau và tính cách kiên cường của người Cà Mau.
- Hiểu ý nghĩa của bài văn: Thiên nhiên Cà Mau khắc nghiệt đã góp phần hun đúc nên tính cách kiên cường của người Cà Mau.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Tranh sgk
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Gọi HS đọc bài: Cái gì quý nhất?</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia đoạn</li> <li>-Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</li> </ul> <p>- Gọi HS đọc toàn bài</p> <p>- GV đọc mẫu</p> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Y/c HS đọc thầm từng đoạn</li> </ul> <p><b>H:</b>Mưa ở Cà Mau có gì khác thường ?</p> <p><b>H:</b>Hãy đặt tên cho đoạn văn này ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi HS đọc Đ2</li> <li>-Y/c HS qs tranh vùng đất Cà Mau.</li> </ul> <p><b>H:</b>Cây cối trên đất Cà Mau mọc ra sao ?</p> <p><b>H:</b>Người dân Cà Mau dựng nhà cửa ntn?</p> <p><b>H:</b>Hãy đặt tên cho đoạn văn này ?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi HS đọc Đ3</li> </ul> <p><b>H:</b>Người dân Cà Mau có tính cách ntn ?</p> <p><b>H:</b>Hãy đặt tên cho đoạn văn này ?</p> <p>=&gt;Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi 3 HS đọc bài</li> <li>-Chọn đoạn và HD đọc, đọc mẫu</li> <li>-Cho HS luyện đọc</li> <li>-Tổ chức cho HS thi đọc</li> </ul>	<p>-2 HS lên bảng đọc và TLCH. .</p> <p>- 1HS đọc bài</p> <p>-3 đoạn</p> <p>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</p> <p>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</p> <p>-1 HS đọc toàn bài</p> <p>-Theo dõi</p> <p>-Mưa ở Cà Mau là mưa dông: rất đột ngột, dữ dội nhưng chóng tạnh</p> <p>-Mưa ở Cà Mau</p> <p>-1em đọc</p> <p>-Mọc thành chòm, thành rặng; rễ dài, cắm sâu vào lòng đất.</p> <p>-Dọc bờ kênh, dưới những hàng đước xanh...</p> <p>-Cây cối và nhà cửa ở Cà Mau</p> <p>-thông minh, giàu nghị lực, thượng võ...</p> <p>-Tính cách của người Cà Mau.</p> <p>-Nhắc lại</p> <p>- 3 HS lần lượt đọc</p> <p>-đoạn 2</p> <p>- HS luyện đọc nhóm 3</p>











<p>cách dùng các từ ở BT1. - <i>Vậy và thế cũng là đại từ.</i> <b>c) Ghi nhớ</b> <b>d) Luyện tập:</b> <b>Bài tập 1:</b> Nêu y/c - Cho HS làm bài.  - Nhận xét <b>Bài tập 2:</b> Nêu y/c - Cho HS làm bài. - Nhận xét <b>Bài tập 3:</b> Nêu y/c - Cho HS làm bài. - Nhận xét</p>	<p>-2 em đọc  -1 em nêu - Các từ ngữ in đậm trong đoạn thơ đc dùng để chỉ Bác Hồ. - Những từ ngữ đc viết hoa nhằm biểu lộ thái độ tôn kính Bác Hồ. -1 em nêu - 1HS lên bảng, lớp làm vào vở - Các đại từ: mày, ông, tôi, nó. -1 em nêu - Danh từ bị lặp lại nhiều lần là: <b>chuột</b> - Đại từ thích ... để thay thế là: <b>nó</b></p>
---	---

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 2.**

**Toán**

**TG: 35'**

**§44. LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố, luyện tập viết số đo độ dài, khối lượng, diện tích dưới dạng STP theo các đơn vị đo khác nhau.
- HS làm thành thạo các dạng toán trên.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Sgk.
- HS: Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. <u>Kiểm tra bài cũ</u> :</b> 4'</p> <p>- Y/c HS làm bài 3 Trang 47</p>	
<p><b>2. <u>Bài mới:</u></b> 28'</p> <p><b>a) GTB</b> <b>b) HDHS luyện tập.</b> <b>Bài 1:</b> Nêu y/c - Cho HS làm bài - Nhận xét  <b>Bài 2:</b> Nêu y/c</p>	<p>-1 em nêu -2 em lên bảng, lớp làm vào vở. a) 42,34m; b) 562,9dm; c) 6,02m; d) 4,352km -1 em nêu</p>









**4.Củng cố dẫn dò.**

- Nhận xét giờ học.
- Về nhà ôn lại kiến thức vừa học.



**Tiết 3**

**Ôn luyện từ và câu**

**TL:35**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ :THIÊN NHIÊN**

**I. Mục tiêu:**

- Tiếp tục mở rộng vốn từ về chủ điểm: Thiên nhiên
- Biết tìm các hoạt động để bảo vệ môi trường tự nhiên của con người
- Biết một số cảnh đẹp ở biển và ở rừng
- Biết viết câu văn có dùng phép so sánh, nhân hóa

**II. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Giới thiệu bài: (1')** GV Nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (30')**

Hoạt động của Gv	Hoạt động của hs
<b>Bài tập 1:</b> Viết tên 4 loại rừng mà em biết Mẫu: Rừng già	-Hs nối tiếp lên bảng viết + rừng nguyên sinh, rừng thưa, rừng rậm, rừng ngập mặn;....
<b>Bài tập 2:</b> Tìm 4 từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên của con người	-Hs thảo luận cặp đôi trả lời +Trồng rừng; bảo vệ các loài thú, giữ sạch nguồn nước sông, suối; giữ sạch bãi biển
<b>Bài tập 3:</b> Xếp tên những cảnh đẹp tự nhiên của nước ta vào hai nhóm -cảnh đẹp ở biển:  -cảnh đẹp ở rừng:	-Hs làm theo nhóm  +Sâm Sơn, Nha Trang, Mũi Né, Vũng Tàu; lũng Cô, Cửa Lò + Tam Thanh, Phong Nha, Tam Đảo, Cúc Phương, Bà Nà, Cát Tiên
<b>Bài tập 4:</b> Viết các câu văn a.Câu văn tả màu nước biển có dùng phép so sánh b. Câu văn tả mặt trời có dùng phép nhân hóa  c. câu văn tả một bầy chim có dùng phép nhân hóa	-Hs làm bài vào vở rồi đọc +Những ngày đẹp trời, nước biển xanh như pha mực. +Giữa trưa, ông mặt trời giận dữ phun những tia nắng rát bỏng như lửa xuống mặt đất +Những cậu chào mào, thoát đậu, thoát bay, gọi nhau choách, choách.

**3.Củng cố, dẫn dò :** hệ thống bài.liên hệ giáo dục



**Thứ sáu**

**NS:17/10/20....**

**ND:19/10/20....**

**Tiết 1**

**Kĩ thuật :**

**TL:35'**

**Tiết 9: LUỘC RAU****I/ Mục tiêu :**

HS cần phải :

- Biết cách thực hiện công việc chuẩn bị và các bước luộc rau.
- Biết liên hệ với việc luộc rau ở gia đình.

**II/ Đồ dùng dạy học :**

- Rau cải.
- Nồi, đĩa, bếp.
- 2 cái rổ, chậu, đũa.

**III/ Các hoạt động dạy học :**

Hoạt động của gv	Hoạt động của hs
<p><b>1/ Giới thiệu bài :</b></p> <p><b>2/ <u>HD 1:</u></b> Tìm hiểu các thực hiện các công việc chuẩn bị luộc rau.</p> <p>-Y/c : . Nêu các nguyên liệu và dụng cụ cần chuẩn bị để luộc rau ?</p> <p>-Y/c : . Nêu cách sơ chế rau trước khi luộc ?</p> <p><b>3/ <u>HD 2 :</u></b> Tìm hiểu cách luộc rau.</p> <p>-Y/c :</p> <p><b>4/ <u>HD 3 :</u></b> Đánh giá kquả học tập . Em hãy nêu cách luộc rau ? . So sánh cách luộc rau của gia đình em với cách luộc rau nêu trong bài học ?</p> <p><b>5/ <u>Củng cố, dặn dò :</u></b></p> <p>-Về nhà giúp gia đình luộc rau. -Chuẩn bị bài tuần sau. -Nhận xét tiết học.</p>	<p>-Qs hình 1 SGK.</p> <p>-Rau cải, nồi, chậu, rổ, nước, bếp.</p> <p>-Qs hình 2 và đọc nd mục 1b SGK.</p> <p>-Cắt rau cải thành đoạn, bỏ lá úa, lá sâu và rửa sạch.</p> <p>-Qs hình 3 và đọc mục 2 SGK nêu cách luộc rau.</p> <p>-Đổ nước vào nồi, đậy nắp, đun sôi, cho rau vào nồi.</p> <p>-Dùng đũa lật rau cho rau ngập nước. Đậy nắp nồi và đun to lửa.</p> <p>-Dùng đũa lật rau 1 lần nữa, sau vài phút rau chín.</p> <p>-Vài HS đọc ghi nhớ trong SGK.</p>

Tiết 2.

Toán

TG: 35'

§45. LUYỆN TẬP CHUNG

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố cách viết số đo độ dài, khối lượng, diện tích dưới dạng STP theo các đơn vị đo khác nhau.
- HS làm thành thạo các dạng toán trên.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4' -Y/c HS làm bài 3 Trang 47	
<b>2. Bài mới:</b> 28' <b>a)GTB</b> <b>b)HDHS luyện tập.</b> <b>Bài1:</b> Nêu y/c -Cho HS làm bài -Nhận xét <b>Bài3:</b> Nêu y/c -Cho HS làm bài -Nhận xét <b>Bài4:</b> Nêu y/c -Cho HS làm bài -Nhận xét	-1 em nêu -2 em lên bảng, lớp làm bảng con. a) 3,6m; b) 0,4m; c) 34,05m ; d) 3,45m -1 em nêu -1 em lên bảng, lớp làm vào vở. a)42,4dm ; b) 56,9cm ; c)26,02m -1 em nêu -2 em lên bảng, lớp làm vào vở. a) 3,005kg; b) 0,03kg ; c) 1,103kg

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 5                                  SINH HOẠT LỚP                                  TG: 35'**

**I.Yêu cầu:**

- HS nhận biết các công việc đã đạt được và đạt trong tuần 9.
- Nắm được nhiệm vụ của tuần 10.

**II.Nội dung:**

**a)Đánh giá công tác tuần 9.**

- Vệ sinh sạch sẽ.
- Nề nếp thực hiện nghiêm túc.
- Thực hiện tốt chương trình tuần 9.
- Còn một số em chưa tham gia ý kiến xây dựng bài.
- Đa số các em đã chấp hành đúng nội quy của nhà trường đề ra.

-Nộp các loại quỹ chậm.

**b) Công tác tuần 10 .**

Duy trì việc thực hiện nề nếp, sĩ số.

Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

Ra vào lớp đúng quy định

Thực hiện tốt nội quy , quy định do nhà trường đề ra.

Thực hiện đầy đủ chương trình tuần 10.

Kiểm tra sát sao việc học tập của HS ,ôn tập kiểm tra giữa kì 1

Đóng góp các loại quỹ.

Tiếp tục rèn chữ giữ vở .

Luyện tập văn nghệ, kể chuyện

Tham gia phong trào do Đội tổ chức.

Thi đua học tốt và làm theo tấm gương đạo đức của HCM

**TUẦN 10**

**Thứ hai**

**NS:21/10/20....**

**ND:22/10/20....**

**Tiết 2**

**Tập đọc**

**TL:35'**

**§19. ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I ( Tiết 1 )**

**I. Mục tiêu:**

- Kiểm tra lấy điểm tập đọc và học thuộc lòng, kết hợp kiểm tra kỹ năng đọc hiểu (HS trả lời 1-2 câu hỏi về nội dung bài đọc).

YC về kỹ năng đọc thành tiếng :HS đọc trôi chảy các bài tập đọc đã học trong 9 tuần đầu của sách TV5-T1( phát âm rõ, tốc độ đọc tối thiểu 120 chữ / phút; biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ, biết đọc diễn cảm thể hiện đúng nội dung văn bản nghệ thuật).

-Lập bảng thống kê các bài thơ đã học trong ba chủ điểm.



**a)GTB****b)HDHS luyện tập.****Bài1:**Nêu y/c

-Cho HS làm bài rồi đọc các số TP

-Nhận xét

**Bài2:**Nêu y/c

-Cho HS làm bài

-Nhận xét

**Bài3:**Nêu y/c

-Cho HS làm bài

-Nhận xét

**Bài4:**Nêu y/c

-Cho HS làm bài

-Y/c HS xác định dạng toán và nêu cách giải.

-Nhận xét

-1 em nêu

-3 em lên bảng, lớp làm bảng con.

a) 12,7 ; b) 0,65; c) 2,005; d) 0,008

-1 em nêu

- HS làm miệng.

Những số bằng 11,02km là :

b)11,020km; c) 11km 20m; d) 11020m

-1 em nêu

-2 em lên bảng, lớp làm vào vở.

a) 4m 85cm = 4,85m ;

b) 72 ha = 0,72km<sup>2</sup>

-1 em nêu

-1 em lên bảng, lớp làm vào vở.

Giải

36 hộp gấp 12 hộp số lần là:

$$36 : 12 = 3 \text{ (lần)}$$

Số tiền mua 36 hộp đồ dùng học toán là:

$$180000 \times 3 = 540000 \text{ (đồng)}$$

ĐS:

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài

- Chuẩn bị bài sau.

- Nhận xét tiết học.

**BUỔI CHIỀU****Tiết 1.****Đạo đức****TG: 35'****Tiết 10: TÌNH BẠN (tiết 2)****I. MỤC TIÊU**

Học xong bài này HS biết:

- Ai cũng cần có bạn bè và trẻ em có quyền được tự do kết giao bạn bè.
- Thực hiện đối xử tốt với bạn bè xung quanh trong cuộc sống hàng ngày.
- Thân ái, đoàn kết với bạn bè.

**\*Các kĩ năng sống cần đạt:**

- Kĩ năng tư duy phê phán (biết phê phán, đánh giá những quan niệm sai, những hành vi ứng xử không phù hợp với bạn bè).
- Kĩ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan đến bạn bè.
- Kĩ năng giao tiếp, ứng xử với bạn bè trong học tập, vui chơi và trong cuộc sống.
- Kĩ năng thể hiện sự cảm thông, chia sẻ với bạn bè.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài hát *Lớp chúng ta*, nhạc và lời: Mộng Lân.

Sưu tầm thơ, ca dao, tục ngữ về tình bạn.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

**A. Kiểm tra bài cũ:** ( 4’ ) Kiểm tra bài : Tình bạn.

GV theo dõi nhận xét- đánh giá – Nhận xét chung.

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài(1’)**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (30’)**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b><u>Hoạt động 1:</u></b> <i>Đóng vai(bài tập 1, SGK).</i></p> <p><b>Mục tiêu:</b> Giúp HS biết ứng xử trong tình huống bạn mình làm điều sai.</p> <p><b><u>Cách tiến hành:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, các nhóm thảo luận và đóng vai các tình huống bài tập.</li> <li>- GV cho các nhóm đóng vai</li> <li>- GV tổ chức cho lớp thảo luận:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vì sao em lại ứng xử như vậy khi thấy bạn làm điều sai? Em có sợ bạn giận khi khuyên ngăn bạn không?</li> <li>+ Em nghĩ gì khi bạn khuyên ngăn không cho em làm điều sai trái? Em có giận và trách bạn không?</li> </ul> </li> </ul> <p><b><u>Hoạt động 2:</u></b> <i>Tự liên hệ.</i></p> <p><b>Mục tiêu:</b> giúp HS biết tự liên hệ về cách đối xử với bạn bè.</p> <p><b><u>Cách tiến hành:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS tự liên hệ, làm việc cá nhân.</li> <li>- GV yêu cầu vài HS trình bày trước lớp.</li> </ul>	<p>- Cả lớp hát.</p> <p>- HS làm việc theo nhóm, cùng thảo luận và chuẩn bị đóng vai.</p> <p>- Các nhóm lên đóng vai, lớp theo dõi nhận xét.</p> <p>- Cả lớp thảo luận.</p> <p>Cần khuyên ngăn, góp ý khi thấy bạn làm điều sai trái để giúp bạn tiến bộ.</p> <p>Như thế mới là bạn tốt.</p> <p>- HS tự liên hệ cá nhân và trao đổi với bạn ngồi bên cạnh.</p> <p>- 3 HS trả lời</p> <p>Tình bạn đẹp không phải tự nhiên đã có mà mỗi người chúng ta cần phải cố gắng vun đắp, giữ gìn.</p>
<p><b><u>2. Củng cố –dẫn dò: (3’)</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV dặn HS về nhà học thuộc bài cũ và chuẩn bị bài mới.</li> </ul>	





**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài(1')**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (34')**

<u>Hoạt động của giáo viên</u>	<u>Hoạt động của học sinh</u>
Kiểm tra : Tập đọc và học thuộc lòng.	HS lên bảng bốc thăm- đọc bài - trả lời câu hỏi.
<b>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u> (3')</b> - GV nhận xét tiết học. - Cho HS đọc lại bài chính tả và sửa lỗi viết sai.	



**Thứ ba**

NS:21/10/20....

ND:23/10/20....

**Tiết 1.**

**Toán**

**TG: 35'**

**§47.**

**KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA KỲ I**

**I. Mục tiêu:** Kiểm tra về:

- Viết số TP, giá trị của chữ số trong số TP, viết số đo đại lượng dưới dạng STP. So sánh STP. Đổi đơn vị đo diện tích.
- Giải bài toán bằng cách rút về đơn vị hoặc tìm tỉ số.

**II. Các hoạt động dạy - học:**

- Phổ biến y/c của tiết kiểm tra.
- Phát đề (Đề trường ra)
- Đọc đề cho HS soát lại đề. -Cho HS làm bài

**Tiết 2.**

**Luyện từ và câu**

**TG: 35'**

**§19.**

**ÔN TẬP GIỮA KỲ I ( Tiết 3 )**

**I. Mục tiêu:**

- Tiết tục kiểm tra lấy điểm tập đọc và học thuộc lòng.
- Ôn lại các bài tập đọc là văn miêu tả trong 3 chủ điểm (VN – TQ em, cánh chim hoà bình, con người với thiên nhiên) nhằm trau dồi kĩ năng cảm thụ văn học cho HS.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Phiếu ghi tên các bài tập đọc học thuộc lòng từ tuần 1 - tuần 9
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<b>1. <u>Bài mới:</u></b> <b>a)GTB</b> <b>b)Kiểm tra đọc và học thuộc lòng.</b> *Cách tiến hành: -Thực hiện như tiết 1	32'



<p>SGK. -Y/c :</p> <p><b>4/ HĐ 3 :</b> Đánh giá kquả học tập . Em hãy nêu tác dụng của việc bày món ăn và dụng cụ ăn uống trước bữa ăn ? . Em hãy kể tên những công việc em có thể giúp đỡ trước và sau bữa ăn ?</p> <p><b>5/ <u>Củng cố, dặn dò</u> :</b> -Về nhà giúp gia đình luộc rau. -Chuẩn bị bài tuần sau. -Nhận xét tiết học.</p>	<p>-Về nhà cần giúp đỡ đỡ bà, dọn bữa ăn.</p> <p>-Vài HS đọc ghi nhớ trong SGK.</p> <p>-HS trả lời.</p>
--	---

Tiết 2.

Kể chuyện

TG:35

**Tiết 10: ÔN TẬP GIỮA KỲ I ( Tiết 4 )**

**I. Mục tiêu:**

- Hệ thống hoá vốn từ về 3 chủ điểm đã học.
- Củng cố kiến thức về danh từ, động từ, tính từ; từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa hướng vào các chủ điểm ôn tập.

**II. Đồ dùng dạy học: - Bảng phụ.**

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài(1')**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (31')**

<u>Hoạt động của giáo viên</u>	<u>Hoạt động của học sinh</u>
<p><b>a) <u>Hướng dẫn HS làm BT 1.</u></b> Danh từ:</p> <p>Động từ, tính từ:</p> <p>Thành ngữ, tục ngữ:</p> <p><b>b) <u>Hướng dẫn HS làm BT 2.</u></b> Tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa.</p>	<p>Thảo luận , bảng nhóm</p> <p>Đất nước, giang sơn,....</p> <p>Trái đất, cuộc sống, niềm vui....</p> <p>Bầu trời, biển....</p> <p>Bảo vệ, hợp tác, bao la, kiên cường, đoàn kết...</p> <p>Quê cha đất tổ, bốn biển một nhà.</p> <p>Góp gió thành bão.</p> <p>Chiến thắng ≠ thất bại.</p> <p>Thái bình ≠ chiến tranh.</p> <p>Kết đoàn ≠ chia rẽ</p> <p>Kì vĩ ≠ nhỏ bé.</p>

<p><b>3. <u>Củng cố, dẫn dò:</u> (2')</b>                  - GV nhận xét tiết học.                  - Yêu cầu HS về nhà hoàn chỉnh bảng từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, viết lại vào vở, chuẩn bị ôn tập tiết 5.</p>	<p>Giữ gìn ≠ phá hoại.</p>
--	----------------------------

Tiết 2

**Ôn toán**

TL:35

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố kỹ năng cộng các số thập phân.
- Củng cố về giải toán.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động dạy**

**Hoạt động học**

<p><b>1.GTB : 1</b>  <b>2.HD luyện tập. 31'</b>  <b><u>Bài 1:</u></b> đặt tính rồi tính</p> <p><b><u>Bài 2:</u></b> So sánh</p> <p><b><u>Bài 3:</u></b> Tính nhanh  <b><u>Bài 4:</u></b> Tóm tắt                  Ngày thứ nhất : 31,8 m vải                  Ngày thứ hai nhiều hơn : 4,4 m vải                  Ngày thứ ba bằng trung bình cộng ngày 1 và 2                  Ngày thứ ba : ....m vải                  -Nhận xét ghi điểm</p>	<p>- 2 hs lên bảng làm- lớp làm vào bảng con                  -Hs Làm vào vở  <math>7,85+19,12 &gt; 1,96+15,78</math>  <math>27,56 +6,84 &lt; 21,7 +22,3</math>  <math>45,61+ 2,93 &gt; 42,89 +1,75</math>                  - Hs thi nhau làm theo nhóm                  - 1 hs lên bảng giải-lớp làm nháp                  Số mét vải ngày thứ hai bán được là :  <math>31,8 +4,4=36,2</math> (m)                  Số mét vải ngày thứ ba bán được là :  <math>(31,8+36,2): 2=34</math>(m)                  Đáp số :34 m</p>
---	---

**3. Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

Thứ tư

NS:22/10/20....

ND:24/10/20....

Tiết 1

Tập đọc

TL:35'

§19. ÔN TẬP GIỮA KỲ I (Tiết 5)

**I. Mục tiêu:**

- Tiếp tục kiểm tra lấy điểm đọc. YC như tiết 1.
- Xác định đc tính cách của từng nhân vật trong vở kịch “ Lòng dân”, phân vai diễn lại vở kịch.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Phiếu ghi tên các bài tập đọc học thuộc lòng từ tuần 1 - tuần 9
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Bài mới:</b> 32'</p> <p>a)GTB</p> <p>b)Kiểm tra đọc và học thuộc lòng.</p> <p>*Cách tiến hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Thực hiện như tiết 1</li> </ul> <p>Bài tập 2: Nêu y/c.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-GV lưu ý HS 2 y/c</li> <li>+Nêu tính cách 1 số nhân vật.</li> </ul> <p>+Phân vai để diễn đoạn 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Nhận xét</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-1 em đọc</li> <li>-HS đọc thầm vở kịch Lòng dân, nêu tính cách của từng nhân vật.</li> <li>- Dì Năm: bình tĩnh, nhanh trí, khôn khéo,...</li> <li>-An: thông minh nhanh trí,....</li> <li>-Chú cán bộ: bình tĩnh, tin tưởng vào dân.</li> <li>-Lính : hống hách</li> <li>-Cai xảo quyết, vôi vĩnh.</li> <li>-Các nhóm thảo luận</li> <li>-Trình diễn</li> </ul>

**2. củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

Tiết 2.

Toán

TG: 35'

§48. CỘNG HAI SỐ THẬP PHẦN

**I. Mục tiêu:**Giúp hs :

- Biết thực hiện phép cộng hai số thập phân.
- Biết giải bài toán với phép cộng các số thập phân.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, bảng con

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy

Hoạt động học



- Nắm được những kiến thức cơ bản về nghĩa của từ (từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đồng âm, từ nhiều nghĩa).
- Biết vận dụng kiến thức đã học về nghĩa của từ để giải quyết các bài tập nhằm trau dồi kỹ năng dùng từ, đặt câu và mở rộng vốn từ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ để viết sẵn đoạn văn để HS luyện tập BT 2.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài(1')**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (32')**

<u>Hoạt động của giáo viên</u>	<u>Hoạt động của học sinh</u>
a) Hướng dẫn HS làm BT 1. b) Hướng dẫn HS làm BT 2.	Bê- bung; bảo- mồi; vò- xoa. Đói-no; thắng- bại; sống- chết; đậu- bay; xấu - đẹp.
d) Hướng dẫn HS làm BT 4.	Đặt câu theo yêu cầu. Đánh bạn là không tốt. Hùng đánh đàn rất giỏi . Mẹ đánh xoong nồi sạch bong.
<b>3. Củng cố, dặn dò: (2')</b> - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS về nhà làm vào vở các BT 5, chuẩn bị cho 2 tiết kiểm tra viết giữa HKI.	

-----o0o-----  
**Tiết 4. Lịch sử TG: 35'**

**§10. BÁC HỒ ĐỌC TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS nêu được:

- Ngày 2-9-1945 tại quảng trường Ba đình (Hà nội, chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *tuyên ngôn độc lập*).
- Đây là sự kiện lịch sử trọng đại, khai sinh ra nước Việt nam Dân chủ Cộng hoà.
- Ngày 2-9 trở thành ngày quốc khánh của dân tộc ta.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Các hình ảnh minh hoạ trong SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

**B. Bài mới:**

**1. Giới thiệu bài(1')**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (32')**

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</u>
-------------------------	-------------------------





**II. Các hoạt động dạy học**

-Phát đề, đọc dò lại đề.(Đề của nhà trường)



Tiết 2.

Toán

TG: 35'

§49.

LUYỆN TẬP

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố kỹ năng cộng các số thập phân.
- Nhận biết t/c giao hoán của phép cộng các STP.
- Củng cố về giải toán có nội dung hình học.

**II.Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động dạy**

**Hoạt động học**

1. <b>Kiểm tra bài cũ</b> : -HS làm bài 1 c, d và bài 2 c.	4'	-3 em lên bảng
2. <b>Bài mới:</b> a)GTB b)HD luyện tập. <b>Bài 1:</b> Nêu y/c -Y/c HS làm bài. -Nhận xét ghi điểm <b>Bài 2:</b> Thực hiện phép tính rồi dùng t/c giao hoán để thử lại -Nhận xét ghi điểm <b>Bài 3:</b> Nêu y/c -Y/c HS làm bài.	28'	-1 em nêu y/c -HS tính giá trị của a+b và b+a rồi so sánh, nêu nhận xét. -1 em nêu -Làm bài 2 <sup>a</sup> vào vở, 2 em lên bảng.
-Nhận xét ghi điểm.		Giải Chiều dài hình chữ nhật là: $16,34 + 8,32 = 24,66$ (m) Chu vi hình chữ nhật là: $(16,34 + 24,66) \times 2 = 82$ (m) ĐS:82 (m)

3. **Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 2****Ôn toán****TL:35****I. Mục tiêu:**

- Củng cố kỹ năng cộng các số thập phân.
- Củng cố về giải toán.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b><u>Hoạt động dạy</u></b>	<b><u>Hoạt động học</u></b>
<p><b>1.GTB : 1</b></p> <p><b>2.HD luyện tập. 31'</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Nêu y/c -Y/c HS làm bài. -Nhận xét ghi điểm</p> <p><b>Bài 2:</b> Thực hiện phép tính rồi dùng t/c giao hoán để thử lại  -Nhận xét ghi điểm</p> <p><b>Bài 3:</b> Nêu y/c -Y/c HS làm bài.  -Nhận xét ghi điểm.</p>	<p>-3 em lên bảng- lớp làm vở <math>35,92 + 58,76</math> ; <math>70,58 + 9,86</math> ; <math>0,835 + 9,43</math></p> <p>-1 em nêu y/c -HS tính giá trị của <math>a+b</math> và <math>b+a</math> rồi so sánh, nêu nhận xét. <math>4,39 + 5,66</math> ; <math>6,84 + 2,36</math></p> <p>-Làm bài 2 vào vở, 2 em lên bảng.</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Chiều dài hình chữ nhật là: <math>30,63 + 14,74 = 45,31</math> (m) Chu vi hình chữ nhật là: <math>(45,31 + 30,63) \times 2 = 15,2</math>(m) ĐS:15,2 (m)</p>
<p><b>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chốt nội dung bài</li> <li>- Chuẩn bị bài sau.</li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> </ul>	3'

**Tiết 3****§14.****Ôn tập làm văn**  
**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH****TL:35****I. Mục tiêu:**

- Ôn tập cách viết một bài văn tả cảnh gồm ba phần MB, TB, KB.
- Biết thể hiện rõ đối tượng miêu tả, trình tự miêu tả, nét nổi bật của cảnh, cảm xúc của người tả cảnh qua bài viết.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.Một số bài văn, đoạn văn, câu văn hay tả cảnh

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động dạy**

**Hoạt động học**

<p><b>1.GTB : 2</b>  <b>2.HDHS luyện tập. 30'</b>                  -Bài văn tả cảnh gồm có mấy phần ?</p> <p>* Khi viết bài cần chú ý:                  -Xác định y/c của đề.(Đối tượng miêu tả)                  -Xác định trình tự miêu tả : (T.gian,không gian,theo cảm nhận của từng giác quan.)                  -Tìm những chi tiết nổi bật,những liên tưởng thú vị sẽ trình bày trong bài.                  - Tìm cách thể hiện tình cảm,cảm xúc.                  +Phần TB có thể có nhiều đoạn mỗi đoạn tả 1 đặc điểm hoặc 1 bộ phận của cảnh.                  -Trong mỗi đoạn thường có 1 câu văn bao trùm toàn đoạn.                  *Ôn một số đề sau :                  - Tả cảnh đồng lúa.                  - Tả cảnh vườn cây .                  - Tả cảnh trường em .                  *Đọc đoạn văn hay.</p>	<p>- HS Nhắc lại :                  MB: Gi.thiệu bao quát về cảnh sẽ tả.                  TB: Tả từng phần của cảnh hoặc sự thay đổi của cảnh theo thời gian.                  KB : Nêu n.xét hoặc cảm nghĩ của người viết.</p> <p>-Lắng nghe</p> <p>- hs về nhà ôn bài</p> <p>-1 số em đọc đoạn văn,bài văn hay để tham khảo.</p>
---	--

**3. Củng cố, dặn dò: 3'**

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị tiết sau KTĐKGK1.
- Nhận xét tiết học.



**Thứ sáu**

**NS:24/10/20....**

**Tiết 1**

**ND:26/10/20....**

**Địa lý**

**TL:35'**

**§ 10 : NÔNG NGHIỆP**

**I - MỤC TIÊU :** Học xong bài này,HS :

- Biết ngành trồng trọt có vai trò chính trong SX nông nghiệp, chăn nuôi đang ngày càng phát triển.
- Biết nước ta trồng nhiều loại cây, trong đó cây lúa gạo được trồng nhiều nhất.
- Nhận biết trên BĐ vùng phân bố của một số loại cây trồng, vật nuôi chính ở nước ta.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bản đồ Kinh tế VN.
- Tranh ảnh về các vùng trồng lúa, cây công nghiệp, cây ăn quả ở nước ta.

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

**1/ Kiểm tra bài cũ : (3')**

- Câu hỏi 1 – SGK?
- Để khắc phục tình trạng mất cân đối giữa dân cư các vùng, nhà nước ta đã làm gì?

**2/ Bài mới :**

**1. Giới thiệu bài (1')**

GV nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.

**2. Tiến trình bài học: (30')**

<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u></b>	<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u></b>
<p><b>1 – Ngành trồng trọt</b> * làm việc cả lớp - Hãy cho biết ngành trồng trọt có vai trò ntn trong SX nông nghiệp ở nước ta? - Vì sao cây trồng nước ta chủ yếu là cây xứ nóng? - Lúa gạo được trồng nhiều nhất ở đâu?</p>	<p>Là ngành sản xuất chính trong nông nghiệp nước ta. Vì nước ta có khí hậu nhiệt đới. Ở đồng bằng, nhất là đồng bằng Bắc Bộ và Nam Bộ.</p>
<p><b>2 – Ngành chăn nuôi</b> * Làm việc cả lớp - Vì sao số lượng gia súc, gia cầm ngày càng tăng? Bài học SGK</p>	<p>- HS thảo luận. Do nguồn thức ăn đảm bảo, thức ăn được chế biến sẵn. Vài HS đọc</p>

**4/ Củng cố, dặn dò :**

- Nhận xét tiết học- Chuẩn bị bài sau.
- Về nhà học bài và đọc trước bài 11/89.



**Tiết 2. Tập làm văn TL:35'**

**§20. KIỂM TRA VIẾT GIỮA KỲ I**

**I. Mục tiêu:**

- Kiểm tra viết chính tả và tập làm văn.
- +Kiểm tra khả năng viết chính tả, chữ viết và cách trình bày của HS.
- +Kiểm tra kĩ năng viết văn cách diễn đạt và trình bày bài của HS.

**II. Các hoạt động dạy - học:**

1.GV phát đề.(Đề trường ra)



**Tiết 3. Toán TG: 35'**

**§50. TỔNG NHIỀU SỐ THẬP PHẦN**

**I. Mục tiêu:** HS biết:

- Biết tính tổng của nhiều số thập phân .

-Nhận biết tính chất kết hợp của phép cộng các số TP và biết vận dụng t/c giao hoán và t/c kết hợp của phép cộng để tính bằng cách thuận tiện nhất..

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS làm bài tập 4 (T51)</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS tính tổng nhiều STP.</b></p> <p><b>VD:</b> GV nêu VD như sách giáo khoa.  <math>27,5 + 36,75 + 14,5 = ? (l)</math></p> <p>- Nhận xét</p> <p><b>*Bài toán:</b> Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS nêu cách tính chu vi hình tam giác.</p> <p><b>c) Thực hành.</b></p> <p>Bài1:Nêu y/c.</p> <p>-Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét.</p> <p>Bài2:Nêu y/c.</p> <p>-Y/c HS làm bài rồi ss <math>(a+b)+c</math> và <math>a+(b+c)</math></p> <p>Nhận xét: <math>(a+b)+c = a+(b+c)</math></p> <p>Bài3:Nêu y/c.</p> <p>-Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét.</p>	<p>-HS tự đặt tính cột dọc, tự tính.</p> <p>-HS nêu cách tính tổng nhiều STP. 1 em nêu</p> <p>-HS tự giải bài toán như sgk.</p> <p>- 1 em nêu</p> <p>- 2 em lên bảng, lớp làm bảng con. a) 28,87 ; b) 76,76 ;</p> <p>-1 em nêu.</p> <p>-HS tự làm bài</p> <p>-Nêu t/c kết hợp của phép cộng các STP:</p> <p>-1 em nêu</p> <p>- 2 em lên bảng; lớp làm vào vở</p> <p>a. <math>12,7 + 5,89 + 1,3 = 12,7 + 1,3 + 5,89</math>  <math>= 14 + 5,89 = 19,89</math></p> <p>c. <math>5,75 + 7,8 + 4,25 + 1,2 =</math>  <math>= (5,75 + 4,25) + (7,8 + 1,2) = 10 + 9 = 19</math></p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài- Chuẩn bị bài sau. - Nhận xét tiết học.



Tiết 5.

SINH HOẠT LỚP

TG: 35'

**I. Yêu cầu:**

-HS nhận biết các công việc đã đạt được và đạt trong tuần 10.

-Nắm được nhiệm vụ của tuần 11.

**II. Nội dung:**

**a)Đánh giá công tác tuần qua.**

- Vệ sinh sạch sẽ.
- Nề nếp thực hiện nghiêm túc.
- Còn 1 số em chưa chăm chỉ học tập, hay nói chuyện riêng.
- Nộp các loại quỹ chậm.
- Chữ viết còn cầu thả.

**b) Công tác tuần tới**

1. Duy trì việc thực hiện nề nếp, sĩ số.
2. Kiểm tra sát sao việc học tập ở nhà và ở trường của HS
3. Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.
4. Ra vào lớp đúng quy định
5. Đóng góp các loại quỹ.
6. Tiếp tục rèn chữ giữ vở.
7. Luyện tập văn nghệ và kể chuyện.

**TUẦN 11**

**Thứ hai**

**NS:27/10/20....**

**ND:29/10/20....**

**Tiết 2**

**Tập đọc**

**TL:35'**

**§21. CHUYỆN MỘT KHU VƯỜN NHỎ**

*Theo Văn Long*

**I. Mục tiêu:**

- + Đọc lưu loát và bước đầu biết đọc diễn cảm bài văn. Giọng đọc nhẹ nhàng, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ gợi tả. Giọng của bé Thu hồn nhiên, nhí nhảnh; giọng ông hiền từ, chậm rãi.
- + Hiểu nội dung : Tình cảm yêu quý thiên nhiên của hai ông cháu . Từ đó có ý thức làm đẹp môi trường sống trong gia đình, xung quanh.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Nhận xét bài KT.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia đoạn</li> <li>-Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài</li> <li>- GV đọc mẫu</li> </ul> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1HS đọc bài</li> <li>-3 đoạn</li> <li>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</li> <li>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</li> <li>-1 HS đọc toàn bài</li> <li>-Theo dõi</li> </ul>



<p>-Y/c HS làm bài. -Nhận xét ghi điểm <b>Bài 3:</b> Nêu y/c -Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm. <b>Bài 4:</b> Nêu y/c -Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm</p>	<p>-2em lên bảng, lớp làm vào vở. a) 14,68 ; b) 18,6 ; -1 em nêu -3 em lên bảng, lớp làm vào bảng con. <math>3,6 + 5,8 &gt; 8,9</math>      <math>7,55 &lt; 4,2 + 3,4</math> -1 em nêu -1 em lên bảng, lớp làm vào vở. Giải Ngày thứ hai người thợ đó dệt đc là: <math>28,4 + 2,2 = 30,6</math> (m) Ngày thứ ba...là:<math>30,6 + 1,5 = 32,1</math> (m) Cả ba ngày người thợ đó dệt đc là: <math>28,4 + 30,6 + 32,1 = 91,1</math> (m) ĐS: 91,1 mét</p>
---	--

**3. Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Đạo đức**

**Tiết 11: THỰC HÀNH GIỮA KÌ I.**

**I. MỤC TIÊU:**

- HS ôn tập 5 bài đạo đức đã học từ đó rút ra được.
  - Có ý thức học tập, rèn luyện để xứng đáng là hs lớp 5.
  - Xác định được những thuận lợi khó khăn, biết đề ra kế hoạch vượt khó của bản thân.
  - Trách nhiệm của mỗi người đối với tổ tiên, gia đình , họ hàng.
- Thực hiện và đối xử tốt với bạn bè xung quanh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Kiểm tra bài cũ : (3')** Gọi một số hs lên đọc thơ, ca dao, tục ngữ về chủ đề tình bạn.  
Gv nhận xét - đánh giá -nhận xét chung.

**2. Bài mới :**

**a) Giới thiệu bài: (1')** Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

**b) Tiến trình bài học: ( 28')**

<p><b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GV</u></b> GV cho hs ôn tập thực hành từ bài 1 đến bài 5. - Nêu những điểm bạn thấy cần cố gắng hơn để xứng đáng là hs lớp 5.  - Vì sao chúng ta cần phải có trách nhiệm Mọi người xung quanh?</p>	<p><b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HS</u></b> HS ôn tập từ bài 1 đến bài 5.  HS trao đổi theo cặp để nêu mình xứng hơn để xứng đáng là hs lớp 5 Vì mang lại niềm vui cho mọi người về việc làm của mình.</p>
---	--



- Vì sao chúng ta cần phải sống có ý chí.	HS liên hệ bản thân và trả lời.
- Chúng ta cần thể hiện nhớ tổ tiên như thế nào?	Học tập và rèn luyện để trở thành người có ích .Giữ gìn những kỉ vật, gia sản do Tổ tiên để lại
- Vì sao chúng ta cần đối xử tốt với bạn bè?	Hs tự trả lời.
-Đề ra kế hoạch đối với bản thân.	

3. Củng cố, dẫn dò : (3') GV nhận xét tiết học- Dặn hs về nhà chuẩn bị tiết học sau.

Tiết 2

CHÍNH TẢ: (Nghe- viết:)

TL:35

Tiết 11: LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. Mục tiêu:

- Nghe- viết đúng chính tả bài Luật Bảo vệ môi trường. Hiểu và nắm được cách trình bày một điều cụ thể trong bộ luật Nhà nước.
- Ôn chính tả : Luyện viết đúng những từ ngữ có âm đầu (l/n) hoặc âm cuối (n/ng) dễ lẫn đối với HS địa phương.

II. Đồ dùng dạy học:

- Phiếu để ghi các cặp tiếng cho HS bốc thăm. Bảng nhóm.

III. Các hoạt động dạy- học:

1) Giới thiệu bài: (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

2) Tiến trình bài học: ( 31')

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u>
<p>a) <u>Hướng dẫn hs nghe viết.</u></p> <p>Đọc điều 3 khoản 3- Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>Nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện viết những từ khó.</li> <li>- GV đọc cho HS viết chính tả.</li> <li>- GV đọc toàn bài.</li> <li>- GV chấm 5- 10 bài.</li> </ul>	<p>1 hs đọc- Cả lớp theo dõi sgk và lắng nghe. Giải thích về hoạt động môi trường.</p> <p>Phòng ngừa, ứng phó, suy thái... HS nghe và viết bài vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tự soát lỗi.</li> <li>- HS đổi vở cho nhau sửa lỗi</li> </ul>
<p>b) <u>Hướng dẫn HS làm bài tập.</u></p> <p><u>Bài tập 2</u>: - GV tổ chức cho HS làm bài dưới hình thức trò chơi: Thi viết nhanh.</p> <p><u>Bài tập 3</u>:</p>	<p>HS lần lượt làm bài theo gv hướng dẫn. Bốc thăm và đọc to cho cả lớp nghe cặp từ ghi trên phiếu.</p> <p>Na ná, nài nỉ, nắn nót... Leng keng, lang thang, sang sảng...</p>
<p>3. <u>Củng cố, dẫn dò</u>: (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét tiết học.</li> <li>- Chuẩn bị bài tiếp.</li> </ul>	

Tiết 3

CHÍNH TẢ: (Luyện- viết:)

TL:35

**NỖI NIỀM GIỮ NƯỚC GIỮ RỪNG**

**I. Mục tiêu:**

- Nghe- viết đúng chính tả bài Nỗi niềm giữ nước giữ rừng.
- Ôn chính tả : Luyện viết đúng những từ ngữ có âm đầu (l/n) hoặc âm cuối (n/ng) dễ lẫn đối với HS địa phương.

**II. Các hoạt động dạy- học:**

1) **Giới thiệu bài:** (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

2) **Tiến trình bài học:** ( 31')

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u>
<p><b>a) Hướng dẫn hs nghe viết.</b> GV đọc đoạn viết. Nội dung: - Luyện viết những từ khó.</p> <p>- GV đọc cho HS viết chính tả. - GV đọc toàn bài. - GV chấm 5- 10 bài.</p> <p><b>b) Hướng dẫn HS làm bài tập.</b> <b>Bài tập :</b> HS thi đua tìm và viết đúng các từ có âm đầu l/n;âm cuối n/ng</p>	<p>1 hs đọc- Cả lớp theo dõi sgk và lắng nghe.</p> <p>Cuốn sách, nỗi niềm, giận, nghĩ ,cơ man ,cầm trịch,dòng nước mắt ,chân chính ... HS nghe và viết bài vào vở. - HS tự soát lỗi. - HS đổi vở cho nhau sửa lỗi</p>
<p><b>3. Củng cố, dẫn dò:</b> (3') - GV nhận xét tiết học. - Chuẩn bị bài sau.</p>	<p>Long lanh,lồng lộn, . . . Na ná, nài nỉ, nắn nót... Leng keng, lang thang, sang sảng...</p>



Thứ ba

NS:28/10/20....

ND:30/10/20....

§52.

Tiết 1

Toán

**TRỪ HAI SỐ THẬP PHẦN**

TL:35'

**I. Mục tiêu:**

- Biết cách thực hiện phép trừ hai số thập phân.
- Bước đầu có kỹ năng trừ hai số thập phân và vận dụng kỹ năng đó trong giải bài toán có nội dung thực tế.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy

Hoạt động học

<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS àm bài 2 c,d.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Tìm hiểu bài.</b></p> <p>*HDHS thực hiện phép trừ 2 STP.</p> <p>VD1: <math>4,29 - 1,84 = ?</math> (m)</p> <p>-Chuyển về phép trừ 2 số tự nhiên</p> $4,29m = 429cm \quad ; \quad 1,84m = 184cm$ $\begin{array}{r} 429 \\ - 184 \\ \hline 245 \end{array} \text{ (cm)}$ <p>Chuyển đổi đơn vị đo: <math>245 \text{ cm} = 2,45m</math></p> <p>Vậy : <math>4,29 - 1,84 = 2,45</math> (m)</p> <p>-HD HS đặt tính cột dọc</p> $\begin{array}{r} 4,29 \\ - 1,84 \\ \hline 2,45 \end{array}$ <p>VD2: <math>45,8 - 19,26 = ?</math></p> <p>* Nêu cách trừ 2 STP</p> <p><b>c) Thực hành:</b></p> <p>Bài 1: Nêu y/c</p> <p>- Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét</p> <p>Bài 2:Nêu y/c</p> <p>- Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p> <p>Bài 3:Nêu y/c</p> <p>- Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p>-HS nêu bài toán.</p> <p>-Cùng xây dựng bài.</p> <p>-Nêu cách thực hiện.</p> <p>-HS tự đặt tính và tính.</p> <p>-Nêu quy tắc Sgk</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm bảng con</p> <p>a) 42,7 ; b) 37,46</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p>a) 41,7 ; b)4,44</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-1 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải</u></p> <p>Tổng số đường đã lấy ra là:</p> $10,5 + 8 = 18,5 \text{ (kg)}$ <p>Số đường còn lại trong thùng là:</p> $28,75 - 18,5 = 10,25 \text{ (kg)}$ <p style="text-align: right;">ĐS: 10,25 kg</p>
---	--

- 3. Củng cố, dặn dò:** 3'
- Chốt nội dung bài
  - Chuẩn bị bài sau.
  - Nhận xét tiết học.



Tiết 3.

Luyện từ và câu

TG: 35'

## §21. ĐẠI TỪ XUNG HÔ

**I. Mục tiêu:**

- HS nắm được khái niệm đại từ xưng hô.
- HS nhận biết được đại từ xưng hô trong đoạn văn, bước đầu biết sử dụng đại từ xưng hô thích hợp trong 1 văn bản ngắn.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.Bảng phụ
- HS:Sgk, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'	
-Nhận xét kết quả bài kiểm tra.	
<b>2. Bài mới:</b> 28'	
<b>a)GTB</b>	
<b>b)Phần nhận xét.</b>	
<b>Bài tập 1:</b> Nêu yêu cầu.	-1 em nêu
<b>H:</b> Đoạn văn có những nhân vật nào?	-Hơ Bia, com và thóc gạo.
<b>H:</b> Các nhân vật làm gì?	-TL
<b>H:</b> Tìm những từ in đậm?	- <b>chị, chúng tôi, ta, các người, chúng</b>
<b>H:</b> Những từ nào chỉ người nói ?	-chúng tôi, ta
<b>H:</b> Những từ nào chỉ người nghe?	-chị, các người
<b>H:</b> Từ nào chỉ người hay vật mà câu chuyện hướng tới?	-chúng
=> Những từ trên đc gọi là đại từ xưng hô.	
<b>Bài tập 2:</b> Nêu y/c	-1 em nêu
-Cho HS làm miệng.	-com: tự trọng, lịch sự với người đối thoại.
-Nhận xét.	-Hơ Bia: kiêu căng, thô lỗ, coi thường....
<b>Bài tập 3:</b> Nêu y/c.	-HS tìm và trả lời.
-Nhận xét	
<b>c) Ghi nhớ (Sgk)</b>	-HS lần lượt nhắc lại.
<b>d) Luyện tập.</b>	
<b>Bài 1:</b> Nêu y/c.	-1 em nêu
- Y/c HS làm miệng và phát biểu ý kiến.	-Thỏ xưng ta, gọi rùa là chú em: kiêu căng, coi thường rùa.
	-Rùa xưng tôi, gọi thỏ là anh: tự trọng lịch sự với thỏ.
-Nhận xét.	
<b>Bài tập 2:</b> Nêu y/c.	-1 em nêu
<b>H:</b> Đoạn văn có những nhân vật nào?	-HS trả lời, làm bài vào vở.

<b>H:</b> Nội dung của đoạn văn kể chuyện gì? -Nhận xét.	-Thứ tự từ cần điền: Tôi, tôi, nó, tôi, nó, chúng ta
---	--

**3. Củng cố, dẫn dò: 3'**

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

*Tiết 1.*

Kĩ thuật

**TG: 35'**

**RỬA DỤNG CỤ NẤU ĂN VÀ ĂN UỐNG**

**I/ Mục tiêu :**

HS cần phải :

- Nêu được tác dụng của việc rửa sạch dụng cụ nấu ăn và ăn uống.
- Biết cách rửa sạch dụng cụ nấu ăn và ăn uống trong gia đình.
- Biết liên hệ với việc rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống ở gđ.

**II/ Đồ dùng dạy học :**

-Một số bát, chén, đĩa và dụng cụ, nước rửa chén.

**III/ Các hoạt động dạy học : 32**

<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hoạt động dạy học</li> </ul> <p>1/ <u>Giới thiệu bài :</u> 2/ <u>HĐ 1:</u> Tìm hiểu mục đích, tác dụng của việc rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống. . Nêu tên các dụng cụ nấu ăn và ăn uống thường dùng ? -Y/c : . Nêu tác dụng của việc rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống ?</p> <p>+KL : Rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống không những làm cho dụng cụ đó sạch sẽ, khô ráo, ngăn chặn được vi trùng gây bệnh mà còn có tác dụng bảo quản, giữ cho các dụng cụ không bị hoen ỉm.</p> <p>3/ <u>HĐ 2 :</u> Tìm hiểu cách rửa sạch dụng cụ nấu ăn và ăn uống. . Nêu cách rửa chén bát ở gđ em ? -Y/c : . SS cách rửa bát ở trong SGK và ở gđ em ? -Nên thực hiện rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống theo hướng dẫn ở SGK. -H/dẫn 1 vài thao tác minh họa.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hoạt động dạy học</li> </ul> <p>-Soong, nồi, chén, bát, đĩa, đĩa, ...</p> <p>-Đọc nd mục 1 (SGK) -Làm sạch và giữ vệ sinh dụng cụ nấu ăn và ăn uống. -Bảo quản dụng cụ nấu ăn và ăn uống bằng kim loại. -HS suy nghĩ, trả lời.</p> <p>-HS nêu. -Đọc nd mục 2 SGK. -HS trả lời.</p>
---	---



**H:** Vì sao người đi săn không bán con nai? Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì?

**3. Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

**Tiết 2**

**Ôn toán**

**TL:35**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố kỹ năng cộng các số thập phân.
- Củng cố về giải toán.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động dạy**

**Hoạt động học**

<p><b>1.GTB : 1</b>  <b>2.HD luyện tập. 31'</b>  <b><u>Bài 1:</u></b> đặt tính rồi tính</p> <p><b><u>Bài 2:</u></b> So sánh</p> <p><b><u>Bài 3:</u></b> Tính nhanh  <b><u>Bài 4:</u></b> Tóm tắt</p> <p>Ngày thứ nhất : 31,8 m vải            Ngày thứ hai nhiều hơn : 4,4 m vải            Ngày thứ ba bằng trung bình cộng ngày 1 và 2            Ngày thứ ba :.....m vải</p> <p>-Nhận xét ghi điểm</p>	<p>- 2 hs lên bảng làm- lớp làm vào bảng con</p> <p>-Hs Làm vào vở</p> $7,85+19,12 > 1,96+15,78$ $27,56 +6,84 < 21,7 +22,3$ $45,61+ 2,93 > 42,89 +1,75$ <p>- Hs thi nhau làm theo nhóm</p> <p>- 1 hs lên bảng giải-lớp làm nháp</p> <p>Số mét vải ngày thứ hai bán được là :</p> $31,8 +4,4=36,2 (m)$ <p>Số mét vải ngày thứ ba bán được là :</p> $(31,8+36,2): 2=34(m )$ <p>Đáp số :34 m</p>
---	---

**3. Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

**Thứ tư**

NS:29/10/20....

Tiết 1

ND:31/10/20....

Luyện đọc

TL:35'

**CHUYỆN MỘT KHU VƯỜN NHỎ**

**I. Mục tiêu:**

- Giọng đọc nhẹ nhàng, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả.
- Đọc rõ giọng hồn nhiên, nhí nhảnh của bé Thu; giọng hiền từ, chậm rãi của người ông.
- Hs đọc bài lưu loát hơn.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ ghi sẵn các câu văn cần luyện đọc diễn cảm.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

1) **Giới thiệu bài:** (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

2) **Tiến trình bài học:** ( 31')

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u>
<p>a) <b>Luyện đọc:</b>                      Hướng dẫn HS đọc đoạn nối tiếp.                      - GV chia đoạn: 2 đoạn.                      Cho HS đọc cả bài.                       GV đọc diễn cảm toàn bài 1 lần.</p>	<p>1 HS khá giỏi đọc)                       - HS dùng bút chì đánh dấu đoạn.                      HS đọc nối tiếp bài theo đoạn. Kết hợp phát hiện từ mới từ khó.                      Rủ rủ, leo trèo, sà xuống, sẫm soi, lúu rúu, ngộ nguậy.                      Hs chú ý lắng nghe.</p>
<p>b). <b>Đọc diễn cảm.</b>                      - GV đọc diễn cảm toàn bài 1 lượt.                       - GV đọc diễn cảm toàn bài.</p>	<p>Hs theo dõi lắng nghe.                      Đọc diễn cảm theo vai</p>
<p>3. <b>Củng cố, dẫn dò:</b> (3')                      - GV nhận xét tiết học.                      - Yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc.</p>	

Tiết 2.

§53.

Toán

LUYỆN TẬP

TG: 35'

**I. Mục tiêu:** Giúp HS

- Rèn kĩ năng trừ hai số thập phân.
- Biết tìm thành phần chưa biết của phép cộng và trừ với số thập phân.
- Cách trừ một số cho một tổng.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, bảng con, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy

Hoạt động học







<p><b>Hoạt động 2:</b> Trò chơi: Ô chữ kì diệu                  Hướng dẫn trò chơi.                  Cách chơi: Lớp chia thành 3 đội , 1 đội 3 hs tham gia chơi.                  GV nêu câu hỏi các đội giành quyền trả lời.                  GV nhận xét và tuyên dương đôi nhiều điểm nhất.</p> <p><b>3. <u>Củng cố, dặn dò</u> : (3')</b>                  GV nhận xét tiết học- Dặn hs về nhà chuẩn bị tiết học sau.</p>	<p>Lớp thực hiện trò chơi theo yêu cầu của gv                  Các đội tham gia phải nắm được luật chơi.                  Trả lời đúng câu hỏi nhận điểm.</p>
---	---

**Thứ năm**

NS:29/10/20....

ND:01/11/20....

§22.

**Tiết 1**

**Luyện từ và câu**

**QUAN HỆ TỪ**

**TG: 35'**

**I. Mục tiêu:**

- HS bước đầu nắm được khái niệm về quan hệ từ.
- Nhận biết về một vài quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ thường dùng, thấy được tác dụng của chúng trong câu hay đoạn văn. Biết đặt câu với qh từ.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Bảng phụ
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. <u>Kiểm tra bài cũ</u> :</b> 4'</p> <p>-Gọi HS nêu ghi nhớ và đặt có đại từ xưng hô.</p> <p><b>2. <u>Bài mới:</u></b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Phần nhận xét.</b></p> <p>Bài tập 1: Nêu y/c.                      -Tìm từ in đậm ?</p> <p><b>-Những từ in đậm trong các ví dụ trên dùng để nối các từ trong câu hoặc nối các câu với nhau. Các từ đó gọi là qh từ.</b></p> <p>Bài tập 2: Nêu y/c.                      -Y/c HS gạch chân dưới những từ thể hiện qh giữa các ý.</p>	<p>-2 em thực hiện</p> <p>-1 em nêu                      -và nổi say ngây với ấm nóng.                      -của nổi tiếng hót diu dặt với Hoa Mi                      -Như nổi k đơm đặc với hoa đào                      -nhưng nối hai câu trong đoạn văn .</p> <p>-1 em nêu                      -2 em lên bảng.                      a)Nếu... thì. (biểu thị qh đk, giả thiết – k/q)                      b)Tuy... nhưng.( biểu thị qh tương phản)                      -HS lần lượt đọc</p>

<p>c) Ghi nhớ. (Sgk) d) Luyện tập. Bài 1: Nêu y/c</p> <p>-Nhận xét Bài 2: Nêu y/c -Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm Bài 3: Nêu y/c -Y/c HS làm bài -Nhận xét, ghi điểm</p>	<p>-1 em nêu -HS làm bài, phát biểu ý kiến a) <i>Và</i> nối chim, mây, nước với hoa -<i>Của</i> nối tiếng hát kì diệu với hoa mi - <i>rằng</i> nối cho với bộ phận đứng sau. b) <i>Và ; như</i> c) <i>với ; về</i></p> <p>-1 em nêu -2 em lên bảng, lớp làm vào vở. a) Vì... nên (biểu thị qh nguyên nhân – kq). b) Tuy ... nhưng (biểu thị qh tương phản). -1 em nêu -1 em lên bảng, lớp làm vào vở. -1 số em nêu câu vừa đặt</p>
---	--

3. **Củng cố, dẫn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau “Mở rộng vốn từ: Bảo vệ môi trường”..
- Nhận xét tiết học.



Tiết 2

Toán

TL:35'

§54.

LUYỆN TẬP CHUNG

**I. Mục tiêu:** giúp HS củng cố về:

- Kỹ năng cộng trừ hai số thập phân. Tính giá trị biểu thức.
- Tìm một thành phần chưa biết của phép tính
- Vận dụng tính chất của phép cộng, phép trừ để tính bằng cách thuận tiện nhất

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, bảng con, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. <b>Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS lên bảng làm bài 4 b (t54)</p>	<p>-2 em lên bảng.</p>
<p>2. <b>Bài mới:</b> 28'</p> <p>a)GTB</p>	

<p><b>b)HD luyện tập.</b>  <b>Bài 1:</b> Nêu y/c                  -Y/c HS làm bài.                  -Nhận xét ghi điểm  <b>Bài 2:</b> Nêu y/c                  -Y/c HS nêu cách tìm thành phần chưa biết.                  -Y/c HS làm bài.                  -Nhận xét ghi điểm  <b>Bài 3:</b> Nêu y/c                  -Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm  <b>Bài 4: (HS giỏi)</b>Nêu y/c                  -Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm</p>	<p>-1 em nêu                  -2 em lên bảng, lớp làm bảng con                  a) 822,56 ; b) 416,08 ; c) 11,34 .                  -1 em nêu                  -2em lên bảng, lớp làm vào vở.                  a) <math>x = 10,9</math>;      b) <math>x = 10,9</math></p> <p>-1 em nêu                  -2em lên bảng, lớp làm vào vở.  <b>a)</b> 26,98  <b>b)</b> <math>42,37 - 28,73 - 11,27 = 42,37 - (28,73 + 11,27)</math>  <math>= 42,37 - 40</math>  <math>= 2,37</math></p> <p>1 em nêu                  -1 em lên bảng, lớp làm bảng con                  Giải                  Giờ thứ hai người đi xe đạp đi đc quãng đg là:  <math>13,25 - 1,5 = 11,75</math> (km)                  Q đg người đi xe đạp đi trong hai giờ đầu là:  <math>13,25 + 11,75 = 25</math> (km)                  Giờ thứ ba người đi xe đạp đi đc quãng đg là:  <math>36 - 25 = 11</math> (km)                  ĐS: 11 km</p>
--	--

3. **Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

Tiết 1

**Ôn luyện từ và câu**  
**ĐẠI TỪ XUNG HÔ**

TL:35'

**I. Mục tiêu:**

- Tiếp tục củng cố về đại từ xưng hô.
- Nhận biết được đại từ xưng hô trong đoạn văn; bắt đầu biết sử dụng đại từ xưng hô thích hợp trong một văn bản ngắn.

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu****1. giới thiệu bài****2. Nội dung**

<i>Hoạt động của gv</i>	<i>Hoạt động của hs</i>
<p><b><u>Bài tập 1:</u></b>Chép vào chỗ trống các đại từ xưng hô có trong đoạn văn sau  Dũng vừa ở trong lớp đi ra, reo lên:  -A, bố  Người đàn ông mặc quân phục hỏi:  -Thầy giáo đâu, con ?  -Dạ. Thầy con ở trong lớp. Hôm nay thầy mệt.  Người đàn ông bước lên hành lang và gõ cửa.Có tiếng nói vọng ra:  -Xin mời vào!  Dũng mở tròn mắt.Nó thấy bố đứng nghiêm bên cánh cửa lớp đã mở rộng, đưa tay lên mũ chào thầy.Vừa lúc thầy bước ra và hỏi:  -Đồng chí?  Bố buông tay chào, nhắc chiếc mũ bộ đội ra, ôm vào ngực, cúi đầu:  -Em đây ạ!  Thầy giáo nhắc kính, chớp mắt.Dũng đứng bên cạnh vội thưa:  -Thưa thầy, bố em đó ạ!  -À.....</p> <p><b><u>Bài tập 2:</u></b>Đọc lại đoạn kịch :Lòng dân.Viết vào chỗ trống những những từ xưng hô mà nhân vật trong đoạn kịch đã dùng.Khi dùng từ xưng hô đó tác giả tỏ thái độ gì</p>	<p>- Hs làm vào vở bài tập  Các đại từ xưng hô là: bố, con, thầy, em, đồng chí.</p> <p>-2 hs đọc lại đoạn kịch  Lớp thảo luận theo nhóm –Trả lời câu hỏi</p>

**3. Củng cố, dẫn dò : Hệ thống lại bài**

Tiết 2

**Ôn toán**

TL:35

**LUYỆN TẬP CHUNG****I. Mục tiêu:**

- Củng cố kỹ năng trừ hai số thập phân.
- Củng cố về giải toán.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1.GTB : 1</b></p> <p><b>2.HD luyện tập. 31'</b></p> <p><b><u>Bài 1:</u></b> Đặt tính rồi tính</p> <p><b><u>Bài 2:</u></b> Đặt tính rồi tính</p> <p><b><u>Bài 3:</u></b> Tóm tắt            Một thùng có : 17,65 l dầu            Lần thứ nhất lấy ra : 3,5 l dầu            Lần thứ hai lấy ra : 2,75 l dầu            Trong thùng còn : . . . ? l dầu</p> <p>-Nhận xét ghi điểm</p>	<p>- 2 hs lên bảng làm- lớp làm vào bảng con</p> <p>78,2 – 24,6 ; 5,12 – 1,67;            60,203 – 24,096 ; 4,36 – 0,547</p> <p>-Nhận xét ghi điểm</p> <p>-Hs Làm vào vở</p> <p>84,5 – 21,7 ;            9,28 -3,645 ;            57 – 4,25</p> <p>- 1 hs lên bảng giải-lớp làm vở</p> <p>Cả hai lần lấy ra số lít dầu là :  <math>3,5 + 2,75 = 6,25</math> (l)</p> <p>Trong thùng còn lại số lít dầu là :  <math>17,65 - 6,25 = 11,40</math> (l)</p> <p style="text-align: right;">Đáp số : 11,4 lít dầu</p>

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.

*Thứ sáu*

NS:01/11/20....

ND:02/11/20....

*Tiết 1**Tập làm văn**TG: 35'***§22. LUYỆN TẬP LÀM ĐƠN****I. Mục tiêu:**

- Củng cố kiến thức về cách viết đơn.
- Viết đc 1 lá đơn (kiến nghị) đúng thể thức, ngắn gọn, rõ ràng, thể hiện đầy đủ nội dung cần thiết.

\*HS có kĩ năng ra quyết định (làm đơn kiến nghị ngăn chặn hành vi phá hoại môi trường)

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Đọc đoạn văn đã viết lại</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS viết đơn.</b></p> <p>-Nêu y/c của bài tập</p> <p>-Cho HS q/s mẫu đơn</p> <p>-Lưu ý HS về tên đơn, nơi nhận đơn, người viết đơn giới thiệu về bản thân của từng đề.</p> <p>-Trình bày lí do viết đơn (tình hình thực tế, những t/đ xấu đã xảy ra và có thể xảy ra) sao cho gọn, rõ, có sức thuyết phục,...</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p>-1 em nêu</p> <p>-2 em đọc mẫu đơn</p> <p>VD: Đề 1: Tên đơn: Đơn kiến nghị</p> <p>Nơi nhận: UBND hoặc công TCX.</p> <p>Người đứng tên là bác tổ/tr dân phố</p> <p>-Lần lượt nêu đề bài chọn viết đơn.</p> <p>-Viết đơn vào vở</p> <p>-Lần lượt trình bày.</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau Luyện tập Tả cảnh ở địa phương em..
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 3.**

**Toán**

**TG: 35'**

**§55. NHÂN MỘT SỐ THẬP VỚI MỘT SỐ TỰ NHIÊN**

**I. Mục tiêu:** Giúp HS :

- Nắm được quy tắc nhân một số thập với một số tự nhiên.
- Bước đầu hiểu ý nghĩa nhân một số thập với một số tự nhiên.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk, bảng con, vở trắng

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
----------------------	----------------------



<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS làm bài 5</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Hình thành quy tắc nhân 1 số TP với 1 STN</b></p> <p>VD1: Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS nêu cách tính chu vi hình tam giác.</p> $1,2 \times 3 = ? \text{ (m)}$ $1,2 \text{ m} = 12\text{dm}$ $\begin{array}{r} 12 \\ \times 3 \\ \hline 36 \end{array} \text{ (dm) ; } 36\text{dm} = 3,6\text{m}$ <p>Vậy <math>1,2 \times 3 = 3,6 \text{ (m)}</math></p> <p>-HDHS đặt tính dọc</p> $\begin{array}{r} 1,2 \\ \times 3 \\ \hline 3,6 \end{array}$ <p>-Y/c HS rút ra nx cách nhân 1STP với 1 STN?</p> <p>VD2: <math>0,46 \times 12 = ?</math></p> <p><b>c) Quy tắc nhân 1STP với 1 STN</b></p> <p><b>d)Thực hành.</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm</p> <p><b>Bài 3:</b> Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm</p>	<p>- 1 em lên bảng</p> <p>- 1 em nêu</p> <p>- TL</p> <p>-Cùng xây dựng bài.</p> <p>-Nêu nhận xét</p> <p>-HS tự đặt tính và tính.</p> <p>-3 HS nêu</p> <p>-1 em nêu</p> <p>- 2em lên bảng, lớp làm bảng con</p> <p>- 1 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;"><b>Giải</b></p> <p>Trong 4 giờ ô tô đi đc quãng đường là:</p> $42,6 \times 4 = 170,4 \text{ (km)}$ <p style="text-align: right;">ĐS: 170,4km</p>
--	---

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 5**

**SINH HOẠT LỚP**

**I.Yêu cầu:**

- HS nhận biết các công việc đã đạt được và đạt trong tuần 11.
- Nắm được nhiệm vụ của tuần 12.

**II.Nội dung:**

**a) Đánh giá công tác tuần qua.**

- Vệ sinh sạch sẽ.
- Nề nếp thực hiện nghiêm túc.
- Các em chăm chỉ học tập, hăng say phát biểu xây dựng bài.
- Nộp các loại quỹ chậm.
- Chữ viết còn cầu thả.

**b) Công tác tuần tới**

1. Duy trì việc thực hiện nề nếp, sĩ số.
2. Kiểm tra sát sao việc học tập ở nhà và ở trường của HS, đón các thầy cô về dự giờ thăm lớp.
3. Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.
4. Ra vào lớp đúng quy định
5. Đóng góp các loại quỹ.
6. Tiếp tục rèn chữ giữ vở.
7. Tập luyện văn nghệ, kể chuyện

**TUẦN 12**

**Thứ hai**

**NS:03/11/20....**

**ND:05/11/20....**

**§23.**

**Tiết 1**

**Tập đọc**

**TL:35'**

**MÙA THẢO QUẢ**

*Theo Ma Văn Kháng*

**I. Mục tiêu:**

- Đọc lưu loát và diễn cảm bài văn với giọng nhẹ nhàng, nhấn mạnh những từ ngữ tả hình ảnh, màu sắc, mùi vị của rừng thảo quả.
- Thấy được vẻ đẹp, hương thơm, sự sinh sôi, phát triển nhanh đến bất ngờ của thảo quả.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Tranh sgk

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4’</p> <p>-Hs đọc bài Chuyện của những khu vườn nhỏ.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28’</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <p>- Chia đoạn</p> <p>-Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài</p> <p>- GV đọc mẫu</p> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p> <p><b>H:</b>Thảo quả báo hiệu vào mùa bg cách nào?</p> <p><b>H:</b>Cách dùng từ đặt câu ở đoạn 1 có gì đáng chú ý.</p> <p><b>H:</b>Tìm những chi tiết cho thấy cây thảo quả phát triển rất nhanh?</p> <p><b>H:</b>Hoa thảo quả nảy ra ở đâu?</p> <p><b>H:</b>Khi thảo quả chín, rừng có những nét gì đẹp?</p> <p>=&gt;Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></p> <p>-Gọi 3 HS đọc bài</p> <p>-Chọn đoạn và HD đọc, đọc mẫu</p> <p>-Cho HS luyện đọc đoạn 2.</p> <p>-Tổ chức cho HS thi đọc</p>	<p>-2 HS lên bảng đọc và TLCH. .</p> <p>- 1HS đọc bài</p> <p>-3 đoạn</p> <p>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</p> <p>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</p> <p>-1 HS đọc toàn bài</p> <p>-Theo dõi</p> <p>-Bảng mũi thơm đặc biệt quyến rũ.....</p> <p>-Từ hương và từ thơm đc lặp lại có tác dụng nhấn mạnh hương thơm đậm...rất đặc sắc....</p> <p>-Qua một năm, hạt thảo quả gieo năm trước đã lớn cao tới bụng người.Một năm sau nữa, mỗi thân lẻ đâm thêm 2 nhánh mới....</p> <p>-Nảy dưới gốc cây kín đáo và lặng lẽ.</p> <p>-Dưới tầng đáy rừng, đột ngột bỗng rực lên những chùm thảo quả đỏ chon chót.....</p> <p>-HS phát biểu</p> <p>- 3 HS nối tiếp đọc</p> <p>- HS luyện đọc nhóm 3</p> <p>- 4em</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3’

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau “Hành trình của bầy ong”.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết3.**

**Toán**

**TG: 35’**

**§56. NHÂN SỐ THẬP PHẦN VỚI 10, 100, 1000,...**

**I. Mục tiêu:** Giúp HS

- Nắm quy tắc nhân nhẩm STP với 10, 100,...
- Củng cố kỹ năng nhân 1 STP với 1 số tự nhiên.
- Củng cố kỹ năng viết các số đo đại lượng dưới dạng STP.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, vở trắng, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Nêu quy tắc nhân 1STP với 1STN</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Tìm hiểu bài.</b></p> <p><b>*HDHS hình thành quy tắc nhân nhẩm 1STP với 10, 100, 1000,...</b></p> <p>VD1: <math>27,867 \times 10 = ?</math></p> <p>VD2: <math>53,286 \times 100 = ?</math></p> <p>-Y/c HS rút ra quy tắc.</p> <p><b>c)Thực hành</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Nêu y/c</p> <p>-Nhận xét</p> <p><b>Bài 2:</b>Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét</p> <p><b>Bài 3:</b>Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS làm bài</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p>	<p>-Hai em nêu.</p> <p>-Tự tìm kq phép nhân <math>27,867 \times 10</math></p> <p>-Rút ra nhận xét như sgk.</p> <p>-Tự tìm kq phép nhân.</p> <p>-Rút ra nhận xét như sgk.</p> <p>-3 em nêu quy tắc.</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-Làm miệng</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm bảng con. 104cm; 1260cm; 85,6cm; 57,5cm</p> <p>-1 em nêu</p> <p style="text-align: right;">Giải</p> <p>10 lít dầu hoả nặng là: <math>10 \times 0,8 = 8</math> (kg)</p> <p>Can dầu hoả nặng là: <math>8 + 1,3 = 9,3</math> (kg)</p> <p style="text-align: right;">ĐS: 9,3 kg</p>

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

Tiết 1

Đạo đức :

TG: 35'

§12. KÍNH GIÀ, YÊU TRẺ (tiết1)

**I. MỤC TIÊU**

- Biết vì sao cần phải kính trọng ,lễ phép với người già,yêu thương nhường nhịn em nhỏ.
- Thực hiện các hành vi ,việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự tôn trọng, lễ phép, giúp đỡ, nhường nhịn người già, em nhỏ.
- Có thái độ và hành vi thể hiện sự kính trọng ,lễ phép với người già,yêu thương nhường nhịn em nhỏ.
- \*- Kỹ năng tư duy phê phán (biết phê phán, đánh giá những quan niệm sai, những hành vi ứng xử không phù hợp với người già và trẻ em.
- Kỹ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan đến người già và trẻ em.
- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử với người già, trẻ em trong cuộc sống ở nhà, ở trường, ngoài xã hội.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

a) Giới thiệu bài: (1’) Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

b) Tiến trình bài học: ( 30’)

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u>
<p><b><u>Hoạt động 1:</u></b> tìm hiểu nội dung truyện Sau đêm mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc truyện Sau đêm mưa trong SGK.</li> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận theo các câu hỏi sau:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các bạn trong truyện đã làm gì khi gặp bà cụ và em nhỏ?</li> <li>+ Tại sao bà cụ lại cảm ơn các bạn?</li> <li>+ Em suy nghĩ gì về việc làm của các bạn trong truyện?</li> </ul> </li> <li>- GV kết luận:</li> <li>- GV gọi HS đọc phần ghi nhớ trong SGK</li> </ul>	<p>1 HS đọc truyện. Sau cơn mưa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận và trả lời câu hỏi.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS cả lớp thảo luận và trả lời. Đã giúp đỡ người già và em nhỏ.</li> </ul> <p>Bà cụ cảm ơn vì bà thấy các em nhỏ có biểu hiện về tình cảm đã giúp đỡ . cần tôn trọng giúp đỡ người già, giúp đỡ em nhỏ là biểu hiện của tình cảm tốt đẹp giữa con người với con người, là biểu hiện của người văn minh, lịch sự .</p> <p>1-2 hs đọc ghi nhớ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân.</li> <li>- 2 HS trình bày, cả lớp nhận xét, bổ sung.</li> </ul> <p>hành vi chào hỏi, xưng hô lễ phép, dùng 2 tay đưa vật gì đó cho người già, đọc truyện cho em nhỏ nghe là những hành vi thể hiện tình cảm kính già, yêu trẻ; hành vi quát nạt em bé chưa thể hiện sự quan tâm, thương yêu, chăm sóc em nhỏ.</p>
<p><b><u>Hoạt động 2:</u></b> làm bài tập 1, SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp HS nhận biết được các hành vi thể hiện tình cảm kính già, yêu trẻ.</li> <li>- GV kết luận:</li> </ul>	
<p><u>Củng cố –dẫn dò:(3’)</u>                  Hệ thống nội dung bài học.  <u>Nhận xét tiết học</u></p>	



- Đọc nhấn giọng những từ ngữ gợi tả vẻ đẹp hấp dẫn và sự phát triển nhanh chóng của thảo quả.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.
- Bảng phụ ghi sẵn các câu, đoạn văn cần luyện đọc.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

1) **Giới thiệu bài:** (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

2) **Tiến trình bài học:** ( 31')

<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u></b>	<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u></b>
<p>1) <b>Luyện đọc</b> -Gv chia bài thành 3 đoạn                      Đoạn 1: Từ đầu ... nếp khăn.                      Đoạn 2: Từ thảo quả ... không gian.                      Đoạn 3: Đoạn còn lại.                      GV đọc diễn cảm toàn bài.                      * <b>Đọc diễn cảm.</b>                      - GV đọc diễn cảm toàn bài.                      - Cho HS thi đọc.</p> <p>3. <b>Củng cố, dẫn dò:</b> (3')                      - GV nhận xét tiết học.                      - Yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc.</p>	<p>Một hs đọc toàn bài. Cả lớp theo dõi sgk.                      HS đọc cá nhân. Đọc nối tiếp từng khổ                      đoạn. Tìm từ khó trong bài.                      HS luyện đọc theo bàn.                      1-2 hs đọc cả bài.                      - Nhiều HS luyện đọc diễn cảm.                      - 3 HS thi đọc trước lớp.</p>



**Thứ ba**

NS:04/11/20....  
 ND:06/11/20....

**Tiết 1.**  
**Toán**  
**§57. LUYỆN TẬP**

**TG: 35'**

**I. Mục tiêu:**

- Rèn luyện kỹ năng nhân 1 STP với 1 STN.
- Nhân một số thập phân với số tròn chục, tròn trăm
- Rèn kỹ năng nhân nhẩm 1 STN với 10, 100, 1000,...
- Giải bài toán có ba bước tính.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b><u>Hoạt động dạy</u></b>	<b><u>Hoạt động học</u></b>
<p>1. <b>Kiểm tra bài cũ :</b>                      -Gọi HS lên bảng làm bài 3</p>	<p>4'                      -1 em lên bảng.</p>





<p><b>a)GTB</b>  <b>b)HD làm bài tập.</b>  <u>Bài tập 1:</u> Nêu y/c</p> <p>-Nhận xét.</p> <p><u>Bài tập 3:</u> Nêu y/c</p> <p>-Nhận xét.</p>	<p>-1 em nêu                  -Trao đổi nhóm đôi, thực hiện các y/c của bt                  -Đại diện vài nhóm trình bày.                  -1 em nêu                  -Tư giữ gìn thay thế từ <i>bảo vệ</i>.</p>
---	--

**3. Củng cố, dẫn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau. “Luyện tập quan hệ từ”
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Kĩ thuật : TG: 35'**  
**CẮT, KHÂU, THÊU TỰ CHỌN**

**I/ Mục tiêu :**

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành làm được 1 sản phẩm yêu thích.

**II/ Đồ dùng dạy học :**

- Một số sản phẩm khâu, thêu đã học.

**III/ Các hoạt động dạy học :**

<p style="text-align: center;"><b>• Hoạt động dạy học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <b><u>1/ Giới thiệu bài :</u></b></li> <li>• <b><u>2/ HD 1:</u></b> Ôn tập những nd đã học trong chương 1</li> <li>• -Tóm lại ý HS vừa nêu.</li> <li>• <b><u>3/ HD 2 :</u></b> HS thảo luận nhóm để chọn sản phẩm thực hành.</li> <li>• -Nếu chọn sản phẩm nấu ăn, mỗi nhóm sẽ hoàn thành 1 sản phẩm.</li> <li>• -Nếu chọn sản phẩm về khâu, thêu, mỗi HS sẽ hoàn thành 1 sản phẩm.</li> <li>• -Chia nhóm và y/c :</li> <li>•</li> <li>• -Ghi tên sản phẩm các nhóm đã chọn.</li> <li>• <b><u>4/ Củng cố, dẫn dò :</u></b></li> <li>• -Chuẩn bị bài tiết sau thực hành.</li> <li>• -Nhận xét tiết học.</li> </ul>	<p style="text-align: center;"><b>• Hoạt động dạy học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• -Nhắc lại cách đính khuy, cách luộc rau, nấu cơm, bày dọn bữa ăn, rửa dụng cụ nấu ăn và ăn uống.</li> <li>• -Các nhóm bàn bạc chọn sản phẩm sẽ thực hành và dự định công việc sẽ tiến hành.</li> </ul>
--	---

Tiết 2.  
§12.

**Kể chuyện**  
**KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE HOẶC ĐÃ ĐỌC**

TG: 35'

**I. Mục tiêu:**

1. Rèn kĩ năng nói:

- Kể lại được một câu chuyện đã học hay đã nghe. Có nội dung về bảo vệ môi trường.
- Biết kể một câu chuyện rõ ràng, rành mạch có mở đầu, diễn biến, kết thúc.
- Hiểu và trao đổi cùng bạn bè về ý nghĩa của câu chuyện, thể hiện nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ bảo vệ môi trường.

2. Rèn kĩ năng nghe: Chăm chú nghe bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Sgk. một số truyện có nội dung về bảo vệ môi trường.
- HS: Sgk, một số truyện có nội dung về bảo vệ môi trường.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>- Kể lại câu chuyện Người đi săn và con nai.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a) GTB</b></p> <p><b>b) Tìm hiểu bài.</b></p> <p><b>b) Hướng dẫn kể chuyện</b></p> <p><b>* Tìm hiểu đề bài</b></p> <p><b>Đề bài :</b> <i>Kể một câu chuyện em đã nghe hay đã đọc có nội dung bảo vệ môi trường .</i></p> <p>- Phân tích đề bài, gạch chân các từ quan trọng</p> <p>- Gọi HS đọc phần gợi ý</p> <p>- Yc hs giới thiệu truyện sẽ kể.</p> <p><b>c) Thực hành kể, trao đổi ý nghĩa</b></p> <p><b>* Kể trong nhóm</b></p> <p>- Yêu cầu HS kể chuyện trong nhóm .</p> <p><b>* Kể trước lớp</b></p> <p>- Tổ chức cho HS thi kể</p> <p>- Nhận xét, bình chọn HS kể tốt, đúng đề tài.</p>	<p>- 2 em nối tiếp kể.</p> <p>- 2 HS đọc</p> <p>- HS tiếp nối nhau đọc phần gợi ý</p> <p>- Lần lượt giới thiệu truyện; viết tóm tắt câu chuyện định kể vào nháp.</p> <p>- HS kể cho nhau nghe.</p> <p>- HS thi kể và trao đổi về ý nghĩa truyện</p>
<p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b> 3'</p> <p>- Chốt nội dung bài; về nhà kể cho người thân nghe.</p> <p>- Chuẩn bị bài sau.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p>	

**Tiết 3. Ôn toán TG: 35'**  
**NHÂN MỘT SỐ THẬP PHÂN VỚI MỘT SỐ TỰ NHIÊN**

**I) Mục tiêu:**

- Hs biết thực hiện nhân một số thập phân với một số tự nhiên
- Biết vận dụng phép nhân một số thập phân với một số tự nhiên trong giải toán
- Hs yêu thích môn toán

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**1. Giới thiệu bài.**

**2. Bài mới**

<b>Hoạt động của gv</b>	<b>Hoạt động của hs</b>			
<p><b>Bài tập 1:</b> Đặt tính rồi tính</p>	<table style="width: 100%; text-align: center; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="border: 1px dashed black; padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 3,6 \\ \times \\ \hline 7 \\ \hline 25,2 \end{array}</math></td> <td style="border: 1px dashed black; padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 5,65 \\ \times \\ \hline 3 \\ \hline 25,2 \end{array}</math></td> <td style="border: 1px dashed black; padding: 5px;"><math>\begin{array}{r} 2,25 \\ \times \\ \hline 4 \\ \hline 9,00 \end{array}</math></td> </tr> </table>	$\begin{array}{r} 3,6 \\ \times \\ \hline 7 \\ \hline 25,2 \end{array}$	$\begin{array}{r} 5,65 \\ \times \\ \hline 3 \\ \hline 25,2 \end{array}$	$\begin{array}{r} 2,25 \\ \times \\ \hline 4 \\ \hline 9,00 \end{array}$
$\begin{array}{r} 3,6 \\ \times \\ \hline 7 \\ \hline 25,2 \end{array}$	$\begin{array}{r} 5,65 \\ \times \\ \hline 3 \\ \hline 25,2 \end{array}$	$\begin{array}{r} 2,25 \\ \times \\ \hline 4 \\ \hline 9,00 \end{array}$		
<p><b>Bài tập 2:</b> Tìm số tự nhiên a biết : <math>3,25 \times a &lt; 14</math></p> <p><b>Bài tập 3:</b> Gv hướng dẫn hs tóm tắt May 1 bộ : 3,15m May 15 bộ:..... m ?</p>	<p>- hs làm nháp .1 hs chữa bài <math>3,25 \times a &lt; 14</math> <math>a = 0, 1, 2, 3, 4</math> -Hs giải vào vở Số mét vải để may 15 bộ quần áo là: <math>3,15 \times 15 = 47,25</math> (m) Đáp số : 47,25 m</p>			
<p><b>3. Cũng cố, dẫn dò</b></p>				

**Thứ tư**

NS:05/11/20....

Tiết 1

ND:07/11/20....

Tập đọc

TL:35'

§24.

**HÀNH TRÌNH CỦA BẦY ONG**

Nguyễn Đức Mậu

**I. Mục tiêu:**

- Đọc lưu loát và diễn cảm bài thơ, giọng đọc trải dài, tha thiết, cảm hứng ca ngợi những phẩm chất các quý, đáng kính trọng của bầy ong.
- Hiểu được những phẩm chất đáng quý của bầy ong, cần cù làm việc, tìm hoa gây mật, giữ hộ cho người những mùa hoa đã tàn phai để lại hương thơm vị ngọt cho đời.
- HTL 2 khổ thơ cuối.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Tranh sgk
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-HS đọc bài “Mùa thảo quả”, TLCH</p>	<p>-2 em lên bảng.</p>
<p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p>	
<p>a)GTB</p>	



-HS:Sgk, bảng con, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-HS làm bài 2c,d</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Tìm hiểu bài.</b></p> <p><b>*Hình thành quy tắc nhân 1 STP với 1 STP</b></p> <p>VD1: -Gọi HS nêu bài toán.</p> <p>-Tóm tắt bài toán.</p> <p style="margin-left: 40px;"><math>6,4 \times 4,8 = ? (m^2)</math></p> <p>Đổi : <math>6,4m = 64dm</math> ; <math>4,8m = 48dm</math></p> <p><math>64 \times 48 = 3072 (dm^2)</math>; <math>3072 dm^2 = 30,72 m^2</math></p> <p>Vậy: <math>6,4 \times 4,8 = 30,72 (m^2)</math></p> <p>-HDHS cách đặt tính.</p> <p>VD2: <math>4,75 \times 1,3 = ?</math></p> <p><b>*Nêu quy tắc nhân 1 STP với 1 STP</b></p> <p><b>*Thực hành</b></p> <p>Bài1: Nêu y/c.</p> <p> </p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p> <p>Bài2: Nêu y/c.</p> <p>-Cho HS làm theo nhóm đôi.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p> <p>Bài 3: Nêu y/c.</p> <p> </p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p>	<p>-2 em lên bảng.</p> <p> </p> <p>- 1 em nêu</p> <p> </p> <p>-Cùng xây dựng bài.</p> <p> </p> <p>-Theo dõi và rút ra nhận xét về.</p> <p>-HS tự thực hiện và nêu nhận xét.</p> <p>-3 em nhắc lại</p> <p> </p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm bảng con.</p> <p>a) 38,70 ; b) 108,875;</p> <p>c) 1,128; d) 35,2170</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-HS làm vào phiếu giao và lần lượt nêu kq</p> <p> </p> <p>-1 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;"><b>Giải</b></p> <p style="text-align: center;">Chu vi của vườn cây là:</p> <p style="text-align: center;"><math>(15,62 + 8,4) \times 2 = 48,04 (m)</math></p> <p style="text-align: center;">Diện tích của vườn cây là</p> <p style="text-align: center;"><math>15,62 \times 8,4 = 131,208 (m^2)</math></p> <p style="text-align: center;">ĐS: <math>48,04 (m)</math>; <math>131,208 (m^2)</math></p>
<p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b> 3'</p> <p>- Chốt nội dung bài</p> <p>- Chuẩn bị bài sau.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p>	



*Tiết 3.* *Tập làm văn* *TG: 35'*

**§23. CẤU TẠO BÀI VĂN TẢ NGƯỜI**

**I. Mục tiêu:**

- Nắm được cấu tạo ba phần của bài văn tả người.
- Nắm được cấu tạo 3 phần của bài văn tả người.
- Biết vận dụng những hiểu biết về cấu tạo của bài văn tả người để lập dàn ý chi tiết tả một người thân trong gia đình, nêu được những nét nổi bật về hình dáng, tính tình và hoạt động của đối tượng được tả.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Sgk. Bảng phụ ghi tóm tắt dàn ý 3 phần (MB, TB, KB) của bài Hạng A chàng.
- HS: Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>- Gọi HS đọc lá đơn kiến nghị</p>	- 2 em đọc
<p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a) GTB:</b> Gọi HS nhắc lại cấu tạo của bài văn tả cảnh</p> <p><b>b) Phần nhận xét.</b> - Nêu yêu cầu</p> <p>Câu 1: Sgk T120</p> <p>Câu 2: Hình dáng của A Chàng có những điểm gì nổi bật?</p> <p>Câu 3: Sgk T120</p> <p>Câu 4: Tìm phần kết bài và nêu ý chính của nó?.</p> <p>Câu 5: Sgk T120</p> <p><b>c) Ghi nhớ</b></p> <p><b>d) Luyện tập.</b> - Nêu y/c - Y/c HS nêu đối tượng chọn tả là ai?</p> <p>- Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p>- Nhắc lại</p> <p>- HS đọc và qs tranh minh họa.</p> <p>- Trao đổi nhóm đôi và TLCH.</p> <p>- Từ đầu đến đẹp quá! bằng cách đưa ra lời khen của các cụ già trong làng.</p> <p>- Ngực nở vòng cung, da đỏ như lim....</p> <p>- A Chàng là người lao động rất khỏe, rất giỏi, cần cù, say mê lao động...</p> <p>- Sức lực... chân núi Tơ Bo</p> <p>- Ca ngợi sức lực tràn trề của Hạng A Chàng. Anh là niềm tự hào của dòng họ Hạng.</p> <p>- Bài văn có 3 phần: mở bài, thân b, kết bài.</p> <p>- 3 HS đọc phần ghi nhớ</p> <p>- 1 em nêu</p> <p>- Lần lượt trả lời.</p> <p>- Lập dàn ý, vài em làm bảng phụ</p> <p>- HS trình bày.</p>

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau: Luyện tập tả người (quan sát và chọn lọc chi tiết)..
- Nhận xét tiết học.



Tiết 4.

Lịch sử

TG: 35'

**VƯỢT QUA TÌNH THẾ HIỂM NGHÈO**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học hs nêu được:

- Hoàn cảnh vô cùng khó khăn của nước ta sau Cách mạng tháng tám 1945 như nghìn cân treo sợi tóc
- Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ đã vượt qua tình thế ngàn cân treo sợi tóc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Các hình ảnh minh hoạ trong SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

**1. Kiểm tra bài cũ:(3')** GV nêu câu hỏi bài ôn tập

Gv nhận xét và ghi điểm .

**2. Bài mới :**

a) **Giới thiệu bài:** (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

b) **Tiến trình bài học:** ( 30')

<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u></b>	<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u></b>
Gv nêu tình thế nguy hiểm ở nước ta ngay sau Cách mạng tháng tám.	HS lắng nghe và theo dõi sgk.
- Sau CM tháng tám nhân dân ta gặp khó khăn gì?	Lũ lụt, hạn hán, một số ruộng không cày cấy được.
- Tại sao BH gọi đói và dốt là giặc?	Vì chúng vô cùng nguy hiểm như giặc ngoại xâm....
- Để thoát khỏi tình thế hiểm nghèo BH đã lãnh đạo nhân dân ta làm gì?	Lập hũ gạo cứu đói, ngày đồng tâm,...để dành cho dân nghèo.
Tinh thần chống giặc dốt của dân ta ntn?	Mở lớp bình dân học vụ, xây thêm trường học, trẻ em nghèo được cấp sách tới trường.
- Khi CM vượt được qua cơn hiểm nghèo uy tín của BH ntn?	Nhân dân tin tưởng một lòng ,vào Đảng vào Bác Hồ.

**c. Củng cố - Dặn dò:(2')**

Hệ thống bài học- Nhận xét tiết học - Chuẩn bị bài sau.



**Thứ năm**

**NS:06/11/20....**

**ND:08/11/20....**

**Tiết 1**

**Luyện từ và câu**

**TL:35'**

**§24. LUYỆN TẬP QUAN HỆ TỪ**

**I. Mục tiêu:**

- Biết vận dụng kiến thức về quan hệ từ để tìm được các quan hệ từ trong câu, hiểu sự biểu thị những quan hệ khác nhau của các quan hệ từ cụ thể trong câu.
- Biết sử dụng một số quan hệ từ thường gặp.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Bảng phụ

-HS:Sgk, vở trắng

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-QHT là gì? đặt câu với 1 quan hệ từ?</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HD luyện tập.</b></p> <p>Bài1: Nêu y/c</p> <p>-Y/c 1 HS lên bảng gạch 2 gạch dưới qht, gạch 1 gạch dưới những từ ngữ đc nối với nhau bg qht</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p> <p>Bài 2: Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p> <p>Bài 3:Nêu y/c</p> <p>-Y/c HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p> <p>Bài4:Đặt câu với qht: mà, thì, bằng</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p>-2 em lên bảng</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-1 em làm vào bảng phụ, lớp làm vào vở.</p> <p>-<b>của</b> nối <b>cái cây</b> với người <b>Hmông</b></p> <p>-<b>bằng</b> nối <b>bấp cây</b> với <b>gỗ tốt màu đen</b></p> <p>-<b>như</b> nối <b>vòng</b> với <b>hình cái cung</b></p> <p>-<b>như</b> nối <b>hùng dũng</b> với <b>1 chàng ... ra trận.</b></p> <p>-1 em nêu</p> <p>-Trao đổi nhóm đôi và trả lời miệng.</p> <p>+ <b>nhưng</b> biểu thị qh tương phản</p> <p>+<b>mà</b> biểu thị qh tương phản.</p> <p>+<b>nếu ... thì</b> biểu thị qh đk, giả thiết – kq.</p> <p>-1 em nêu; 4 em lên bảng điền 4 câu.</p> <p>-HS viết các qht vào vở theo kí hiệu a,b, c, d</p> <p>a) <b>và</b>; b) <b>và, ở, của</b>; c) <b>thì, thì</b>; d) <b>và, nhưng</b></p> <p>- 1 em lên bảng, HS làm vào vở</p> <p>-Lần lượt đặt câu vừa đặt</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau: “Mở rộng vốn từ: Bảo vệ môi trường”.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 2.**

**Toán**

**TG: 35'**

**§59. LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:** Giúp HS

- Nắm được quy tắc nhân nhằm một STP với 0,1; 0,01; 0,001
- Củng cố về nhân 1STP với 1STP.
- Giải bài toán liên quan đến tỉ lệ bản đồ.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy

Hoạt động học



<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-HS làm bài 2b</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS luyện tập.</b></p> <p>Bài1: a)Nêu VD1: <math>142,57 \times 0,1 = ?</math>.</p> <p>-HDHS đặt tính dọc và nêu NX</p> <p>-Nhận xét, bổ sung.</p> <p>VD2: <math>531,75 \times 0,01 = ?</math> ( tương tự VD1)</p> <p>-Nêu quy tắc nhân nhằm 1STP với 0,1; 0,01; 0,001;....</p> <p><b>b) Tính nhằm</b></p> <p>Bài2: Nêu y/c.</p> <p>-HDHS dựa vào bảng đơn vị đo để dịch chuyển dấu phẩy hoặc nhân với 0,01</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p> <p>Bài 3: Nêu y/c.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm</p>	<p>-2 em lên bảng.</p> <p>-HS tự làm bài</p> <p>-Rút ra nhận xét</p> <p>-Lần lượt nêu</p> <p>-HS làm vào vở rồi nêu miệng.</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, làm bài bảng con</p> <p><math>1000\text{ha} = 10\text{km}^2</math>; <math>125\text{ha} = 1,25\text{km}^2</math> ;</p> <p><math>12,5\text{ha} = 0,125\text{km}^2</math> ; <math>3,2\text{ha} = 0,032\text{km}^2</math></p> <p>-1 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;"><b>Giải</b></p> <p>1cm trên bản đồ ứng với 1000000cm trong thực tế. Đổi <math>1000000\text{cm} = 10\text{km}</math></p> <p>Độ dài thật của qđ từ TPHCM đến Phan Thiết là: <math>19,8 \times 10 = 198</math> (km)</p> <p style="text-align: right;">ĐS: 198 (km)</p>
--	---

- 3. Củng cố, dặn dò:** 3'
- Chốt nội dung bài
  - Chuẩn bị bài sau.
  - Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1.**

**Ôn luyện tập làm văn:**  
**LUYỆN TẬP LÀM ĐƠN**

**TG: 35'**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố kiến thức đã học về viết đơn: Đơn xin mượn truyện đọc thiếu nhi.
- HS viết được lá đơn đúng thể thức, ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ nguyện vọng trong đơn.

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**1. Giới thiệu bài**

**2. Nội dung**

<i>Hoạt động của gv</i>	<i>Hoạt động của hs</i>
* <i>Hướng dẫn hs luyện tập làm đơn</i>	-2-3 hs nhắc lại thể thức một lá đơn

- GV phát mẫu đơn đã viết sẵn trong phiếu để hs điền vào

-Hs khác nhận xét  
-Hs viết vào mẫu đơn đã in sẵn  
-Hs nối tiếp đọc lá đơn  
-cả lớp nhận xét

**3. Củng cố, dẫn dò**



**Tiết 2.**

**ÔN TOÁN  
LUYỆN TẬP CHUNG**

**TG: 35'**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố cách thực hiện nhân một số thập phân với 10,100,1000..., nhân một số thập phân với một số thập phân.
- Biết vận dụng phép nhân một số thập phân với một số thập phân trong giải toán
- Hs yêu thích môn toán

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**1. Giới thiệu bài.**

**2. Bài mới**

<i>Hoạt động của gv</i>	<i>Hoạt động của hs</i>
<b>Bài tập 1: Tính nhẩm.</b>	-HS làm vào vở rồi nêu miệng. $4,08 \times 10 =$ ; $45,81 \times 100 =$ ; $2,6843 \times 1000 =$ ; $9,475 \times 100 =$
<b>Bài tập 2:</b> Đặt tính rồi tính	-Nhận xét, ghi điểm -HS lên bảng làm $3,8 \times 8,4$ ; $3,24 \times 7,2$ ; $0,125 \times 5,7$ .
<b>Bài tập 3:</b> Tìm số tự nhiên a biết : $3,25 \times a < 14$	-Nhận xét, ghi điểm - hs làm nháp .1 hs chữa bài $3,25 \times a < 14$ $a = 0, 1, 2, 3, 4$
<b>Bài tập 4:</b> Gv hướng dẫn hs tóm tắt Chiều rộng : 18,5m Chiều dài gấp 5 lần chiều rộng $S = ? m^2$	-Hs giải vào vở Chiều dài vườn hoa HCN là : $18,5 \times 5 = 92,5 (m)$ Diện tích vườn hoa HCN là: $92,5 \times 18,5 = 1711,25 (m^2)$ Đáp số : 1711,25m <sup>2</sup>

**3. Củng cố, dẫn dò**



**Thứ sáu**

**NS:07/11/20....**

**ND:09/11/20....**

**Tiết 1**

**Địa lý \_\_\_\_\_ TL:35'**

**§12. CÔNG NGHIỆP**

**I - MỤC TIÊU:** Học xong bài này, HS :

- Nêu được vai trò của công nghiệp và thủ công nghiệp.
- Biết nước ta có nhiều ngành công nghiệp và thủ công nghiệp.
- Kể được tên sản phẩm của một số ngành công nghiệp.
- Xác định trên BĐ một số địa phương có các mặt hàng thủ công nổi tiếng.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh ảnh về một số ngành công nghiệp, thủ công nghiệp và sản phẩm của chúng.(ne

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

1. Kiểm tra bài cũ:(3’) Gọi hs lên bảng kiểm tra bài: Lâm nghiệp và thủy sản.

Gv nhận xét và ghi điểm .

2.Bài mới :

a) Giới thiệu bài: (1’) Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

b) Tiến trình bài học: ( 28’)

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u>
<p><b>1 – Các ngành công nghiệp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể tên các ngành công nghiệp của nước ta?</li> <li>- Kể tên của một số sản phẩm của ngành công nghiệp?</li> <li>- Ngành công nghiệp có vai trò ntn đối với đời sống và SX?</li> </ul> <p><b>2 – Nghề thủ công:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghề thủ công ở nước ta có vai trò và đặc điểm gì?</li> </ul> <p>HS chỉ trên BĐ những địa phương có các sản phẩm thủ công nổi tiếng.</p>	<p>làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ</p> <p>Luyện kim, cơ khí, dệt, may mặc,...</p> <p>Than, dầu mỏ, quặng sắt...</p> <p>Cung cấp máy móc cho sx, các đồ dùng cho đời sống và xuất khẩu.</p> <p>làm việc cá nhân hoặc theo cặp</p> <p>Chủ yếu dựa vào truyền thống, sự khéo léo của người thợ và nguyên liệu sẵn có, phục vụ cho đời sống và sản xuất.</p> <p>- HS trình bày.</p>

**3Củng cố, dặn dò : (3’)**

- Em biết gì về ngành công nghiệp ở nước ta ?
- Về nhà học bài và đọc trước bài 13/93.



Tiết 2.

Tập làm văn

TG: 35’

§24.

LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI

**I. Mục tiêu:**

-Nhận biết được những chi tiết tiêu biểu, đặc sắc về hình dáng và hoạt động của nhân vật qua những bài văn mẫu. Từ đó hiểu khi quan sát, khi viết một bài tả người, phải biết chọn lọc để đưa vào bài những chi tiết tiêu biểu, nổi bật gây ấn tượng.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Bảng phụ ghi văn tắt bài 1,2

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Nhắc lại cấu tạo của bài văn tả người. -Đọc lại dàn ý đã lập.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b> <b>b)HDHS luyện tập.</b> Bài tập 1 : Nêu y/c -Thảo luận nhóm đôi.</p> <p>-Mở bảng phụ, ghi vắn tắt đ<sup>2</sup> ngoại hình của người bà. Bài 2: (Tiến hành tương tự bài 1)</p>	<p>-2 em thực hiện</p> <p>-1 em nêu -Thảo luận nhóm đôi ghi những đ<sup>2</sup> ngoại hình của người bà trong đoạn văn. -Đại diện vài nhóm trình bày.</p>

**3. Củng cố, dẫn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài  
- Chuẩn bị bài sau.  
- Nhận xét tiết học.

Tiết 3.

Toán

TG: 40'

§60. LUYỆN TẬP

**I. Mục tiêu:**

- Nắm được tính chất kết hợp của phép nhân các STP trong thực hành tính.
- Củng cố về nhân một số thập với một STP. Vận dụng giải bài toán có lời văn.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.pbt,g.án
- HS:Sgk, bảng con, vở trắng

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>																				
<p><b>1. Bài mới:</b> 37'</p> <p><b>a)GTB</b> <b>b)HDHS luyện tập.</b> <b>Bài 1:</b> Nêu y/c. a) Cho HS làm</p>	<p>-1 em nêu -HS tự tính vào phiếu BT và SS giá trị của 2 biểu thức cùng hàng.</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>a</th> <th>b</th> <th>c</th> <th>(a x b) x c</th> <th>a x (b x c)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>2,5</td> <td>3,1</td> <td>0,6</td> <td>(2,5 x 3,1) x 0,6 = 4,65</td> <td>2,5 x (3,1 x 0,6) = 4,65</td> </tr> <tr> <td>1,6</td> <td>4</td> <td>2,5</td> <td>(1,6 x 4) x 2,5 = 16</td> <td>1,6 x (4 x 2,5) = 16</td> </tr> <tr> <td>4,8</td> <td>2,5</td> <td>1,3</td> <td>(4,8 x 2,5) x 1,3 =</td> <td>4,8 x (2,5 x 1,3) =</td> </tr> </tbody> </table>	a	b	c	(a x b) x c	a x (b x c)	2,5	3,1	0,6	(2,5 x 3,1) x 0,6 = 4,65	2,5 x (3,1 x 0,6) = 4,65	1,6	4	2,5	(1,6 x 4) x 2,5 = 16	1,6 x (4 x 2,5) = 16	4,8	2,5	1,3	(4,8 x 2,5) x 1,3 =	4,8 x (2,5 x 1,3) =
a	b	c	(a x b) x c	a x (b x c)																	
2,5	3,1	0,6	(2,5 x 3,1) x 0,6 = 4,65	2,5 x (3,1 x 0,6) = 4,65																	
1,6	4	2,5	(1,6 x 4) x 2,5 = 16	1,6 x (4 x 2,5) = 16																	
4,8	2,5	1,3	(4,8 x 2,5) x 1,3 =	4,8 x (2,5 x 1,3) =																	

<p>b) Tính bằng cách thuận tiện nhất. - Các em hãy vận dụng tính chất kết hợp của phép nhân ở phần a, tính giá trị của các biểu thức bằng cách thuận tiện nhất.</p> <p>- Nhận xét, ghi điểm <b>Bài 2:</b> Nêu y/c. Nêu thứ tự thực hiện các phép tính trong biểu thức có dấu ngoặc đơn - Cho HS làm bài.</p> <p>- Nhận xét, ghi điểm <b>Bài 3:</b> Nêu y/c. Nêu câu hỏi</p> <p style="text-align: center;">1 giờ đi : 12,5 km 2,5 giờ đi : ...? km</p> <p>- Chấm bài lớp . Nhận xét bài bảng, ghi điểm</p>	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;">15,6.</td> <td style="width: 20px;">15,6.</td> </tr> </table> <p>- Rút ra nhận xét: <math>(a \times b) \times c = a \times (b \times c)</math></p> <p>- 2 em lên bảng, lớp làm nháp.</p> <p>a) <math>9,65 \times 0,4 \times 2,5 = 9,65 \times (0,4 \times 2,5)</math> <math>= 9,65 \times 1 = 9,65</math></p> <p>b) <math>0,25 \times 40 \times 9,84 = (0,25 \times 40) \times 9,84</math> <math>= 10 \times 9,84 = 98,4</math></p> <p>c) <math>7,38 \times 1,25 \times 80 = 7,38 \times (1,25 \times 80)</math> <math>= 7,38 \times 100 = 738</math></p> <p>d) <math>34,3 \times 5 \times 0,4 = 34,3 \times (5 \times 0,4)</math> <math>= 34,3 \times 2 = 68,6</math></p> <p>- 2 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p>a. <math>(28,7 + 34,5) \times 2,4 = 63,2 \times 2,4</math> <math>= 151,68</math></p> <p>b. <math>28,7 + 34,5 \times 2,4 = 28,7 + 82,8</math> <math>= 111,5</math></p> <p>- HS So sánh các số trong hai biểu thức : các số giống nhau, cách thực hiện khác nhau , kết quả khác nhau.</p> <p>- 1 HS tóm tắt bài toán , 1 HS giải, lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;"><b>Giải</b></p> <p>Trong 2,5 giờ người đó đi được là: <math>12,5 \times 2,5 = 31,25</math> (km) ĐS: 31,25 km</p>				15,6.	15,6.
			15,6.	15,6.		

## 2. Củng cố, dặn dò:

3'

- Chốt nội dung bài
- Liên hệ giáo dục
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



## Tiết 5

## SINH HOẠT LỚP

### I. Yêu cầu:

- HS nhận biết các công việc đã đạt được và đạt trong tuần 12.
- Nắm được nhiệm vụ của tuần 13.

### II. Nội dung:

#### a) Đánh giá công tác tuần qua.

- Vệ sinh sạch sẽ.
- Nề nếp thực hiện nghiêm túc.
- Đã đón quý thầy cô về dự giờ thăm lớp.
- Còn 1 số em chưa chăm chỉ học tập, hay nói chuyện riêng.
- Nộp các loại quỹ chậm.

-Chữ viết còn cầu thả.

**b) Công tác tuần tới**

- Thi đua dạy tốt học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam
- Duy trì việc thực hiện nề nếp , sĩ số.
- Kiểm tra sát sao việc học tập ở nhà và ở trường của HS
- Thực hiện chương trình tuần 13.
- Tham gia dự giờ thăm lớp.
- Lớp trưởng theo dõi lập danh sách hoa điểm 10.
- Đôn đốc hs nộp đầy đủ các khoản do nhà trường quy định.
- Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.
- Tiếp tục rèn chữ giữ vở .
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đội.
- Tham gia luật an toàn giao thông.

**TUẦN 13**

**Thứ hai**

**NS:10/11/20....**

**ND:12/11/20....**

**§25.**

**Tiết 1**

**Tập đọc**

**TL:35'**

**NGƯỜI GÁC RỪNG TÍ HON**

Theo Nguyễn Thị Cẩm Châu

**I. Mục tiêu:**

- Đọc lưu loát, biết diễn cảm bài văn với giọng kể chậm rãi, nhanh và hồi hộp hơn ở đoạn kể về mưu trí và hành động dũng cảm của cậu bé có ý thức bảo vệ môi trường.
- Hiểu được ý chính của bài: Biểu dương ý thức bảo vệ rừng, sự thông minh dũng cảm của một công dân nhỏ tuổi.
- \*HS có kĩ năng ứng phó với căng thẳng (linh hoạt, thông minh trong tình huống bất ngờ)

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Tranh Sgk
- HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS đọc bài “Hành trình của bầy ong”.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p>a)GTB</p> <p>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia đoạn</li> <li>-Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài</li> <li>- GV đọc mẫu</li> </ul> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p>	<p>-2 em đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>- 1HS đọc bài</p> <p>-3 đoạn</p> <p>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</p> <p>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</p> <p>-1 HS đọc toàn bài</p> <p>-Theo dõi</p>

<p>H: Theo lối cha vẫn đi tuần rừng, bạn nhỏ đã phát hiện dc điều gì?</p> <p>H: Kể những việc làm của bạn nhỏ cho thấy bạn là người thông minh.</p> <p>H: Kể những việc làm cho thấy bạn là người dũng cảm?</p> <p>H: Vì sao bạn nhỏ tự nguyện ... bắt trộm gỗ?</p> <p>H: Em học tập được ở bạn nhỏ điều gì? =&gt; Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi 3 HS đọc bài</li> <li>-Chọn đoạn và HD đọc, đọc mẫu</li> <li>-Cho HS luyện đọc đoạn 1 và 2.</li> <li>-Tổ chức cho HS thi đọc</li> </ul>	<p>-Có dấu chân người ... trên đất, lần theo dấu chân, em thấy hơn chục cây to bị chặt thành từng khúc dài; bọn trộm gỗ bàn nhau sẽ dùng xe chuyển gỗ ăn trộm vào buổi tối.</p> <p>-Thắc mắc khi thấy dấu chân ng lớn trong rừng, lần theo dấu chân để giải đáp thắc mắc. Khi phát hiện ra bọn trộm gỗ, lên chạy theo đg tắt, gọi điện báo công an.</p> <p>-Chạy đi gọi điện báo cho công an về hành vi của kẻ xấu. Phối hợp với công an bắt bọn trộm gỗ.</p> <p>-Vì bạn nhỏ yêu rừng, sợ rừng bị phá....</p> <p>-Bình tĩnh, thông minh khi xử lí tình huống bất ngờ.....</p> <p>- 3 HS nối tiếp đọc</p> <p>- HS luyện đọc nhóm 3</p> <p>- 3em</p>
--	--

**3. Củng cố, dặn dò: 3'**

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau. Nhận xét tiết học.



**Tiết 3.**

**Toán**

**TG: 35'**

**§61.**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố phép cộng, trừ, nhân số thập phân.
- Bước đầu biết nhân 1 tổng các số thập phân với 1 số TP.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, vở, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b>1. <u>Kiểm tra bài cũ</u> :</b> 4'</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Y/ c HS làm bài tập 4</li> </ul>	-1 em lên bảng
<p><b>2. <u>Bài mới:</u> 28'</b></p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HD luyện tập.</b></p> <p>Bài 1: Nêu y/c</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Cho HS làm bài</li> <li>-Nhận xét.</li> </ul>	<p>-1 em nêu</p> <p>-3 em lên bảng, lớp làm bảng con</p> <p>a. 404,91; b. 53,648 ; c. 163,744</p>

<p>Bài 2: Nêu y/c -Cho HS làm bài -Nhận xét. Bài 4: Nêu y/c -Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét. Bài 3: Nêu y/c -Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét.</p>	<p>-1 em nêu -3em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p>-1 em nêu -1 em lên bảng làm và ss 2 biểu thức. -Nêu NX <math>(a + b) \times c = a \times c + b \times c</math> b. <math>9,3 \times 6,7 + 9,3 \times 3,3 = 9,3 \times (6,7 + 3,3)</math> <math>= 9,3 \times 10 = 93</math> <math>7,8 \times 0,35 + 0,35 \times 2,2 = (7,8 + 2,2) \times 0,35</math> <math>= 10 \times 0,35 = 3,5</math></p> <p>Giải Mua 1 kg đường hết là: <math>38500 : 5 = 7700(\text{đg})</math> Mua 3,5kg đường cùng loại phải trả ít hơn mua 5kg là: <math>38500 - (3,5 \times 7700) = 11550(\text{đồng})</math></p>
--	---

3. **Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

Tiết 1.

Đạo đức:

TG: 35'

**§13. KÍNH GIÀ, YÊU TRẺ (t2)**

**I. MỤC TIÊU**

Học xong bài này HS biết:

- Cần phải tôn trọng người già vì người già có nhiều kinh nghiệm sống, đã đóng góp nhiều cho xã hội; trẻ em có quyền được gia đình và cả xã hội quan tâm, chăm sóc.
- Thực hiện các hành vi biểu hiện sự tôn trọng, lễ phép, giúp đỡ, nhường nhịn người già, em nhỏ.
- Tôn trọng, yêu quý, thân thiện với người già, em nhỏ; không đồng tình với những hành vi, việc làm không đúng đối với người già và em nhỏ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

**1. Kiểm tra bài cũ:(3')**

- 1.Cần làm gì khi thấy bạn làm điều sai trái.
- 2.Em có sợ bạn giận khi em khuyên ngăn bạn không.

Gv nhận xét và đánh giá- nhận xét chung.

**2. Bài mới :**

a) Giới thiệu bài: (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

b) Tiến trình bài học: ( 28')

<p><b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u></b> <b>Hoạt động 1:</b> Đóng vai (bài tập2, SGK). - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm và</p>	<p><b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u></b> HS biết lựa chọn cách ứng xử trong các tình huống để thể hiện tình cảm kính già, yêu</p>
--	--



<p>phân công nhiệm vụ đóng vai 1 tình huống bài tập 2.</p> <p>- GV yêu cầu các nhóm thể hiện trước lớp</p> <p>- GV kết luận:</p> <p>Tình huống a:</p> <p>Tình huống b:</p> <p>Tình huống c:</p> <p><b><u>Hoạt động 2:</u></b> Bài tập 3-4, SGK. HS làm việc theo nhóm + ngày dành cho người cao tuổi + Ngày dành cho trẻ em + Tổ chức dành cho người cao tuổi + Các tổ chức dành cho trẻ em: .</p> <p><b><u>Hoạt động 3:</u></b> tìm hiểu về truyền thống kính già, yêu trẻ của địa phương, của dân tộc ta.. Về các phong tục, tập quán kính già, yêu trẻ của địa phương.</p> <p><b><u>2. Củng cố –dẫn dò:(3')</u></b> Hệ thống bài học, nhận xét tiết học. - GV dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau.</p>	<p>trẻ.</p> <p>- HS làm việc theo nhóm, cùng thảo luận và chuẩn bị đóng vai.</p> <p>- Đại diện các nhóm lên đóng vai, các nhóm khác thảo luận, nhận xét.</p> <p>Em nên dừng lại đỡ em bé, hỏi tên, địa chỉ. Sau đó có thể dẫn em bé đến đồn công an để nhờ tìm gia đình của bé.</p> <p>Hướng dẫn các em cùng chơi chung hoặc lần lượt thay phiên nhau chơi.</p> <p>Nếu biết đường, em hướng dẫn đường đi cho cụ già. Nếu không biết, em trả lời cụ 1 cách lễ phép.</p> <p>HS biết được những tổ chức, những ngày dành cho người già.</p> <p>là ngày 01-10 hàng năm.</p> <p>là ngày quốc tế thiếu nhi 01-6.</p> <p>là hội người cao tuổi.</p> <p>đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, sao nhi đồng</p> <p>+ Người già luôn được chào hỏi, được mời ngồi ở chỗ sang trọng.</p> <p>+ Con cháu luôn quan tâm chăm sóc, thăm hỏi, tặng quà cho ông bà, bố mẹ.</p> <p>+ Tổ chức lễ thượng thọ cho ông bà, bố mẹ.</p> <p>+ Trẻ em thường được mừng tuổi, được tặng quà mỗi dịp lễ tết.</p>
--	---



**Tiết 2. Chính tả : ( Nhớ- viết: ) TG: 35'**  
**§13. HÀNH TRÌNH CỦA BẦY ONG**

**I. Mục tiêu:**

- Nhớ- viết đúng chính tả, trình bày đúng các câu thơ lục bát trong bài thơ **Hành trình của bầy ong.**
- Luyện viết đúng những từ ngữ có âm đầu *s/x* hoặc âm cuối *t/c*.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các phiếu nhỏ ghi các cặp tiếng để HS bốc thăm.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Kiểm tra bài cũ:(3')** Gọi 2-3 hs lên bảng viết những từ ngữ chứa các tiếng có âm đầu s/x hoặc âm cuối có t/c đã học.

Gv nhận xét và ghi điểm- nhận xét chung.

**2. Bài mới :**

a) Giới thiệu bài: (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

b) Tiến trình bài học: ( 29')

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u>
<p><b>a) Hướng dẫn chính tả.</b> - Cho HS đọc bài chính tả.</p> <p>- Những chữ dễ viết sai: rù rì, nối liền, lặng thầm...</p> <p><b>b) Viết chính tả.</b> c) Chấm, chữa bài. - GV đọc bài chính tả một lượt. - GV chấm 5-7 bài. * Hướng dẫn HS làm BT 2. - GV cho HS bốc thăm các phiếu đã chuẩn bị trước.</p> <p>- GV nhận xét, chốt lại. * Hướng dẫn HS làm BT 3. - GV nhận xét, chốt lại.</p> <p><b>3. <u>Củng cố, dặn dò:</u> (2')</b> - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS về nhà làm lại BT 2 vào vở. - Chuẩn bị bài tiếp.</p>	<p>- 3 HS đọc thuộc lòng 10 dòng thơ đầu. Cả lớp đọc thầm. - Cả lớp viết bảng con.</p> <p>HS nhớ và viết bài vào vở.</p> <p>- HS tự soát lỗi. - HS đổi vở cho nhau.</p> <p>- 4 HS lên bốc thăm và đọc cho cả lớp nghe những cặp vần đã ghi trong phiếu và ghi thật nhanh những tiếng có ghi trên phiếu đó.</p> <p>- Cho HS làm bài + trình bày kết quả.</p>

Tiết 3.



Luyện đọc:

TG: 35'

§25. NGƯỜI GÁC RỪNG TÍ HON

**I. Mục tiêu:**

- Đọc lưu loát hơn và bước đầu biết diễn cảm bài văn. Giọng đọc rõ ràng, mạch lạc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh ảnh minh họa bài đọc trong SGK.

**III. Các hoạt động dạy- học:**

1) Giới thiệu bài: (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

2) Tiến trình bài học: ( 32')



<p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét.</p> <p><b>Bài 4:</b> Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài</p> <p>-Nhận xét.</p>	<p>-2 em lên bảng, lớp làm bảng con a. 48 ; b. 4,7</p> <p>-b. HS tính nhẩm rồi nêu kq x = 1 (vì số nào x với 1 cũng bg chính số đó) x = 6,2 (vì 2 tích này bg nhau, mỗi tích đều có 2 TS, trong đó đã có 1 TS bg nhau nên TS còn lại cũng bg nhau)</p> <p style="text-align: right;">Giải</p> <p>Giá tiền mỗi mét vải là: <math>60000 : 4 = 15000(\text{đg})</math></p> <p>6,8m vải nhiều hơn 4m là: <math>4,8 - 4 = 2,8 \text{ (m)}</math> Mua 6,8m vải phải trả số tiền nhiều hơn 4m vải là: <math>2,8 \times 15000 = 42000 \text{ (đg)}</math></p>
--	---

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 3. Luyện từ và câu TG: 35'**

**§25. MỞ RỘNG VỐN TỪ: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

**I. Mục tiêu:**

- Mở rộng vốn từ ngữ về môi trường và bảo vệ môi trường.
- Viết được đoạn văn có đề tài gắn với nội dung bảo vệ môi trường

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Bảng phụ kẻ sẵn nội dung BT2
- HS:Sgk, vở trắng

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. <u>Kiểm tra bài cũ</u> :</b> <span style="float: right;">4'</span></p> <p>-Đặt câu có quan hệ từ và cho biết QHT ấy nối các từ ngữ nào trong câu.</p> <p><b>2. <u>Bài mới:</u></b> <span style="float: right;">28'</span></p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS làm bài tập.</b></p> <p><b>Bài 1:</b> Nêu y/c: -Y/c HS làm bài. =&gt;Khu bảo tồn đa dạng sinh học là nơi lưu giữ đc nhiều loại động vật, thực vật. Rừng nguyên sinh Nam Cát Tiên là khu bảo tồn đa dạng sinh học.</p> <p><b>Bài 2:</b> Nêu y/c:</p>	<p>-2 em làm bài.</p> <p>- 1 em thực hiện -Trao đổi nhóm đôi và TLCH</p> <p>- 1 em thực hiện - 1 em lên bảng, lớp làm vào vở.</p>



**I. Mục tiêu:**

- Kể đc 1 việc làm tốt hoặc hành động dũng cảm của bản thân hoặc những người xung quanh để bảo vệ môi trường. Qua câu chuyện, thể hiện đc ý thức bảo vệ môi trường. tinh thần phấn đấu noi theo những tấm gương dũng cảm.
- Biết KC một cách tự nhiên, chân thực.
- Nghe bạn kể chăm chú, nhận xét đc lời kể của bạn.

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Sgk.
- HS: Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. KTBC.</b> 4'</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể/c đã nghe, đã đọc về bảo vệ môi trường.</li> </ul> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a) Giới thiệu bài:</b></p> <p><b>b) Hướng dẫn kể chuyện</b></p> <p><b>* Tìm hiểu đề bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc đề bài .</li> <li>- GV phân tích đề bài, gạch chân các từ quan trọng.</li> <li>- Gọi HS đọc phần gợi ý</li> <li>- Yc hs giới thiệu việc làm sẽ kể</li> </ul> <p><b>c) Thực hành kể, trao đổi ý nghĩa</b></p> <p><b>* Kể trong nhóm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS kể chuyện trong nhóm đôi.</li> </ul> <p><b>* Kể trước lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS thi kể</li> <li>- Nhận xét, bình chọn HS kể tốt, đúng đề tài.</li> </ul>	<p>- 1 em kể.</p> <p>- 2 HS đọc</p> <p>- HS tiếp nối nhau đọc phần gợi ý</p> <p>- Lần lượt giới thiệu việc làm sẽ kể.</p> <p>- HS kể cho nhau nghe.</p> <p>- HS thi kể và trao đổi về ý nghĩa chuyện</p> <p>- Nêu nhận xét về nhân vật</p>
<p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b> 3'</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà kể lại câu chuyện mà em nghe các bạn kể cho người thân nghe.</li> <li>- Chuẩn bị bài sau</li> <li>- GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS</li> </ul>	



Tiết 3.

Ôn toán  
**LUYỆN TẬP**

TG: 35'

**I. Mục tiêu**

- Củng cố về phép nhân số thập phân với số tự nhiên, số thập phân với 10, 100, 1000, ... nhân một số thập phân với một số thập phân
- Vận dụng phép nhân vào so sánh, giải toán

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**1. Giới thiệu bài**

**2. Nội dung**

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
<p><b>Bài tập 1:</b> Tính nhẩm  <math>65,897 \times 100</math>      <math>124,56 \times 10</math></p>	<p>-Hs trả lời miệng  <math>65,897 \times 100 = 6589,7</math>  <math>124,56 \times 10 = 1245,6</math></p>
<p><b>Bài tập 2:</b> Đặt tính rồi tính  <math>27,5 \times 1,7</math>      <math>25,18 \times 0,5</math>  <math>7,25 \times 10,3</math>      <math>0,25 \times 0,4</math></p>	<p>-2hs lên bảng làm , lớp làm bảng con</p>
<p><b>Bài tập 3:</b> Tính  a. <math>5,2 \times 9</math>      b. <math>5,56 \times 7</math>  c. <math>0,425 \times 4</math></p>	<p>-hs làm vào vở</p>
<p><b>Bài tập 4:</b>  Mua 4 m vải phải trả 44000 đồng. Hỏi mua 7,8m vải như thế phải trả bao nhiêu tiền?</p>	<p>-1 hs lên bảng chữa bài, lớp làm vào vở</p> <p>Bài giải  Số tiền mua 1 mét vải là:  <math>44000 : 4 = 11000</math>(đồng)  Số tiền phải trả là :  <math>11000 \times 7,8 = 85800</math> đồng  Đáp số: 85800 đồng</p>

**3. Củng cố, dặn dò :** Hệ thống lại bài



*Thứ tư*

NS:12/11/20....

*Tiết 1*

ND:14/11/20....

*Tập đọc*

*TL:35'*

§26.

**TRỒNG RỪNG NGẬP MẶN**

Phan Nguyên Hồng

**I. Mục tiêu:**

-Đọc lưu loát toàn bài, giọng rõ ràng, mạch lạc, phù hợp với nội dung 1 văn bản khoa học.

-Hiểu các ý chính của bài: Nguyên nhân khiến rừng ngập mặn bị phá. Thành tích khôi phục rừng ngập mặn những năm qua; tác dụng của rừng ngập mặn khi được khôi phục.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Tranh Sgk

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b>	4'

<p>-Y/c HS đọc bài “Người gác rừng tí hon”.</p> <p>2. <b><u>Bài mới:</u></b> 28’</p> <p>a)<b>GTB</b></p> <p>b)<b>Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia đoạn</li> <li>-Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</li>   <li>- Gọi HS đọc toàn bài</li> <li>- GV đọc mẫu</li> </ul> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p> <p><b>H:</b> Nêu nguyên nhân và hậu quả của việc phá rừng ngập mặn.</p> <p><b>H:</b> Vì sao các tỉnh ven biển có phong trào trồng rừng ngập mặn.</p> <p><b>H:</b> Hãy nêu tên các tỉnh ven biển có phong trào trồng rừng ngập mặn?</p> <p><b>H:</b> Nêu tác dụng của rừng ngập mặn khi được khôi phục.</p> <p>=&gt;Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Gọi 3 HS đọc bài</li> <li>-Chọn đoạn và HD đọc, đọc mẫu</li> <li>-Cho HS luyện đọc đoạn 1 và 2.</li> <li>-Tổ chức cho HS thi đọc</li> </ul>	<p>-2 em đọc và trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1HS đọc bài</li> <li>-3 đoạn</li> <li>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</li> <li>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</li> <li>-1 HS đọc toàn bài</li> <li>-Theo dõi</li>   <li>-Nguyên nhân: Chiến tranh, các quá trình quai đê, lấn biển làm đầm nuôi tôm.....</li> <li>+ Hậu quả: đe điều bị xói lở....</li> <li>-Vì các tỉnh này làm tốt công tác.....đê điều.</li> <li>-Minh Hải, Bến Tre, .....</li>   <li>-Rừng có tác dụng bảo vệ đê điều, tăng thu nhập cho người dân nhờ lượng hải sản tăng nhiều.....phong phú.</li> <li>-Bài văn giúp ta hiểu cần phải trồng và bảo vệ rừng ngập mặn. Vì rừng có t/d bảo vệ đê biển, tăng thu nhập cho người dân.</li>   <li>- 3 HS nối tiếp đọc</li>   <li>- HS luyện đọc nhóm 3</li> <li>- 3em</li> </ul>
--	---

3. **Củng cố, dặn dò:** 3’

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



Tiết 3.

Toán

TG: 35’

**§63. CHIA MỘT SỐ THẬP PHẦN CHO MỘT SỐ TỰ NHIÊN**

**I. Mục tiêu:**

- Biết cách thực hiện chia một STP cho một số tự nhiên.
- Bước đầu biết thực hành phép chia 1STP cho 1STN trong làm tính và giải toán.

**II. Chuẩn bị:**



-GV:Sgk.

-HS:Sgk, vở trắng, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4' -HS làm bài 3a.	-2 em lên bảng.
<b>2. Bài mới:</b> 28' <b>a)GTB</b> <b>b)Tìm hiểu bài.</b> *Hình thành quy tắc chia 1 STP cho 1STN. VD1: (Sgk) -Tóm tắt lên bảng. $8,4 : 4 = ? (m)$ Vậy : $8,4 : 4 = 2,1 (m)$ -HDHS đặt tính chia cột dọc như Sgk. VD2: $72,58 : 19 = ?$ <b>H:</b> Muốn chia 1STP cho 1STN ta làm ntn?	-Nêu VD -Cùng xây dựng bài. -Đổi $8,4m=84dm$ ; thực hiện chia stn cho stn  -HS thực hiện tương tự VD1. -TL -Cho HS lần lượt nhắc lại qui tắc.
<b>c) Thực hành.</b> Bài 1: Nêu y/c -Cho HS làm bài. -Nhận xét ghi điểm. Bài 2: Nêu y/c -Cho HS làm bài. -Nhận xét ghi điểm. Bài 3: Nêu y/c -Cho HS làm bài.  -Nhận xét ghi điểm.	-1 em nêu -2 em lên bảng, lớp làm bảng con a. 1,32 ; b. 1,4 ; c. 0,04 ; d. 2,36 -1 em nêu -2 em lên bảng, lớp làm vào vở. a) $x = 2,8$ ; b) $x = 0,05$ Giải Trung bình mỗi giờ người đó đi đc là: $126,54 : 3 = 42,18 (km)$ ĐS:

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài

- Chuẩn bị bài sau.

- Nhận xét tiết học.

**Tiết 3.****§25.****Tập làm văn****LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI (Tả ngoại hình)****TG: 35'****I. Mục tiêu:**

-HS nêu đc những chi tiết miêu tả ngoại hình của nhân vật trong bài văn, đoạn văn mẫu. Biết tìm ra mối quan hệ giữa các chi tiết miêu tả đặc điểm ngoại hình của nhân vật, giữa các chi tiết miêu tả ngoại hình với việc thể hiện tính cách nhân vật.

-Biết lập dàn ý cho bài văn tả ngoại hình của một người em thường gặp.



## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Các hình ảnh minh họa trong SGK.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1. Kiểm tra bi cũ:(3') Gọi hs lên bảng trả lời câu hỏi bài: Vượt qua tình thế hiểm nghèo.

Gv nhận xét và ghi điểm- nhận xét chung.

2. Bi mới :

a) Giới thiệu bi: (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

b) Tiến trình bi học: (28')

<u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u>	<u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u>
<p><b><u>Hoạt động 1:</u></b> Làm việc cá nhân</p> <p>+ Ngay sau Cách mạng tháng Tám thành công, thực dân Pháp đã có hành động gì?</p> <p>+ Những việc làm của chúng thể hiện dã tâm gì?</p> <p>+ Trước hoàn cảnh đó, Đảng, chính phủ và nhân dân ta phải làm gì?</p>	<p>- HS đọc SGK, tìm câu trả lời: Đánh chiếm Sài Gòn, mở rộng xâm lược Nam bộ. Đánh chiếm Hà Nội, Hải Phòng. Ngày 18-12-1946 chúng gửi tối hậu thư, đòi Chính phủ ta giải tán lực lượng tự vệ, giao quyền kiểm soát Hà Nội cho chúng, nếu không chúng sẽ tấn công Hà Nội. + Chúng muốn xâm lược nước ta một lần nữa. + Nhân dân ta không còn con đường nào khác là phải cầm súng đứng lên chiến đấu để bảo vệ nền độc lập dân tộc.</p>
<p><b><u>Hoạt động 2:</u></b> Làm việc cả lớp.</p> <p>+ Trung ương Đảng và chính phủ quyết định phát động toàn quốc kháng chiến khi nào?</p> <p>+ Ngày 20-12-1946 có sự kiện gì xảy ra?</p> <p>- Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện điều gì?</p> <p>- GV: câu nào trong lời kêu gọi thể hiện rõ nhất?</p>	<p>Cả lớp đọc thầm trong SGK. + Đêm 18, rạng sáng 19-12-1946.  + Đài tiếng nói Việt Nam phát đi lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh. - Cho thấy tinh thần quyết tâm chiến đấu hi sinh vì độc lập, tự do của nhân dân ta.  - chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ.</p>
<p><b><u>Hoạt động 3:</u></b> Làm việc nhóm.</p> <p>+ Thuật lại cuộc chiến đấu của quân và dân Thủ đô Hà Nội, Huế, Đà Nẵng.</p> <p>+ Quan sát hình 1 và cho biết hình chụp cảnh gì?</p> <p>+ Việc quân và dân Hà Nội chiến đấu giam chân địch gần 2 tháng trời có ý nghĩa như</p>	<p>- 1 HS thuật lại cuộc chiến đấu ở Hà Nội, Huế, Đà Nẵng. + Chiến sĩ ta ôm bom ba càng, sẵn sàng lao vào quân địch. + Cuộc chiến đấu chống quân xâm lược cũng diễn ra quyết liệt. Nhân dân ta chuẩn</p>

thể nào? + Hình 2 chụp cảnh gì? Cảnh này thể hiện điều gì? + Ở các địa phương, nhân dân ta đã chiến đấu với tinh thần như thế nào?  <b><u>2. Củng cố –dẫn dò:</u> (3')</b> - GV nhận xét tiết học, dẫn dò HS về nhà học thuộc bài cũ và chuẩn bị bài sau.	bị kháng chiến lâu dài. + Nhân dân dựng chiến lũy để ngăn cản quân Pháp. + Bảo vệ cho hàng vạn đồng bào và chính phủ rời thành phố về căn cứ.
--	---

*Thứ năm*

NS:13/11/20....

ND:15/11/20....

*Tiết 1.*

*Luyện từ và câu*

*TL:35'*

§26.

LUYỆN TẬP QUAN HỆ TỪ

**I. Mục tiêu:**

- Nhận biết được các cặp quan hệ từ trong câu và tác dụng của chúng.
- Biết sử dụng các cặp quan hệ từ để tự đặt câu.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk. Bảng phụ viết đoạn văn BT1
- HS:Sgk, vở trắng

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<b><u>1. Kiểm tra bài cũ :</u></b> 4' - Gọi HS đọc lại BT3	-2 HS thực hiện
<b><u>2. Bài mới:</u></b> 28' <b>a)GTB</b> <b>b)HDHS làm bài tập.</b> <b>Bài1:</b> Nêu y/c -Cho HS làm bài.  -Nhận xét, ghi điểm <b>Bài2:</b> Nêu y/c -Cho HS làm bài.  -Nhận xét <b>Bài3:</b> Nêu y/c + Đoạn văn nào nhiều quan hệ từ hơn?	-1 em nêu -1 em lên bảng, lớp làm vào vở a) nhờ .... mà b) không những .... mà còn -1 em nêu -HS làm miệng a) Mấy năm qua, vì chúng ta ... <i>nên</i> ở ven... b) <i>Chỉ những</i> ở ven biển các.... đều có phong ..... <i>mà</i> rừng... -1 em nêu. + So với đoạn a, đoạn b có thêm một số quan hệ từ và cặp quan hệ từ ở các câu



-Cho HS làm bài	Một bao gạo cân nặng là: $243,2 : 8 = 30,4(\text{kg})$ 12 bao gạo cân nặng là: $12 \times 30,4 = 364,8(\text{kg})$ ĐS: 364,8 kg
-Nhận xét.	

**3. Củng cố, dẫn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài. Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1.**

**Ôn tập làm văn**

**TG: 35'**

**LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI**  
 (Quan sát và chọn lọc chi tiết)

**I. Mục tiêu:**

- Biết thực hành, vận dụng hiểu biết đã có để quan sát và ghi lại kết quả quan sát ngoại hình của một người thường gặp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ ghi lại đặc điểm ngoại hình của người bà trong bài **Bà tôi**.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**1. Kiểm tra bài cũ:** (3') Kiểm tra một vài hs về việc hoàn chỉnh dàn ý chi tiết. Một vài hs nhắc lại nội dung cần ghi nhớ trong tiết tập làm văn trước.

Gv nhận xét và ghi điểm.

**2. Bài mới:**

a) Giới thiệu bài: (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

b) Tiến trình bài học: ( 30')

<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u></b>	<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u></b>
<b><u>Luyện tập.</u></b> Quan sát một người em thường gặp và ghi lại những điều quan sát được. <b><u>3. <u>Củng cố, dẫn dò:</u></u></b> (2') - GV nhận xét tiết học. - Yêu cầu HS về nhà làm BT 3. - Chuẩn bị bài sau.	Quan sát một người em thường gặp và ghi lại những điều quan sát được .



**Tiết 2**

**Ôn toán**

**TL:35**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. Mục tiêu:**

- Củng cố kỹ năng chia một số thập phân cho một số tự nhiên.
- Củng cố về giải toán.

**II. Các hoạt động dạy - học:**

**Hoạt động dạy**

**Hoạt động học**

**1.GTB : 1**

**2.HD luyện tập. 31'**

**Bài 1:** Đặt tính rồi tính

**Bài 2:** Tính nhẩm rồi so sánh kết quả:

**Bài 3:** Tóm tắt

6 ngày : 342,3 m  
1 ngày : ...? m

-Nhận xét ghi điểm

- 2 hs lên bảng làm- lớp làm vào bảng con

$$7,44 : 6 ; \quad 47,5 : 25 ;$$

$$0,1904 : 8 ; \quad 20,65 : 35$$

-Nhận xét ghi điểm

-Hs Làm vào vở

$$\begin{array}{r} 32,1 : 10 \text{ và } 32,1 \times 0,1; \\ \hline 3,21 \qquad \qquad 3,21 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 4,9 : 10 \text{ và } 4,9 \times 0,1 \\ \hline 0,49 \qquad \qquad 0,49 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 67,5 : 100 \text{ và } 67,5 \times 0,01 \\ \hline 0,675 \qquad \qquad 0,675 \end{array}$$

- 1 hs lên bảng giải-lớp làm vở

Trung bình mỗi ngày bán được số mét vải là:

$$342,3 : 6 = 57,05 \text{ (m)}$$

Đáp số :57,05mét vải

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Thứ sáu**

NS:14/11/20....

ND:16/11/20....

**Tiết 1**

**Địa lý**

**TG: 35'**

**§13. CÔNG NGHIỆP(TT)**

**I.MỤC TIÊU :** Học xong bài này,HS :

- Chỉ được trên bản đồ sự phân bố một số ngành công nghiệp của nước ta.
- Nêu được tình hình phân bố của một số ngành công nghiệp.
- Xác định được trên BĐ vị trí các trung tâm CN lớn là Hà Nội, TP HCM, Bà Rịa – Vũng Tàu,...
- Biết một số điều kiện để hình thành TT công nghiệp TP HCM.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bản đồ Kinh tế VN.
- Tranh ảnh về một số ngành công nghiệp.





<p><b>a)GTB</b>  <b>b)HDHS làm BT.</b>  <b>Đề bài:</b>dựa theo dàn ý mà em đã lập ở bài trước, hãy viết một đoạn văn tả ngoại hình một người mà em thường gặp.                  -Xác định y/c của đề.                  -Cho HS đọc phần tả ngoại hình trong dàn ý.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm đoạn văn hay.</p>	<p>-2 em đọc đề.</p> <p>-2 em nối tiếp đọc phân gợi ý</p> <p>-2 em đọc</p> <p>-HS xem lại dàn ý của mình và chọn 1 phần trong dàn ý để viết thành đoạn văn.</p> <p>-Lần lượt trình bày đoạn văn đã viết.</p>
---	--

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau: “Làm biên bản cuộc họp”
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 3. Toán TG: 35'**

**§65. CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO 10, 100, 1000,...**

**I. Mục tiêu:**

- HS hiểu và bước đầu hình thành quy tắc chia một số thập phân cho 10, 100, 1000.
- HS chia nhẩm cho 10, 100, 1000 nhanh, chính xác và vận dụng để giải toán có lời văn.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, vở trắng, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. <u>Kiểm tra bài cũ</u> :</b> <span style="float: right;">4'</span>                      -Gọi HS làm bài 4. T65.</p> <p><b>2. <u>Bài mới:</u></b> <span style="float: right;">28'</span></p> <p><b>a)GTB</b>  <b>b)Tìm hiểu bài.</b>                      * <b>HDHS thực hiện phép chia 1STP cho 10, 100, 1000, ...</b>                      VD1: <math>213,8 : 10 = ?</math>                      -Nhận xét 213,8 và 21,38 có điểm nào giống và khác nhau.                      VD2: (Tiến hành tương tự VD1)                      -Nêu quy tắc chia nhẩm với 10, 100, 1000,...</p> <p>* <b>Thực hành</b>  <b>Bài 1:</b> Nêu y/c.                      -Cho HS làm bài.                      -Nhận xét.</p>	<p>-1 em lên bảng.</p> <p>- 1 em lên bảng, lớp làm nháp</p> <p>-Rút ra nhận xét như Sgk</p> <p>-Nêu cách chia nhẩm 1STP cho 10.</p> <p>-HS tự làm.</p> <p>-HS lần lượt nhắc lại.</p> <p>-1 em nêu.</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm vào vở.</p>

<p><b>Bài 2:</b> Nêu y/c.                  -Cho HS tính nhẩm từng phép tính rồi so sánh kq                  -Nhận xét.                  -So sánh chia nhẩm 1STP cho 10,100,1000,...với nhân nhẩm 1STP với 0,1; 0,01; 0,001,...</p> <p><b>Bài 3:</b> Nêu y/c.                  -Cho HS làm bài.                  -Nhận xét.</p>	<p>-1 em nêu                  -2 em lên bảng, lớp làm bảng con.                  - So sánh.</p> <p style="text-align: center;">Giải                  Số gạo đã lấy ra là:  <math>537,25 : 10 = 53,725</math> (tấn)                  Số gạo còn lại trong kho là:  <math>537,25 - 53,725 = 483,525</math> (tấn)                  ĐS:</p>
--	---

**3. Củng cố, dặn dò:**

3'

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 5: SINH HOẠT LỚP**

**I.Yêu cầu:**

- HS nhận biết các công việc đã đạt được và đạt trong tuần 13.
- Nắm được nhiệm vụ của tuần 14.

**II.Nội dung:**

**a)Đánh giá công tác tuần qua.**

- Vệ sinh sạch sẽ.
- Nề nếp thực hiện nghiêm túc.
- Đa số HS hăng say phát biểu, xây dựng bài.
- Nộp các loại quỹ chậm.
- Đã tham gia thi văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.

**b)Công tác tuần tới**

- 1.Duy trì việc thực hiện nề nếp, sĩ số.
- 2.Kiểm tra sát sao việc học tập ở nhà và ở trường của HS
- 3.Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.
- 4.Ra vào lớp đúng quy định 5.Đóng góp các loại quỹ. 6.Tiếp tục rèn chữ giữ vở .

**TUẦN 14**

**Thứ hai**

NS:17/11/20....

ND:19/11/20....

**Tiết 1**

**Tập đọc**

**TL:35'**

§27.

**CHUỖI NGỌC LAM**

Phun-ton o- xlor

**I. Mục tiêu:**

+Đọc lưu loát và bước đầu biết đọc diễn cảm toàn bài. Biết phân biệt được lời các nhân vật, thể hiện đúng tính cách từng nhân vật: Cô bé ngây thơ, hồn nhiên; chú Pi-e nhân hậu, tế nhị; chị cô bé ngay thẳng, thật thà.

-Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi những con người có tấm lòng nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềm vui cho người khác.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk. Tranh sgk

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4’</p> <p>-Hs đọc bài Trồng rừng ngập mặn.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28’</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b></p> <p><b>*Luyện đọc</b></p> <p>- Chia đoạn</p> <p>-Cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài</p> <p>- GV đọc mẫu</p> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b></p> <p><b>H:</b>Cô bé mua chuỗi ngọc lam để tặng ai ?</p> <p><b>H:</b>Em có đủ tiền mua chuỗi ngọc không ?</p> <p>Chi tiết nào cho biết điều đó ?</p> <p><b>H:</b>Chị của cô bé tìm gặp Pi-e làm gì ?</p> <p><b>H:</b>Vì sao Pi-e nói rằng em bé đã trả giá rất cao để mua chuỗi ngọc ?</p> <p><b>H:</b>Em nghĩ gì về những nhân vật trong câu chuyện nay?</p> <p>=&gt;Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm</b></p> <p>-Gọi HS đọc bài</p> <p>-Chọn đoạn và HD đọc, đọc mẫu</p> <p>-Cho HS luyện đọc đoạn 2.</p> <p>-Tổ chức cho HS thi đọc</p>	<p>-2 HS lên bảng đọc và TLCH. .</p> <p>- 1HS đọc bài</p> <p>-2 đoạn (đoạn 1 chia thành 3 đoạn nhỏ)</p> <p>-HS đọc nối tiếp + luyện phát âm</p> <p>-HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới</p> <p>-1 HS đọc toàn bài</p> <p>-Theo dõi</p> <p>- Tặng chị nhân ngày Nô-en.</p> <p>-Không đủ tiền mua chuỗi ngọc. Cô bé mở khăn tay, đổ lên bàn một nắm xu và nói ...</p> <p>-Để xem có đúng em gái mình đã mua chuỗi ngọc ở tiệm Pi-e không.....có phải ngọc thật k?; Pi-e bán chuỗi ngọc bao nhiêu tiền?</p> <p>- Vì em bé đã mua chuỗi ngọc bằng tất cả số tiền em dành dụm đc.</p> <p>- Các nhân vật trong câu chuyện đều là những người tốt.</p> <p>- HS nối tiếp đọc</p> <p>- HS luyện đọc nhóm 3</p> <p>- Mỗi nhóm 3em thi đọc theo cách phân vai.</p>
<p><b>3. Cũng cố, dẫn dò:</b> 3’</p> <p>- Chốt nội dung bài</p> <p>- Chuẩn bị bài sau: “Hạt gạo làng ta”.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p>	



**Tiết 2. Toán TG: 35'**  
**§66. CHIA SỐ TỰ NHIÊN CHO SỐ TỰ NHIÊN MÀ THƯƠNG TÌM ĐƯỢC LÀ SỐ THẬP PHÂN**

**I. Mục tiêu:**

- Hiểu đc quy tắc chia 1 số tự nhiên cho 1 số TN mà thương tìm được là 1 số thập phân.
- Bước đầu thực hiện đc phép chia 1STN cho 1 STN mà thương tìm được là 1 số TP.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, vở trắng, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS làm bài 2 c,d Trang 66</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS thực hiện phép chia.</b></p> <p>VD1: (sgk. Trang 67) <math>27 : 4 = ?</math> (m)</p> <p>-HDHS nêu phép tính và thực hiện phép chia như Sgk</p> <p>* Chú ý: Nếu chia còn dư viết thêm dấu phẩy ở thương và thêm 0 vào bên phải số dư rồi chia tiếp</p> <p>VD2: <math>43 : 52 = ?</math></p> <p>-HD chuyển 43 thành 43,0 rồi chia</p> <p style="text-align: center;"><math>43,0 : 53 = ?</math></p> <p>-Nêu q/tác Sgk.</p> <p><b>c) Thực hành:</b></p> <p>Bài 1:Đặt tính rồi tính:</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm.</p> <p>Bài 2: Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>Tóm tắt</p> <p>25 bộ : 70 m</p> <p>6 bộ : ...m?</p> <p>-Nhận xét ghi điểm.</p> <p>Bài 3: Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét ghi điểm.</p>	<p>- 2 em lên bảng.</p> <p>-HS cùng thực hiện</p> <p>-Thực hiện</p> <p>-3 em nêu.</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm bảng con.</p> <p>a) 2,4; 5,75; 24,5; b) 1,875; 6,25; 20,25</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-1 em lên bảng, lớp làm vào vở</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải</u></p> <p>Số vải để may 1 bộ quần áo là:</p> <p style="text-align: center;"><math>70 : 25 = 2,8</math> (m)</p> <p>Số vải để may 6 bộ quần áo là:</p> <p style="text-align: center;"><math>2,8 \times 6 = 16,8</math> (m)</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm bảng con.</p> <p style="text-align: center;">0,4 ; 0,75 ; 3,6</p>
<p><b>3. Củng cố, dặn dò:</b> 3'</p> <p>- Chốt nội dung bài</p>	

- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Đạo đức TG: 35'**  
**§07. TÔN TRỌNG PHỤ NỮ (tiết1)**

**I. MỤC TIÊU**

Học xong bài này HS biết:

- Cần phải tôn trọng phụ nữ và vì sao cần tôn trọng phụ nữ .
- Trẻ em có quyền được đối xử bình đẳng, không phân biệt trai hay gái.
- Thực hiện các hành vi quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ phụ nữ trong cuộc sống hàng ngày.
- \* Kỹ năng tư duy phê phán (biết phê phán, đánh giá những quan niệm sai, những hành vi ứng xử không phù hợp với phụ nữ.
- Kỹ năng ra quyết định phù hợp trong các tình huống có liên quan tới phụ nữ.
- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử với bà, mẹ, chị em gái, cô giáo các bạn gái và những người phụ nữ khác ngoài xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Các thẻ màu để sử dụng cho hoạt động 3, tiết 1.
- Tranh, ảnh, bài thơ, bài hát nói về người phụ nữ Việt Nam .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

1. Kiểm tra bài cũ:(3') GV yêu cầu một số hs trình bày kết quả giúp đỡ người già và trẻ em.  
Gv nhận xét và đánh giá- nhận xét chung.
2. Bài mới :
  - a) Giới thiệu bài: (1') Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.
  - b) Tiến trình bài học: ( 28')

<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u></b>	<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u></b>
<p><b><u>Hoạt động 1</u></b>: tìm hiểu thông tin(trang 22 SGK) <u>Mục tiêu</u>: Giúp HS biết những đóng góp của người phụ nữ Việt Năm trong gia đình và ngoài xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm quan sát, chuẩn bị giới thiệu nội dung bức ảnh trong SGK.</li><li>- GV yêu cầu các nhóm HS lên trình bày.</li></ul> <p>- GV kết luận: -</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS làm việc theo nhóm, quan sát và chuẩn bị nội dung.</li><li>- Đại diện các nhóm lên trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</li><li>- HS cả lớp thảo luận và trả lời.</li></ul> <p>Bà Nguyễn Thị Định, bà Nguyễn Thị Trâm, chị Nguyễn Thuý Hiền và bà mẹ trong bức ảnh “mẹ địu con đi làm nương” đều là những người phụ nữ không chỉ có vai trò quan trọng trong gia đình mà còn góp phần rất lớn vào công cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng đất nước ta, trên các lĩnh vực quân sự, khoa học, thể thao kinh tế.</p> <p>HS đọc phần ghi nhớ trong SGK.</p>

<p><b>Hoạt động 2:</b> làm bài tập 1, SGK  <b>Mục tiêu:</b> giúp HS biết các hành vi thể hiện sự tôn trọng phụ nữ, sự đối xử bình đẳng giữa trẻ em trai và gái.                  - GV yêu cầu HS tự làm bài tập 1, SGK.</p> <p><b>Hoạt động 3:</b> Bày tỏ thái độ (bài tập 2, SGK)                  Hướng dẫn HS cách thức bày tỏ thái độ thông qua việc gior thẻ màu.                  - GV lần lượt nêu từng ý kiến:</p> <p><b>2. <u>Củng cố – dẫn dò:</u> (3')</b>                  - GV dẫn HS về nhà học thuộc bài cũ và chuẩn bị giới thiệu 1 người phụ nữ mà em kính trọng, sưu tầm các bài hát, thơ ca ngợi người phụ nữ .</p>	<p>- HS làm việc cá nhân.                  - 2 HS trình bày, cả lớp nhận xét, bổ sung.                  - HS lắng nghe</p> <p>- HS cả lớp bày tỏ thái độ theo qui ước.                  + Tán thành với các ý kiến a, d.                  + Không tán thành với các ý kiến b, c, đ vì thiếu sự tôn trọng phụ nữ .</p>
--	---

**Tiết 2.**

**Chính tả: Nghe-viết:**  
**CHUỖI NGỌC LAM**

**TG: 35'**

**Phân biệt âm đầu tr/ch, âm cuối o/u**

**I. Mục tiêu:**

- 1/ Nghe và viết đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn trong bài tập đọc Chuỗi ngọc lam
- 2/ Làm đúng bài tập phân biệt những tiếng có âm đầu tr/ch và âm cuối o/u

**II. Các hoạt động dạy- học:**

**1. Kiểm tra bài cũ:(3')** Gọi hs lên bảng viết: sương giá; xương xẩu / siêu nhân; lieu xiêu/...

Gv nhận xét và ghi điểm- nhận xét chung.

**2. Bài mới :**

**a) Giới thiệu bài: (1')** Gv nêu mục tiêu và ghi đề bài lên bảng.

**b) Tiến trình bài học: ( 30')**

<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</u></b>	<b><u>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</u></b>
<p><b>1) <u>Viết chính tả :</u></b>                      - GV đọc toàn bài một lượt, hỏi HS ý chính đoạn chính tả                       - Cho HS luyện viết những từ ngữ khó: lúi húi, Gioan, rạng rỡ...                      - GV đọc từng câu hoặc vế câu cho HS viết (đọc 2 lần)                      - GV đọc lại bài chính tả một lượt                      - GV chấm 5-7 bài</p>	<p>- Niềm hạnh phúc, sung sướng vô hạn của bé Gioan và tấm lòng nhân hậu của Pi-e.                      HS viết bảng con. 2 hs viết bảng lớp.                       HS nghe viết bài vào vở.                       - HS tự soát lỗi                      - HS trao đổi vở, chấm chéo lẫn nhau</p>









- Chuẩn bị bài sau.
- Nhận xét tiết học.



**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Kỹ thuật : TG: 35'**

**§14. CẮT, KHÂU, THÊU HOẶC NẤU ĂN TỰ CHỌN (tiết 3)**

**I/ Mục tiêu**

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để thực hành làm được 1 sản phẩm yêu thích.

**II/ Đồ dùng dạy học :**

- Một số sản phẩm khâu, thêu đã học.

**III/ Các hoạt động dạy học :**

<u>Hoạt động dạy học</u>	<u>Hoạt động dạy học</u>
<p><b>1/ Giới thiệu bài :</b></p> <p><b>2/ HĐ 1:</b> HS thực hành làm sản phẩm tự chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sự chuẩn bị nguyên liệu và dụng cụ thực hành của HS.</li> <li>- Phân chia vị trí các nhóm thực hành.</li> <li>- Y/c :</li> <li>- Theo dõi, qs, h/dẫn thêm nếu HS còn lúng túng.</li> </ul> <p><b>3/ HĐ 2 :</b> Đánh giá kquả thực hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Y/c :</li> </ul> <p><b>4/ Củng cố, dẫn dò :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị bài tiết sau</li> <li>- Nhận xét tiết học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hành nội dung đã chọn.</li> <li>- Các nhóm trưng bày sản phẩm.</li> <li>- Các nhóm tự đánh giá kquả thực hành theo các y/c sau :</li> <li>+ Hoàn thành sản phẩm đúng thời gian qui định.</li> <li>+ Sản phẩm đảm bảo được các y/c kỹ thuật, mỹ thuật.</li> </ul>



**Tiết 2.**

**Kể chuyện**

**TG: 35'**

**§14. PA-XTO VÀ EM BÉ**

**I. Mục tiêu:**

- Dựa vào lời kể của thầy cô và tranh minh hoạ, HS kể lại được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện Pa-Xto và em bé băng lời kể của mình.

- Hiểu được ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi tài năng và tấm lòng nhân hậu, yêu thương con người hết mực của bác sĩ Pa-Xto đã khiến ông cống hiến cho loài người một phát minh khoa học lớn lao.

- Biết lắng nghe thầy (cô) kể chuyện, biết nghe, nhận xét lời kể của bạn,...

**II. Chuẩn bị:**

- GV: Sgk. Tranh sgk, truyện kể.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<b>Hoạt động dạy</b>	<b>Hoạt động học</b>
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 3'</p> <p>- Kể chuyện đã chứng kiến hoặc tham gia.</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p>* <b>Giới thiệu bài:</b></p> <p>* <b>GV kể chuyện</b></p> <p>- GV kể lần 1</p> <p>- GV kể lần 2: kết hợp tranh</p> <p>* <b>HDKC và tìm hiểu ý nghĩa truyện</b></p> <p>- Cho HS kể từng đoạn.</p> <p><b>H:</b> Vì sao Pa-xơ phải suy nghĩ, day dứt nhiều trước khi tiêm vắc- xin cho Giô-đep?</p> <p><b>H:</b> Câu chuyện muốn nói điều gì?</p>	<p>- 1 em lên bảng.</p> <p>- HS chú ý lắng nghe</p> <p>- HS nghe kể và q/s tranh minh họa</p> <p>- Kể từng đoạn theo nhóm đôi</p> <p>- Thi kể trước lớp, từng đoạn, cả câu chuyện.</p> <p>- Vì vắc xin phòng dại đã TN có kq trên loài vật, nhưng chưa TN trên người.</p> <p>- Ca ngợi tài năng và tấm lòng nhân hậu, yêu thương con người hết mực của người bác sĩ</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài

- Chuẩn bị bài sau.

- Nhận xét tiết học.



**Tiết 3.**

**Toán**  
**ÔN LUYỆN**

**TG: 35'**

**I) Mục tiêu :** -Củng cố phép chia 1 số thập phân cho 1 số thập phân và phép chia 1 số thập phân cho 10 ,100 ,1000,...

-Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong vở bài tập

**II) Hướng dẫn học sinh thực hiện**

-Giáo viên kiểm tra kết quả bài làm ở tiết trước , giảng và sửa chữa 1,2 bài nếu học sinh chưa làm được

<p><b><u>Bài 1</u></b> : tính nhẩm rồi so sánh kết quả</p> <p>-Giáo viên và lớp nhận xét thống nhất kết quả</p>	<p>-học sinh nhắc lại quy tắc nhân 1 số thập phân với 0,1; 0,01;0,001 và chia 1 số thập phân cho 10,100, 1000 , rồi sau đó đọc nhanh kết quả lớp theo dõi</p> <p>a) <math>4,9 : 10</math> và <math>4,9 \times 0,1</math></p> <p style="padding-left: 40px;"><math>= 0,49</math>                      <math>= 0,49</math></p> <p>TT với b,c</p>
<p><b><u>Bài 2</u></b> : Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện bằng cách chuyển phân số về số thập</p>	<p>Lần lượt 2 hs trung bình lên làm bài ,cả lớp làm trong vở</p>

<p>phân rồi sau đó thực hiện phép tính</p> <p><b>Bài 3 :</b> gọi học sinh đọc bài toán ,cho học sinh nêu cách giải -Giáo viên thu 1 số vở chấm ,nhận xét</p> <p><b>Bài 4 : tính :</b> Gọi 1 học sinh khá lên bảng làm , lớp tính nháp 1 vài học sinh nêu kết quả , cả lớp đối chiếu thống nhất</p>	<p>a) <math>300 + 20 + 0,08</math>     c) <math>600 + 30 + \frac{6}{100}</math></p> <p>        = 320 + 0,08                    = 630+ 0,06</p> <p>        = 320,08                         = 630,06</p> <p>TT với b, d 1 học sinh khá giải bảng phụ , lớp giải trong vở bài tập</p> <p style="text-align: center;"><u>Giải</u></p> <p>Số gạo người ta chuyển đến là <math>246,7 : 10 = 24,67</math> (tấn)</p> <p>Trong kho có tất cả số gạo là : <math>246,7 + 24,67 = 271,37</math> (Tấn )</p> <p style="text-align: center;">Đáp số :271,37 tấn</p> <p>-Học sinh nêu lại thứ tự thực hiện các phép tính trong 1 biểu thức rồi vận dụng phép chia 1 số thập phân cho 100, 1000 để tính kết quả</p> <p><math>2242,82 : 100 + 37411,8 : 1000</math> = 22,4282 + 37,4118 = 59,84</p>
--	--

**III) Củng cố dẫn dò :** Hệ thống nội dung bài

**Thứ tư**

NS:19/11/20....

ND:21/11/20....

Tiết 1

Tập đọc

TL:35'

§28.

HẠT GẠO LÀNG TA

Trần Đăng Khoa

**I. Mục tiêu:**

- Đọc lưu loát bài thơ. Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm, tha thiết.
- Hiểu ý nghĩa bài thơ: Hạt gạo đc làm nên từ mồ hôi công sức của cha mẹ, của các bạn thiếu nhi là tấm lòng của hậu phương góp vào chiến thắng của tiền tuyến trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nc..

-HTL bài thơ.

**II. Chuẩn bị:**

-GV:Sgk.

-HS:Sgk

**III. Các hoạt động dạy - học:**

<u>Hoạt động dạy</u>	<u>Hoạt động học</u>
<p>1. <b><u>Kiểm tra bài cũ</u></b> :                                 4'</p> <p>-HS đọc bài “Chuỗi ngọc lam”, TLCH</p>	<p>-2 em lên bảng.</p>
<p>2. <b><u>Bài mới:</u></b>   28'</p>	

<p><b>a)GTB</b>  <b>b)Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài</b>  <b>*Luyện đọc</b>                  - HD cách đọc chung toàn bài.                  -Cho HS đọc nối tiếp theo từng khổ thơ.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài                  - GV đọc mẫu</p> <p><b>* Hướng dẫn HS tìm hiểu bài</b>  <b>H:</b>Đọc khổ thơ 1 em hiểu hạt gạo đc làm nên từ những gì?  <b>H:</b>Những hình ảnh nào nói lên nỗi vất vả của người nông dân?  <b>H:</b>Tuổi nhỏ đã góp công sức như thế nào để làm ra hạt gạo?   <b>H:</b>Vì sao tác giả gọi hạt gạo là “hạt vàng” ?                   =&gt;Rút ý nghĩa</p> <p><b>*Hướng dẫn đọc diễn cảm và HTL</b>                  -Y/c HS đọc                  -Cho HS luyện đọc diễn cảm và HTL                  -Tổ chức cho HS thi đọc                  - Nhận xét, ghi điểm .</p>	<p>- 1HS đọc bài                  -HS đọc nối tiếp + luyện phát âm                  -HS đọc nối tiếp + tìm hiểu nghĩa từ mới                  - 1 HS đọc toàn bài                  - Theo dõi</p> <p>-Được làm nên từ sự tinh túy của đất, nước, của công lao con người " Có vị phù sa".                  -Giọt mồ hôi sa, những trưa ...mẹ em xuống cấy.                  -Thiếu nhi đã thay cha anh ở chiến trường gắng sức lao động, làm ra hạt gạo tiếp sức cho tiền tuyến. Hình ảnh các bạn chống hạn: vục mề miệng gàu,...                  -Hạt gạo quý hơn hạt vàng, vì làm ra hạt gạo, con người phải vất vả, cực nhọc...                  -<i>Hạt gạo đc làm nên từ mồ hôi công sức của nhiều người, là tấm lòng của hậu phương với tiền tuyến trong những năm chiến tranh.</i></p> <p>- HS đọc nối tiếp .                  - HS luyện đọc nhóm 3                  - HS thi đọc diễn cảm và HTL bài thơ</p>
--	---

**3. Củng cố, dặn dò: 3'**

- Chốt nội dung bài
- Chuẩn bị bài sau: “Buôn Chư-lênh đón cô giáo”.
- Nhận xét tiết học.



**Tiết 2. Toán TG: 35'**

**§68. CHIA MỘT SỐ TỰ NHIÊN CHO MỘT SỐ THẬP PHẦN**

**I. Mục tiêu:**

- HS nắm được cách thực hiện phép chia một số TN cho một số thập phân bằng cách đưa về phép chia các STN.
- Biết vận dụng để giải các bài toán có liên quan đến chia 1 STN cho 1 STP.

**II. Chuẩn bị:**

- GV:Sgk.
- HS:Sgk, bảng con, vở trắng.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p><b>1. Kiểm tra bài cũ :</b> 4'</p> <p>-Y/c HS làm bài tập 2</p> <p><b>2. Bài mới:</b> 28'</p> <p><b>a)GTB</b></p> <p><b>b)HDHS thực hiện phép chia ISTN cho ISTP.</b></p> <p>* Tính rồi so sánh kq.</p> <p><math>25 : 4</math> và <math>(25 \times 5) : (4 \times 5)</math></p> <p><math>25 : 4 = 6,25</math></p> <p><math>(25 \times 5) : (4 \times 5) = 125 : 20 = 6,25</math></p> <p>=&gt; <b>LK:</b> Khi nhân SBC và SC với cùng 1 số khác 0 thì thương k thay đổi.</p> <p>VD1: (Sgk. Trang 69)</p> <p><math>57 : 9,5 = ?</math> (m)</p> <p>-HD thực hiện từng bước.</p> <p><math>57 : 9,5 = (57 \times 10) : (9,5 \times 10)</math></p> <p><math>57 : 9,5 = 570 : 95</math></p> <p>-HDHS đặt tính dọc</p> <p>VD2: <math>99 : 8,25 = ?</math></p> <p>? Số chia 8,25 có mấy chữ số ở phần TP?</p> <p>?Cần thêm mấy chữ số 0 vào bên phải SBC (99)?</p> <p>-Cho HS tự đặt tính và tính.</p> <p><b>c)Quy tắc:</b></p> <p><b>d)Thực hành:</b></p> <p><b>Bài 1:</b>Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p> <p><b>Bài 3:</b>Nêu y/c</p> <p>-Cho HS làm bài.</p> <p>-Nhận xét, ghi điểm.</p>	<p>-2 em lên bảng.</p> <p>-Nêu y/c làm vào nháp</p> <p>-Đọc kq và so sánh: Giá trị 2 biểu thức bằng nhau.</p> <p>-Lần lượt nhắc lại</p> <p>-HS nêu y/c</p> <p>-Cùng thực hiện</p> <p>-Cùng thực hiện</p> <p>-2 chữ số</p> <p>-2 chữ số</p> <p>-Lần lượt nêu</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-2 em lên bảng, lớp làm vào bảng con.</p> <p>a) 2 ; b) 97,5; c)2 ; d) 0,16</p> <p>-1 em nêu</p> <p>-1 em lên bảng, lớp làm bảng con.</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>1 m thanh sắt đó cân nặng là:</p> <p style="text-align: center;"><math>16 : 0,8 = 20</math> (kg)</p> <p>Thanh sắt cùng loại dài 0,18m cân nặng là:</p> <p style="text-align: center;"><math>20 \times 0,18 = 3,6</math> ( kg)</p> <p style="text-align: right;">ĐS: 3,6 kg</p>

**3. Củng cố, dặn dò:** 3'

- Chốt nội dung bài

- Chuẩn bị bài sau.

- Nhận xét tiết học.

Tiết 3.

Tập làm văn

TG: 35'

§27.

LÀM BIÊN BẢN CUỘC HỌP